

ĐỖ HOÀNG LINH

Tủ sách
Danh Nhân
HỒ CHÍ MINH

HỒ CHÍ MINH

474

NGÀY ĐỘC LẬP

ĐẦU TIÊN



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

ĐỖ HOÀNG LINH

HỒ CHÍ MINH 474 NGÀY ĐỘC LẬP ĐẦU TIÊN

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

LỜI NÓI ĐẦU

Cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam, nó đã phá tan hai tầng xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp kéo dài hơn 80 năm cùng với sự đô hộ của phát xít Nhật, đồng thời lật nhào chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại ngót ngàn năm. Nước ta từ một nước thuộc địa đã trở thành một nước tự do độc lập sau bản Tuyên ngôn độc lập bất hủ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố trước quốc dân đồng bào và thế giới ngày 2/9/1945 tại quảng trường Ba Đình. Ngay sau khi ra đời, nhà nước dân chủ cộng hoà đầu tiên ở Đông Nam châu Á đã phải đối mặt với vô vàn khó khăn nguy hiểm: thiên tai và nạn đói vẫn đang đe dọa, nền kinh tế bị đình đốn, hàng hoá khan hiếm, hàng vạn người thất nghiệp, ngân khố quốc gia chỉ còn hơn một triệu đồng tiền lẻ cũ nát, tệ nạn xã hội tràn lan, nhân dân đa số mù chữ, thất học... Trong khi chưa có quốc gia nào trên thế giới công nhận nền độc lập của Việt Nam thì quân đội nước ngoài dưới danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp phát xít Nhật lũ lượt kéo vào nước ta. Ở miền Bắc, từ cuối tháng 8/1945, hơn 20 vạn quân Quốc dân đảng kéo vào đóng từ vĩ tuyến 16 trở ra, kèm theo bè lũ lâu la phản động gây rối, phá hoại, lăm le lật đổ chính quyền nhân dân non trẻ. Ở miền Nam, từ tháng 9/1945, được sự che chở và giúp đỡ của quân đội Anh, quân Pháp ngang nhiên nổ súng đánh chiếm Sài Gòn rồi lần dần ra nam Trung bộ. Trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc ấy, trách nhiệm mà nhân dân và đất

nước đặt lên vai Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng to lớn, nặng nề, nhưng với tài trí, nghị lực phi thường, phong cách ngoại giao xuất chúng, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng ta sáng suốt, linh hoạt, khôn khéo sử dụng chủ trương, sách lược: hoà để tiến; gắng nhưng không được bề; chính sách Câu Tiễn; dĩ bất biến, ứng vạn biến; nhân nhượng có nguyên tắc... đã phân hoá các kẻ thù với Hiệp định sơ bộ 6/3, Tạm ước 14/9, từng bước chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua ghềnh thác hiểm nguy, chuẩn bị thời gian và các điều kiện nhân lực, vật lực để sẵn sàng cho một cuộc chiến tranh không thể tránh khỏi.

Cuốn sách nhỏ này xin được ghi lại những sự kiện hoạt động vô cùng phong phú, sôi động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong 16 tháng nóng bỏng, cam go từ ngày độc lập đầu tiên 2/9/1945 đến ngày toàn quốc kháng chiến 19/12/1946. Qua 474 ngày đối phó với thù trong, giặc ngoài, sự lãnh đạo kiệt xuất, trí tuệ thiên tài của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được thể hiện rõ nét, sinh động và trở thành nhân tố quyết định thắng lợi cho chiến lược trường kỳ kháng chiến, bảo vệ nền độc lập non trẻ của nhân dân ta. Trong quá trình khai thác, chọn lọc, tập hợp thông tin từ các nguồn tài liệu và hồi ký khác nhau chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, rất mong bạn đọc đóng góp ý kiến để cuốn sách được hoàn thiện hơn.

ĐỖ HOÀNG LINH

Mùa thu năm 1945, nhân loại đang chứng kiến những ngày hấp hối của chủ nghĩa phát xít thế giới. Tại châu Âu, phát xít Đức đã đầu hàng vô điều kiện. Ở châu Á, ngày 14/8/1945, phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng. Nhận được tin này, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. 23 giờ ngày 12-8, uỷ ban khởi nghĩa ra quân lệnh số 1, kêu gọi giờ tổng khởi nghĩa đã đến! Ngày 14-8, Hội nghị toàn quốc của Đảng khai mạc tại Tân Trào với sự tham gia của đại biểu các đảng bộ. Trong và ngoài nước theo đề nghị của lãnh tụ Hồ Chí Minh. Ngay sau Hội nghị của Đảng, ngày 16-8, Quốc dân đại hội khai mạc tại đình Tân Trào với hơn 60 đại biểu đại diện cho 3 miền đất nước. Đại hội đã bầu ra uỷ ban giải phóng dân tộc Việt Nam (tức là chính phủ lâm thời) do Hồ Chí Minh làm chủ tịch, nhưng lúc này Người lại lên cơn sốt. Ngày 17-8, thay mặt uỷ ban giải phóng dân tộc Việt Nam, Hồ Chí Minh đọc lời tuyên thệ trong buổi lễ ra mắt Quốc dân: “Chúng tôi là những người được Quốc dân đại biểu bầu vào uỷ ban giải phóng dân tộc để lãnh đạo cuộc cách mạng của nhân dân ta. Trước lá cờ thiêng liêng của Tổ quốc, chúng tôi nguyện kiên quyết lãnh đạo nhân dân tiến lên, ra sức chiến đấu chống quân thù, giành lại

độc lập cho Tổ quốc. Dù phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng quyết không lùi bước. Xin thể !”

Sáng ngày 18-8, cờ đỏ sao vàng xuất hiện trên các đường phố Hà Nội. Sáng ngày 19-8, hàng chục vạn nhân dân nội ngoại thành xuống đường hướng về quảng trường nhà hát thành phố. Đúng 11 giờ, uỷ ban khởi nghĩa đọc lời kêu gọi khởi nghĩa. Ngay tối hôm đó, cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội đã thắng lợi hoàn toàn, chính quyền về tay nhân dân. Tin vui này đã cổ vũ nhân dân cả nước nhất tề vùng lên giành lấy chính quyền từ Bắc vào Nam. Tại Tân Trào, lãnh tụ Hồ Chí Minh họp với Phạm Văn Đồng, Hoàng Văn Thái, Hoàng Hữu Kháng và nữ đồng chí Châu, Người căn dặn: “Bây giờ ta có chính quyền chắc các cô, các chú cũng muốn về Hà Nội. Nhưng chưa được đâu! Lênin đã nói: “Giành chính quyền đã khó, giữ chính quyền còn khó hơn. Bởi vậy, một số các cô, các chú còn ở lại địa phương đây, giúp đồng bào tổ chức cuộc sống sao cho tươi đẹp hơn, ấm no, hạnh phúc hơn. Biết đâu, chúng ta còn trở lên đây nhờ cậy đồng bào lần nữa”. Sáng ngày 22-8, Hồ Chí Minh rời Tân Trào về Hà Nội, theo đường đèo khế Cù Vân. Do chưa dứt sốt, còn mệt nhiều nên có lúc Người phải nằm cáng. Khoảng 20 giờ, Người đến Đại Từ thì đồng chí Trần Đăng Ninh đưa xe ô tô lên đón. Khoảng 21 giờ, Người đi ô tô về Thái Nguyên. Ngày 23-8, buổi sáng, Hồ Chí Minh đi qua huyện Đa Phúc (nay là Sóc Sơn, Hà Nội) Người vẫn yếu, tóc lốm đốm bạc, râu ba chòm, mặc quần áo nâu, ngồi trên ghế sau một chiếc xe nhỏ, chiếc túi vải chàm đặt trên lòng. Buổi chiều, Người qua đò sông Hồng ở bến Phú Xá và tạm nghỉ ở đình Phú Xá người nghe đồng chí phụ trách công tác đội của Trung ương từ nội thành ra báo cáo tình hình dư luận của đồng bào trước tin quân Đồng minh vào Đông Dương. Chợt nhìn thấy hàng cờ căng trước cổng thôn, Người hỏi: “Sao

các chú làm cờ của ta nhỏ hơn cờ các nước Đồng minh?”. Một đồng chí thưa: “Dạ, giấy đỏ và vàng nhân dân mua làm cờ nhiều quá nên thiếu ạ! Vì muốn cho đủ nên chúng cháu phải cắt nhỏ đi một chút ạ”, Người lắc đầu, bảo: “Không nên, các chú phải hiểu là cách mạng đã thành công, nước ta đã giành được độc lập và đã ngang hàng với các nước, vì vậy cờ của ta phải bằng cờ các nước khác. Có thế mới tỏ rõ chí tự cường, tự trọng của mình”. Buổi tối, Người đến nghỉ ở tại nhà ông Công Ngọc Kha ở làng Gạ (xã Phú Thượng, huyện Từ Liêm). Ngày 25-8, buổi sáng Người nghe các đồng chí Võ Nguyên Giáp, Trần Đăng Ninh từ nội thành ra báo cáo tình hình. Buổi chiều, Người từ làng Gạ đi ô tô qua Nhật Tân, Yên Phụ, Hàng Đậu, Hàng Giấy, Hàng Đường, Hàng Ngang và dừng ở số nhà 35 Hàng Cân. Người theo gác lên tầng hai số nhà 48 Hàng Ngang. Ngày 26-8, buổi sáng, Hồ Chí Minh triệu tập và chủ trì cuộc họp của Thường vụ Trung ương Đảng. Trong cuộc họp này, Người nhất trí về chủ trương đối nội, đối ngoại trong tình hình mới, về việc công bố danh sách thành viên Chính phủ lâm thời. Người đề nghị mở rộng hơn nữa thành phần của Chính phủ lâm thời, chuẩn bị ra Tuyên ngôn độc lập và tổ chức mít tinh lớn ở Hà Nội để chính phủ ra mắt nhân dân và đó cũng là ngày nước Việt Nam chính thức công bố quyền độc lập và thiết lập chính thể dân chủ cộng hoà. Người cũng nhấn mạnh những việc cần làm ngay trước khi quân Tưởng vào tước vũ khí quân Nhật. Buổi trưa, Người mời cơm thiếu tá tình báo Mỹ Patti và nói chuyện đến 16 giờ. Ngày 27-8, Hồ Chí Minh triệu tập cuộc họp của Ủy ban dân tộc giải phóng, tại cuộc họp, Người đề nghị thi hành chính sách đoàn kết rộng rãi, thành lập Chính phủ thống nhất quốc gia bao gồm cả những đại biểu các đảng phái có danh vọng. Đề nghị của Người được tán thành, nhiều uỷ viên

Việt Minh tự nguyện xin rút lui để nhường chỗ cho những người khác thuộc các đảng phái khác, Người được bầu làm Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Cùng ngày, Người tiếp các Bộ trưởng mới tham gia Chính phủ. Ngày 28-8, Người bắt đầu đến làm việc tại nhà 12 Ngô Quyền - trụ sở của Chính phủ lâm thời. Người dành phần lớn thời gian để soạn thảo bản Tuyên ngôn độc lập. Ngày 29-8, Hồ Chí Minh gửi danh thiếp viết lời mời Patti đến gặp Người trước 12 giờ. Vào 10 h 30, Người tiếp Patti tại số nhà 48 Hàng Ngang cùng với đồng chí Trường Chinh. Sau khi trao đổi về một số kế hoạch hoạt động của chính phủ lâm thời trong việc tổ chức ngày lễ độc lập 2-9, Người cho gọi phiên dịch đến dịch cho Patti nghe bản dự thảo Tuyên ngôn độc lập. Hồ Chí Minh mời Patti dự lễ Độc lập, Patti nhận lời nhưng tỏ ý vì lý do tế nhị có thể sẽ không đến được. Ngày 30-8, Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời gửi bức công điện cho Tổng thống Mỹ Truman qua Patti. Cùng ngày, Hồ Chí Minh cho mời một số đồng chí đến trao đổi, góp ý kiến cho bản dự thảo Tuyên ngôn độc lập. Người nói trong đời tuy đã viết nhiều, nhưng đến bây giờ mới viết được một bản Tuyên ngôn độc lập. Người hỏi cụ thể về tình hình chuẩn bị tổ chức cuộc mít tinh ngày 2-9 tại quảng trường Ba Đình và nhắc ban tổ chức một số điểm cần chú ý. Ngày 1-9, lúc 16 giờ 30, Hồ Chí Minh mời Patti và Greleki dự bữa cơm thân mật trước ngày lễ độc lập tại Bắc Bộ phủ. Người tỏ lòng biết ơn những người bạn Mỹ về sự ủng hộ vật chất và tinh thần mà phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam đã nhận được trong mấy năm qua. Người tỏ ý mong rằng tinh thần “hợp tác hữu ái” đó sẽ tiếp tục phát triển trong các năm tới. Người cũng nói cho người Mỹ hiểu: phong trào dân tộc của Việt Nam bao gồm một cách dân chủ tất cả các đảng phái cách

mạng ở Việt Nam. Người công nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là nhân tố lãnh đạo phong trào dân tộc, nhưng các đảng viên trước hết là những người yêu nước, sau đó mới là đảng viên của Đảng. Buổi tiếp kiến kéo dài đến 19 giờ 30. Ngày 2-9-1945, 14 giờ, tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội trước hàng chục vạn đồng bào Thủ đô. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà. Thiếu tá tình báo Mỹ A. L. Patti đã mô tả ngày độc lập như sau: “Từ sớm tinh mơ, dân chúng Hà Nội như các bầy ong, từng đoàn lúc lớn, lúc nhỏ, lũ lượt dần dần kéo đến quảng trường Ba Đình, ở nhiều chỗ là cả một khối dân chúng các làng ngoại ô. Đi theo trong biển người đó, có cả toán nhân dân miền núi với y phục địa phương của họ và nông dân trong những bộ khăn áo cổ truyền. Giữa các khối khác nhau, người ta dễ dàng nhận ra các tổ chức công nhân sơ mi trắng quần dài hoặc quần soóc trắng hoặc xanh. Phụ nữ mặc áo dài trắng hay màu sáng. Có nhiều khẩu hiệu bằng tiếng Pháp, Anh, Việt Nam: “Việt Nam của người Việt Nam, Hoan nghênh đồng minh, Thà chết không nô lệ”... Tôi quyết định từ chối lời mời của ông Hồ đến khu vực lễ đài dành cho quan khách, để đi xem buổi lễ chỉ như một người quan sát trong quần chúng. Tôi nhìn thấy một toán cố đạo thiên chúa giáo mặc áo thầy tu trắng và xanh đen, có cả các chức sắc mang khăn quàng và giải nền đỏ. Cách họ không xa là các nhà sư phật giáo khoác áo cà sa màu da cam, rồi đến các chức sắc Cao Đài, áo dài trắng có tua và khăn quàng sặc sỡ. Đội danh dự và công tác bảo vệ được giao cho bộ đội của Võ Nguyên Giáp và Chu Văn Tấn, lực lượng được huấn luyện trang bị, có kỷ luật nhất của họ: mũ bắc, đồng phục kaki, quần soóc, tất cao. Họ trưng bày các vũ khí một cách hãnh diện. Ở đó còn có các đơn vị tự vệ - dân quân

mặc lẫn lộn quần áo nhà binh Pháp hoặc Nhật hoặc quần áo ngắn xanh hay đen, mang theo một loạt các vũ khí cũng lộn xộn từ súng kíp, gươm, dao rựa, mã tấu có cán gỗ dài và cả gậy tày... Một tiếng loa phóng thanh nổi lên phá vỡ sự im lặng giới thiệu ông Hồ là người giải phóng, vị cứu tinh của dân tộc. Quần chúng được hướng dẫn của các đảng viên, lên tiếng hát và hô vang “Độc lập” trong mấy phút. Ông Hồ ngồi yên mỉm cười, nhỏ nhắn trong tầm vóc, nhưng vĩ đại trong sự hoan hô của nhân dân ông. Ông giơ tay ra hiệu im lặng và bắt đầu đọc bản tuyên ngôn, nay thành nổi tiếng của ông với những lời: “Mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Tạo hoá đã ban cho chúng ta những quyền bất khả xâm phạm: quyền sống, quyền được tự do và quyền được hưởng hạnh phúc”. Ông Hồ dừng lại đột ngột và hỏi người nghe: “Đồng bào có nghe rõ tôi không?” quần chúng hô vang đáp lại “rõ”. Thực là một nghệ thuật diễn thuyết bậc thầy. Từ lúc đó, quần chúng lắng nghe nắm lấy từng lời...

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh họp với đại biểu các tỉnh.

* Bắt đầu từ tối 2-9, Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển đến Bắc Bộ phủ và ở đây đến cuối tháng 10. Bắc Bộ phủ lúc đó gồm toà nhà số 12 phố Hăngriviơ (nay là phố Ngô Quyền), kéo dài đến sát phía sau Bưu điện Hà Nội, bên phải là văn phòng Khâm sai, bên trái là vườn hoa Chí Linh (nay là chỗ đặt tượng đài Lý Thái Tổ). Sau khi giành chính quyền, Văn phòng Chính phủ cùng một số cơ quan Bộ cũng đến đặt trụ sở trong phủ Khâm sai. Nhà Bắc Bộ phủ gồm hai tầng chính và một tầng hầm. Bác ở căn phòng nhỏ trên gác hai trang trí rất giản dị: bàn làm việc, mấy chiếc ghế gỗ mặt đan mây hình lục lăng và chiếc ghế xích đu bằng song. Tầng dưới Bác tiếp khách ở phòng khách cũ, còn phòng ăn chỉ sử dụng khi Chính



Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập ngày 2/9/1945

phủ mở tiệc tiếp thượng khách. Thực hiện chế độ dân chủ, ngay hôm sau 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kính cáo đồng bào về việc tiếp nhân dân và các đoàn thể: “... tôi sẽ vui lòng tiếp chuyện các đại biểu của các đoàn thể như: các báo Việt và Tàu, Văn hoá thế giới, Công giáo, Công hội, Thương giới, Thanh niên, Hoa kiều, Công chức, Phật giáo, Nông hội, Phụ nữ, Nhi đồng... Xin chú ý:

1. Gửi thư nói trước, để tôi sắp thì giờ rồi trả lời cho bà con, như vậy thì khỏi phải chờ đợi mất công.
2. Mỗi đoàn đại biểu, xin chớ quá 10 vị

3. Mỗi lần tiếp chuyện, xin chớ quá 1 tiếng đồng hồ”.

Thế là cửa trước Bắc Bộ phủ đông vui tấp nập, nhân dân Hà Nội và các vùng ngoại thành náo nức đến thăm nơi Cụ Hồ ở và làm việc, kể cả bọn Tưởng và quân Đồng minh cũng kéo đến quấy quả Bác từ chuyện gạo, tiền, nhà ở và cả thuốc phiện. Đồng bào ta đến xin gặp Chủ tịch rất đông, cao điểm là hai ngày 6, 7-9 (20 và 32 đại biểu) chủ yếu là báo giới và trí thức cũ. Một đại biểu trề thắc mắ: “Thưa Cụ, Cụ kêu gọi xây dựng đời sống mới sao lại thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của Khổng Tử đề ra cách đây đã mấy ngàn năm?”, Bác nhìn mọi người cười hiền hậu rồi giải thích bằng cách so sánh rất dễ hiểu: “Tôi hỏi lại chú nhé? CƠM hàng ngày chúng ta ăn có từ bao lâu rồi? Không khí chúng ta thở có từ bao giờ? Thực hiện đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ đi hết cả. Những cái cũ mà vẫn thúc đẩy cuộc sống thì cần phải giữ gìn nó”. Bác làm việc suốt ngày. Thường buổi sáng đầu giờ là cuộc hội ý Thường vụ Trung ương Đảng (Thường vụ vẫn bí mật bố trí cho Bác ở số nhà 8 Lê Thái Tổ ngay sau Thủy Tạ. Đây là nhà của ông Hồ Đắc Diễm, một nhân sỹ yêu nước. Sáng sáng, các đồng chí Trung ương đều trao đổi công việc và ăn sáng cùng Bác, nhưng cũng có hôm Bác ăn và bàn việc luôn ở Bắc Bộ phủ để tranh thủ thời gian), sau đó là Bác tiếp khách, tiễn khách về là Người lại ngồi viết thư, báo bằng cách cặm cùi mỗ cò trên chiếc máy chữ nhỏ mang theo từ chiến khu. Về Hà Nội, Bác được cấp tiêu chuẩn mỗi tháng 200 đồng cho việc ăn uống. Bữa sáng của Bác thường là cháo hoa với đường cát và quả chuối tráng miệng (lần cụ Huỳnh Thúc Kháng ra Hà Nội gặp Bác, hai Cụ dùng điểm tâm món xôi ngô và bánh đa nướng). Bữa trưa, Bác thường xuống tầng dưới ăn chung với anh em có gì ăn nấy. CƠM chủ yếu là rau muống đỏ và muối

vùng. Rau làm các món xào, luộc chấm muối hoặc tương Bần. Bữa nào sang có cá mè kho mặn. Một hôm, Bác đang dùng cơm thì Cố vấn Bảo Đại đến thăm, nhìn mâm cơm của Chủ tịch nước chỉ có rau xào, đậu kho và bát canh nên ông ta đề nghị: “Bữa cơm của Chủ tịch thanh đạm quá. Nếu Chủ tịch cho phép tôi sẽ mang thức ăn Huế đến để Chủ tịch dùng”, Bác vui vẻ trả lời: “Cảm ơn Cố vấn, tôi ăn cùng anh em đã thành quen lệ rồi”. Một lần Bác bận việc về muộn, anh em sợ ý quên phần thức ăn nhưng Bác vẫn vui vẻ ngồi vào bàn ăn đủ hai bát cơm như thường lệ. Sau bữa trưa, Bác ngả mình trên chiếc ghế xích đu chợp mắt mười phút. Tỉnh dậy, Người bắt đầu đọc báo, xem tin. Có hôm Người đi thăm các công sở, văn phòng, bộ đội mà không báo trước. Buổi tối, Bác cũng thức khuya đọc báo, đọc sách nắm tình hình và để kiểm tra, góp ý với các báo về việc phổ biến chủ trương chính sách của Đảng và đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của bọn phản cách mạng. Những bài quan trọng trên báo chí nước ngoài, Bác đánh dấu để anh em cắt dán vào một tập theo dõi riêng. Thấy Bác làm việc căng thẳng, ăn uống lại không có gì nên anh em bảo nhau thỉnh thoảng nấu món kha khá bồi dưỡng cho Bác nhưng Người nói ăn không ngon bởi đồng bào cũng đang bị nạn đói đe dọa thì người cán bộ không nên tạo ra một khoảng cách trong sinh hoạt với quần chúng. Một lần, từ Cao Bằng về Hà Nội gặp Bác báo cáo công việc, đồng chí V. A mặc một bộ quần áo lụa mới được tặng, Bác khuyên: “Đồng bào cho cũng không nên mặc. Việt Minh mình mới giành được chính quyền mà cán bộ đã ăn mặc đẹp là không nên”. Nhưng trong một lần ngồi nói chuyện, thấy đồng chí cán bộ cứ dúi chân vào găm ghế vì ngại đi đôi giày mới, Bác bảo: “Giày hỏng thì đồng chí đóng đôi giày mới có gì phải ngại”. Biết bao công việc phải lo toan nhưng Bác vẫn

không quên các cháu thiếu nhi. Ngày Tết Trung thu của các cháu, ngày khai giảng năm học mới, Người đều viết thư căn dặn, động viên và đặt niềm tin vào thế hệ trẻ của một nước mới độc lập. Một ngày se lạnh, gió vun vút lùa vào cửa kính, Bác thức giấc khoảng 4 giờ sáng, ngoài đường có tiếng trẻ em rao hàng vọng lên, Người mở cửa ngó nhìn xuống cho tới khi em bé đi khuất mới từ từ khép cửa lại. Bác thường thức rất khuya và dậy sớm để sửa chữa và bổ sung những nội dung quan trọng đã viết. Mỗi nhiệm vụ Bác đều phân tích cụ thể sâu sắc, chỉ ra việc làm và tự mình làm trước. Sau khi ra lời kêu gọi “sẻ cơm nhường áo” cứ mười ngày một lần Bác lại nhin một bữa rất nghiêm túc. Một buổi trưa, Bác bị cảm đột ngột, nhìn thấy Bác gầy rộc, da xanh, mắt trũng sâu, anh em đề nghị Bác không nên nhin ăn, Người ôn tồn nói: “Bác kêu gọi đồng bào 10 ngày nhin một bữa thì Bác cũng phải gương mẫu nhin ăn như đồng bào, chứ các chú nói Bác cứ ăn thì làm gương cho ai được?”.

Suốt tháng đầu tiên sau ngày đọc bản Tuyên ngôn độc lập, Bác Hồ bận rộn hầu như suốt cả ngày lẫn đêm, lo toan những nhiệm vụ quan trọng của đất nước nhưng vẫn quan tâm đến mọi tầng lớp nhân dân từ những việc nhỏ nhất, Người thường căn dặn cán bộ không nên coi thường những việc nhỏ vì việc nhỏ mà làm không tốt thì việc lớn không thể làm xong... Trong những ngày ấy, trước những biến cố có thể xảy ra bất cứ lúc nào thì Bác vẫn điềm tĩnh như không. Buổi sáng Bác tập thể dục, gọi mọi người ra tập cùng với Bác, ăn lót dạ, rồi ngồi vào bàn làm việc. Thường Bác đọc một lượt các tờ báo xuất bản trong nước rồi tới báo nước ngoài, gạch dưới những tin quan trọng, rồi xem báo cáo từ khắp nơi trong nước gửi tới, lại quay về phòng mình, tiếp tục đọc trước, phân loại giấy tờ, giải quyết các công việc sự vụ, chuẩn bị ý kiến về

các vấn đề Bác có thể hỏi tới, gọi điện thoại hoặc đi gặp một số đồng chí lãnh đạo khác để tham khảo ý kiến cho Bác về một số việc nào đó, có khi phải trực tiếp thực hiện một mệnh lệnh của Bác, tóm lại, xoay như đèn cù. Mỗi khi vào phòng Bác, trên tầng hai của Bắc Bộ phủ, căn phòng rộng, sàn và mọi đồ gỗ đều màu sẫm, nhìn thấy Bác ngồi đó, sau cái bàn rộng, với điều thuốc toả khói trong tay, cặp mắt chăm chú nhìn xuống đồng giấy tờ trước mặt, vầng trán cao bóng lên trong ánh sáng từ cửa sổ hắt vào, chòm râu thưa không động đậy... tôi thấy lòng mình yên ổn lại. Chính từ căn phòng này, chiến lược đưa cách mạng Việt Nam ra khỏi cơn nguy biến đã được Bác vạch ra, với tất cả sự biến hoá tinh vi và mềm dẻo đến mức huyền diệu, mà không một bộ óc nào có thể nghĩ ra hoặc đoán ra... Có nhiều anh em đặt câu hỏi: Vậy thì trong những ngày ấy Bác Hồ chẳng được nghỉ ngơi bao giờ sao? Ông Vũ Đình Huỳnh, thư ký của Bác kể rằng: “Trả lời câu hỏi này thật khó. Nói Bác nghỉ ngơi theo nghĩa thông thường thì không, Bác không nghỉ. Buổi sáng, Bác đến Bắc Bộ phủ từ khi thành phố còn ngủ yên. Bác gọi anh em bảo vệ cùng tập thể dục với mình, sau đó lên phòng làm việc và ngồi ở đó cho tới trưa, nghỉ ăn cơm rồi nằm thêm thiếp một lát cho đỡ mệt ở divăng một phòng nào đó (Bắc Bộ phủ hồi đấy còn rất nhiều phòng để trống, trong đó có nhiều divăng) hoặc có khi ở dưới phòng anh em bảo vệ. Chiều cũng như sáng, lúc nào tôi bước vào phòng Bác cũng thấy Bác ngồi trước bàn trong tư thế quen thuộc, đầu cúi, mắt hơi nheo lại vì khói thuốc từ những ngón tay bay lên. Có những hôm đầu óc căng quá, Bác chạy xuống với anh em bảo vệ, hỏi chuyện đời sống của gia đình anh em, tình hình các địa phương quê họ, thậm chí đánh nhanh với họ một ván cờ, rồi quay trở lại ngay lập tức với công việc. Bác thường ghi ý kiến lên

những mẫu giấy nhỏ để chuyển cho những người có liên quan, những vấn đề suy nghĩ Bác cũng ghi lên mẫu giấy vụn như vậy, làm việc xong thì vò nát vứt vào sọt. Có lần, trước khi giao cho đồng chí cần vụ mang đi đốt những giấy trong sọt vào cuối ngày (đó là kỷ luật bảo mật, phải nghiêm túc tuân thủ) tôi tò mò xem lại các giấy tờ bỏ đó và phát hiện mấy câu thơ của Bác Hồ. Kể ra, nếu hồi ấy tôi hiểu được rằng trong những mẫu giấy vứt đi ấy có nhiều cái sẽ trở thành tài liệu quý giá soi rọi những thế hệ sau về tư duy của Bác thì tôi đã giữ lại những tờ không nhất thiết phải đốt, và di sản tư tưởng của Bác sẽ phong phú hơn. Anh Trường Chinh cứ sáng sớm lại gọi điện cho tôi hỏi tình hình sức khoẻ của Bác. Anh Nguyễn Lương Bằng thì quan tâm tới chuyện ăn uống hàng ngày của Bác. Nhưng chưa ai kịp nghĩ tới chuyện tổ chức cho Bác được nghỉ ngơi, tôi cũng không biết bày trò gì cho Bác giải trí. Mời Bác đi xem kịch, xem chiếu bóng thì không được rồi. Bảo vệ không nổi, mà Bác cũng chẳng chịu đi, chẳng cần hỏi cũng biết Bác không chịu. Chỉ còn có cách thỉnh thoảng vào phòng Bác, trong câu chuyện công việc tôi kể thêm ít câu chuyện tào lao để Bác được bứt ra khỏi công việc trong chốc lát. Nhưng nói chuyện về các địa phương tôi đã đi qua, về phong tục đặc biệt đâu đó thì Bác nghe, chuyện lan man quá thì Bác đột ngột cắt ngang, bắt tôi quay về với chuyện công việc, hoặc bảo tôi về phòng mình, chuẩn bị cho Bác tài liệu này nọ...”

Năm 1945, tháng Chín, ngày 3

Sáng, tại Bắc Bộ phủ (trụ sở tạm thời của Chính phủ). Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ tọa phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Phiên họp được tiến hành giản đơn, không có nghi

thức. Người trình bày trước Hội đồng Chính phủ những nhiệm vụ cấp bách của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa bao gồm sáu vấn đề:

1. Giải quyết nạn đói. Người đề nghị Chính phủ “phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất. Trong khi chờ đợi ngô, khoai và những thứ lương thực phụ khác, phải ba bốn tháng mới có, tôi đề nghị mở một cuộc lạc quyền. Mười ngày một lần, tất cả đồng bào chúng ta nhịn ăn một bữa. Gạo tiết kiệm được sẽ góp lại phát cho người nghèo”.

2. Giải quyết nạn dốt. “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu. Vì vậy, tôi đề nghị mở chiến dịch để chống nạn mù chữ.”

3. Phải có một hiến pháp dân chủ. Người đề nghị Chính phủ “tổ chức càng sớm càng hay cuộc tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống...”

4. Phải giáo dục nhân dân trừ bỏ những thói xấu do chế độ thực dân đã dùng mọi thủ đoạn để đầu độc và hủ hoá dân ta, Người đề nghị “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: Cần, kiệm, liêm, chính.

5. Đề nghị bỏ ngay ba thứ thuế: thuế thân, thuế chợ, thuế đò và “tuyệt đối cấm hút thuốc phiện”.

6. Đề nghị Chính phủ ta tuyên bố: Tín ngưỡng tự do và Lương giáo đoàn kết.

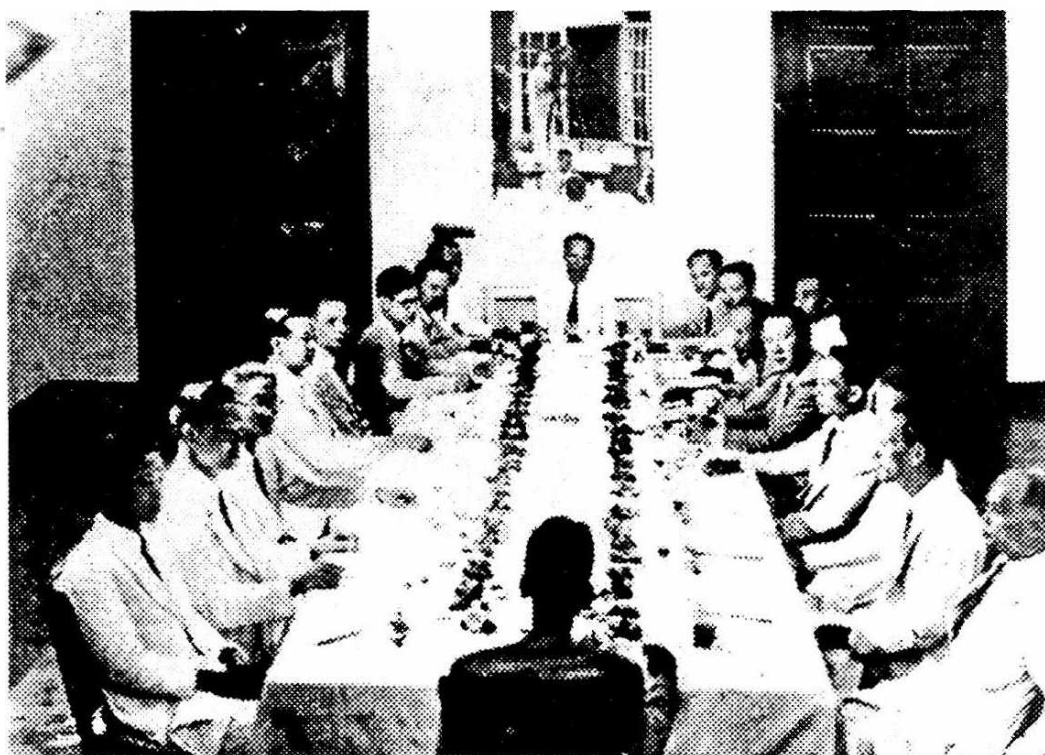
Ông Vũ Đình Hoè nhớ lại buổi họp quan trọng này: “Các vị bộ trưởng “nhân dân” an tọa xung quanh chiếc bàn dài gỗ mun, trải tấm dạ xanh. Vài người rì rầm, không khí nghiêm trang khác thường. Chiếc đồng hồ treo, khung chạm trổ, gõ tám tiếng trịnh trọng vừa dứt thì cánh cửa một phòng hé mở, ông Đồng lý văn phòng

Hoàng Minh Giám khẽ nói: “Cụ Hồ Chí Minh” rồi rời nhanh chỗ ngồi. Cửa phòng mở rộng cụ Chủ tịch Chính phủ lâm thời hiện ra. Một ông già thon thon, quần áo kaki vàng nhạt, cổ áo cài khuy, chân bọc trong đôi giày vải đen, êm. Mặt gầy, trán cao, râu đen, dài thưa, điểm vài sợi bạc, đôi mắt sáng lóng lánh như gương: “Nguyễn Ái Quốc đây!”, tôi nghĩ thầm. Mừng điểm chút ngạc nhiên. Một giây nhớ lại tối hôm đầu tháng, vừa đến chiến khu, mong ước được gặp Người. Nhưng hôm đó Người còn mệt, anh Tổng nói thế. Cũng lại nhớ, ngay chiều hôm qua thôi, khi bước lên cầu thang phía sau Bắc Bộ phủ, tôi thấy thoáng lưng một ông cụ già bận áo chàm màu dưa, đi theo mấy anh bảo vệ dẫn Cụ tới hành lang. Cụ ngoái đầu lại, thì thầm câu gì đó, rồi anh bảo vệ đẩy nhẹ Cụ vào buồng. Sau trở lui, gặp tôi, anh rỉ tai: Ông Ké Cao Bằng. Tôi yên chí ông cụ là một bạn thân của Cụ Hồ Chí Minh, biết tin cụ về Thủ đô thì vội tới thăm.

Kia kia cũng dáng dấp ấy, cũng gương mặt ấy, Người đang bước tới. Chúng tôi bật cả dậy, kính cẩn. Người thoăn thoắt, ung dung, dang hai cánh tay, mời tất cả ngồi xuống. Rồi khai mạc luôn: “Chào các ngài Bộ trưởng. Chúc sức khỏe. Tôi xin lỗi, vào hơi chậm... Ta bắt đầu làm việc nhỉ? Thời gian gấp rút, tôi đề nghị đầu tháng 9, Chính phủ ta ra mắt quốc dân, và đọc Tuyên ngôn độc lập. Tôi đã chuẩn bị. Xin đưa bản thảo để các vị xét duyệt. Đề nghị duyệt kỹ. Vì ta sẽ đọc không phải chỉ để đồng bào cả nước nghe, mà còn cho cả Chính phủ Pháp và nhân dân Pháp, cho cả các nước Đồng minh nghe”. Thật là ngắn gọn và gợi ý đầy đủ! Một cán bộ văn phòng chuyển đến các bản đánh máy, đặt từng bản trước mặt mọi người. Chúng tôi chăm chú xem từng câu, từng chữ, rồi suy nghĩ... Ai cũng thấy hay quá, sáng sủa, chắc

nịch, đơn giản, mà hùng hồn, danh thép, chỉ thêm bớt một vài ý nhỏ, sửa mấy chữ lặt vặt sau đó mọi người ký vào bản của mình, theo yêu cầu của Chủ tịch. Tôi tranh thủ vào lúc tạm nghỉ, đến nói nhỏ với anh Hoàng Minh Giám xin hộ với Chủ tịch cho tôi được “yết kiến” Cụ Chủ tịch lúc nào đó vào ngày mai, vì có chuyện gấp ở Bộ Giáo dục mong được Cụ Chủ tịch chỉ giáo... May quá, khi mọi người đã ra về, thì anh Giám báo tin là Cụ sẵn sàng cho tôi gặp ngay lúc này, ở phòng làm việc của Cụ, cuối hành lang. Tôi vội chạy tới, Cụ đã đợi ở cửa. Một phòng nhỏ xíu, vừa là phòng làm việc, vừa là phòng ngủ: một bàn nhỏ, hai ghế tựa, một kệ sách báo, một giường hẹp, gỗ tạp, chiếu cói, màn sô. Tôi trình Cụ Chủ tịch anh em sinh viên rất nóng lòng muốn biết ngày Chính phủ mở cửa lại các trường đại học và tổ chức thi tốt nghiệp kỳ hai. Các sinh viên đã đỗ kỳ một thì xin được Chính phủ công nhận và cấp bằng. Cụ Chủ tịch tươi cười tán thành yêu cầu của sinh viên, còn ngày giờ và cách thức cụ thể thì tùy Bộ quyết định. Bắt tay tôi tạm biệt. Hồ Chủ tịch còn dặn với, nên lo ngay việc giải quyết nạn mù chữ cho đồng bào nghèo”.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra thông báo về việc tiếp chuyện đại biểu các đoàn thể. Buổi chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Acsimet Patti tại Bắc Bộ phủ (nay là nhà khách Chính phủ, 12 phố Ngô Quyền, Hà Nội). Người thông báo: *Hội đồng Chính phủ lâm thời đã họp vào buổi sáng, thông qua một chương trình công tác gồm sáu điểm.* Nhắc đến sự kiện ngày 2 tháng 9 quân Pháp đã gây rối ở Sài Gòn, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ để các nhà chức trách Đồng minh biết rằng, dù đảng nào gây ra cuộc rối loạn thì Việt Minh sẽ có trách nhiệm đảm bảo không để cho tình hình đó tái diễn.



Các thành viên của Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa
tại buổi chiêu đãi cựu hoàng Bảo Đại và Hoàng thân Lào
Xuphanuvông, tháng 9/1945

Tháng Chín, ngày 4

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh trò chuyện với ông Đặng Thai Mai. Người hỏi thăm chuyện gia đình, hỏi về ông nội, bà nội ông Đặng Thai Mai. Sau đó Người kể chuyện về người chú ruột của ông Mai là Đặng Thúc Hứa (ông Hai Cày) khi hai người cùng sống và hoạt động ở Xiêm. Lúc sau Người nói: *Bác bận lắm, chỉ gặp chú được một lát thôi. Chú còn yếu lắm, phải lo mà chữa bệnh. Khỏe rồi ra giúp nước.*

Tháng Chín, ngày 5

8 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp Cựu hoàng Bảo Đại (tức Vĩnh Thụy) vừa từ Huế ra trong khoảng 1 giờ.

Sau 10 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp ông Phạm Khắc Hoè, người cùng ông Vĩnh Thụy đi từ Huế ra Hà Nội.

15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm ông Vĩnh Thụy, ở số nhà 51, Đại lộ Gambetta (nay là số nhà 51, phố Trần Hưng Đạo, Hà Nội).

Tháng Chín, ngày 7

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các phóng viên báo chí trong nước. Trả lời câu hỏi của các nhà báo về tiểu sử và hoạt động cách mạng của Chủ tịch, Người nói: “Từ khi ra đời, tôi đã thấy nước nhà bị nô lệ. Không muốn sống cảnh nô lệ nữa, ngay từ thuở thiếu niên, tôi đã đấu tranh để giải phóng đất nước. Có lẽ đó là công lao duy nhất của tôi”.

19 giờ, Người tiếp đoàn đại biểu Ủy ban Văn hóa lâm thời Bắc bộ. Nói chuyện với các đại biểu về nhiệm vụ của văn hoá trong giai đoạn nước nhà mới giành được độc lập, Người nói: “Tôi mong rằng các ngài trong giới văn hoá nhận thấy rõ nhiệm vụ của các ngài trong lúc này là: củng cố nền độc lập của Việt Nam, sửa soạn gây dựng cho đất nước một nền văn hoá mới... Bốn phận của các ngài là lãnh đạo tư tưởng của quốc dân, đấu tranh cho nền độc lập và kiến thiết một nền văn hoá mới.” Cái văn hoá mới này cần phải có tính cách khoa học, tính cách đại chúng, thì mới thuận với trào lưu tiến hoá của tư tưởng hiện đại”.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị thành lập Bộ Tổng tham mưu, Cục Chính trị và Phòng Quân nhu.

Tháng Chín, ngày 10

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trì bữa tiệc “chào mừng” tướng Tiêu Văn (một bộ hạ tin cậy của

Trương Phát Khuê vừa từ Trung Quốc đến Việt Nam). Acsimet Patti cũng được mời tới dự. Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng tiếng Trung Quốc nói đôi lời chào mừng ngắn gọn, sau đó giới thiệu ông Chu Văn Tấn phát biểu. Tiêu Văn cảm ơn sự quý mến khách của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau đó, Người mời Tiêu Văn sang phòng bên cạnh để nói chuyện riêng. Sau khi Tiêu Văn ra về, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện thêm với Acsimet Patti, Người dự đoán không thể tránh khỏi một cuộc chiến tranh trong tương lai.

Tháng Chín, trước ngày 11

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp trưởng phái đoàn quân sự số 5 kiêm Ủy viên Cộng hoà Pháp tại Đông Dương J. Xanhtony.

Tháng Chín, ngày 13

8 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ khai giảng Trường Quân chính Việt Nam (tức trường Quân chính kháng Nhật). Người nhận làm hiệu trưởng của Trường và căn dặn học viên “chớ quên rằng làm cách mạng là vì Tổ quốc, vì dân tộc”, phải cố gắng rèn luyện, nắm chắc mục tiêu bảo vệ nền độc lập dân tộc, có tinh thần anh dũng hy sinh, xung phong, chịu kham khổ, nhẫn nại và phải chống thói quan liêu. Sau 10 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đại biểu các tôn giáo (Gia tô giáo, đạo Phật, đạo Cao Đài). Người nói: “Dân tộc giải phóng thì tôn giáo mới được giải phóng. Lúc này chỉ có quốc gia mà không phân biệt tôn giáo nữa, mỗi người đều là công dân của nước Việt Nam và có nhiệm vụ chiến đấu cho nền độc lập hoàn toàn của Tổ quốc”.

13 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm và dự Lễ kỷ niệm Lý Bát Đế tại làng Đình Bảng, Bắc Ninh. Sau khi thắp hương làm lễ trước bàn thờ Lý Bát Đế, người nói chuyện với bà con đến dự lễ: “Chắc đồng bào ta cũng biết ở Nam Bộ, chúng ta đang đánh giặc ngoại xâm; ở Bắc Bộ, đồng bào nhiều tỉnh bị nạn lụt, hạn hán, thật là đói khổ. Vậy bốn phần của chúng ta là phải ủng hộ đồng bào Nam Bộ, giúp đỡ đồng bào Bắc Bộ. Như thế là đồng bào đã giúp Chính phủ giữ cho nền độc lập được vững vàng. Bây giờ, Chính phủ là Chính phủ của dân thì chắc các cụ cũng nên thể theo ý dân, và nên hết sức cần kiệm cho xứng đáng là dân con trong lúc Tổ quốc đang lâm nạn”.

14 giờ 30, Người rời Đình Bảng về Hà Nội. 16 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp ông Nguyễn Trường Phụng (Tập chí *Tri Tân*), Người nói: Văn hoá với chính trị có quan hệ chặt chẽ với nhau. Có chính trị mới có văn hoá, xưa kia chính trị đàn áp, nền văn hoá của ta vì thế không nảy sinh được. Nay nước ta đã độc lập, tinh thần được giải phóng, cần có một nền văn hoá hợp với khoa học và hợp với nguyện vọng của dân. Cùng ngày, Người còn tiếp đại biểu của nhóm Thanh niên cựu binh sĩ Hà Nội.

Tháng Chín, ngày 16

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Lư Hán. Trong cuộc gặp, Lư Hán nêu lên nhiều vấn đề như: tỉ giá hối đoái giữa đồng đô la với đồng quan kim của Trung Quốc, vấn đề các đường giao thông nối liền với Hải Phòng và biên giới Việt - Trung phải được sửa chữa, vấn đề xung đột giữa người Việt Nam với quân đội Tưởng. Cuối buổi tiếp, Lư Hán nói rõ sự có mặt của Trung Quốc ở Đông Dương là vấn đề “thuần tuý quân sự và nhằm đáp ứng lại

yêu cầu của các cường quốc Đồng minh để giải giáp và hồi hương quân Nhật”. Nhiệm vụ đó sẽ kết thúc khi hoàn thành công việc trên.

Tháng Chín, ngày 18

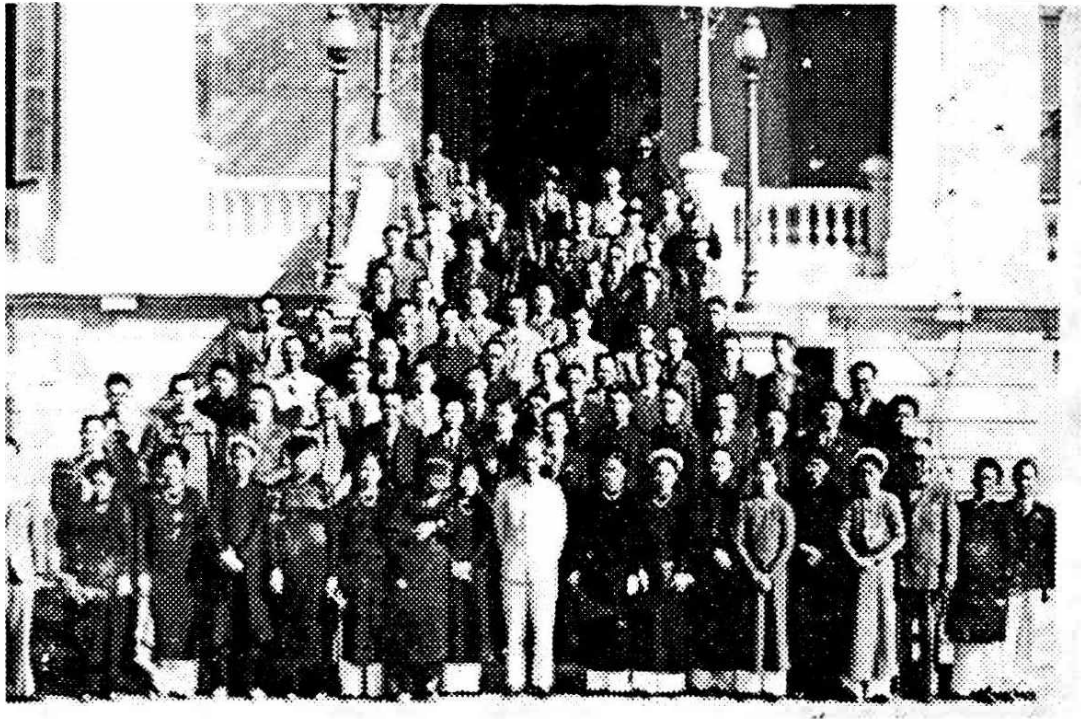
10 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp khoảng 340 nhà tư sản có tiếng ở Hà Nội. Người động viên các vị có tài sản lớn nên hăng hái đóng góp để cho “Tuần lễ Vàng” ở Thủ đô có kết quả và để tỏ rõ cho thế giới biết người Việt Nam đồng lòng giúp nước. Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Galơơ (Gallagher), Trưởng đoàn phái bộ Mỹ tại Hà Nội.

Tháng Chín, ngày 19

Buổi tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp Nguyễn Tường Tam, thủ lĩnh Đảng Đại Việt. Nguyễn Tường Tam đề nghị hợp nhất Đại Việt của ông với Việt Minh, nhưng đề nghị đó không được chấp nhận.

Tháng Chín, ngày 20

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp mặt của các đại biểu các sĩ quan Bảo an cũ ủng hộ Chính phủ. Tại cuộc gặp, Người nói: “Lòng người thì đồng mà hoàn cảnh không đồng, tỷ như có người muốn cúng vàng vào Quỹ Độc lập mà không có vàng, có người muốn xung vào quân đội mà yếu đuối quá. Có thể nói tấm lòng nhiệt thành ái quốc của các bạn ai cũng rõ, nhưng vì hoàn cảnh khác nhau, các bạn phải gắng giúp Chính phủ những cái có thể được. Hoặc lăn lộn trong bộ đội hoặc về tham gia giúp đỡ ở địa phương. Chính phủ lúc nào cũng chăm lo đến nhân tài của Tổ quốc”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh với 30 nhà tư sản
và đại diện giới công thương Hà Nội

16 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo về việc gặp các ông Tiêu Văn, Hoàng Cường và một số nhân viên trọng yếu Trung Hoa. Người cho biết những đề nghị của phía Trung Hoa, thời hạn tước khí giới quân Nhật và những khó khăn giữa hai bên (Việt Nam-Trung Hoa) nên giải quyết ôn hoà với nhau.

Tháng Chín, ngày 21

19 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ để xem xét vấn đề lao động (việc sử dụng và trả hồi công nhân); tài chính (lập ngân sách, bãi bỏ viên chức xấu và những điều bất công về lương bổng); thái độ của Pháp, Quốc dân Đảng Trung Hoa và Mỹ đối với Chính phủ; yêu sách của Nhật ở địa phương. Về việc quân Đại Việt ở Vĩnh Yên xin hàng, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn nên thu xếp nhanh chóng và lấy lượng khoan hồng để đối xử với họ.

Tháng Chín, ngày 22:

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng E. Galogơ, Trưởng đoàn phái bộ Mỹ. Cùng dự có L. A. Patti. Người hỏi ý kiến người Mỹ về việc người Pháp đề nghị có cuộc gặp gỡ và cho biết vấn đề đó cũng đã được trao đổi với tướng Lư Hán. Người cũng cho biết sẽ gặp gỡ nếu người Pháp đồng ý hội họp ở Trung Quốc và có một quan chức Mỹ tham gia như một quan sát viên.

17 giờ 15, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo việc gặp đại diện của tướng Lư Hán để dàn xếp một số việc xảy ra (quân đội Quốc dân Đảng vô cớ tước vũ khí quân đội Việt Nam ở Sơn La và Yên Bái, đuổi nhân viên Việt Nam ở ga Yên Viên...) Về việc giao thiệp với Mỹ, Người cho biết Mỹ sẵn sàng thương lượng với ta. Tại cuộc họp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị Chính phủ nên ra thông cáo về việc Chính phủ sắp mở cửa lại Trường Đại học Việt Nam. (Biên bản viết tay của thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ).

Tháng Chín, ngày 23

19 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo cho biết người Mỹ muốn được chụp ảnh và xin tiểu sử các ông bộ trưởng, họ còn nói nên in nhiều ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để tuyên truyền. Cuối cuộc họp, Người căn dặn cần giữ bí mật những điều bàn bạc trong Hội đồng Chính phủ.

Tháng Chín, ngày 25

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư mời thiếu tá Mỹ A. Patti và ông Captoních (Capthenique), ông Conáp (Knapp) tới dự bữa cơm thân mật vào lúc 19 giờ 30, tại nhà số 8, phố Lê Thái Tổ (Hà Nội). 16 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo việc

Người đã gặp phóng viên hãng Thông tấn Associated Press và nói cho họ biết Chính phủ Việt Nam vẫn tôn trọng những quyền lợi đặc biệt của người Pháp ở Việt Nam. Thiếu tá A. Patti kể lại câu chuyện trong bữa cơm: “Chiều hôm đó, ông Hồ báo cho tôi biết ông muốn mời tôi đến dùng cơm tối khá khuya vào khoảng 9 giờ. Tôi biết ông bận rộn suốt ngày nên cái giờ muộn mằn làm tôi ngạc nhiên, và tôi đoán trước rằng ông có vấn đề quan trọng gì muốn nói. Tôi đến ngay và thấy ở đây đã có nhiều người trong Bộ tham mưu thân tín của ông, có cả viên Giám đốc cảnh sát cũng đến cùng ăn cơm. Câu chuyện xoay quanh bằng tiếng Nam Bộ và những ảnh hưởng của áo... có lúc ông Hồ đã phải nói đến một cuộc chiến tranh không tuyên bố đã bắt đầu giữa Pháp và Việt Nam và cuộc xung đột công khai cũng không còn là xa xôi nữa. Dần dần trong bữa ăn, tôi mới biết được những tin tức khá sừng sốt. Với một giọng kín đáo, ông Hồ tiết lộ cho biết nhân dân ông đang triển khai kế hoạch hoạt động chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh lâu dài chống người Pháp...”

Tháng Chín, ngày 26

17 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo đã điện cho tướng Anh Grayxi (Gracey) kháng nghị việc quân Pháp đánh Sài Gòn và nói rằng Người lấy tư cách là Chủ tịch Chính phủ và tư cách cá nhân, đã thảo một bài hiệu triệu đồng bào Nam Bộ với tinh thần “Thà chết tự do, không sống nô lệ”.

Tháng Chín, ngày 27

Sáng, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Đại hội Thanh niên Hà Nội nhằm thống nhất các tổ chức thanh niên Hà Nội và phát triển công cuộc vận động thanh niên để kịp đáp ứng với tình hình hiện

tại. Phát biểu tại Đại hội, Người thẳng thắn chỉ rõ khuyết điểm của các tổ chức thanh niên hiện nay là chưa đoàn kết, còn chia rẽ, chưa hợp thành được một mặt trận thống nhất, thiếu chủ động, việc gì cũng đợi mệnh lệnh của cấp trên. Người mong muốn tổ chức thanh niên của Hà Nội phải trở thành “một khối thanh niên khuôn mẫu cho thanh niên toàn xứ và toàn quốc”.

16 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo việc đã gặp Tiêu Văn, tiếp phóng viên Hãng Thông tấn France Press và nhận tiếp ông Aletxangđri (Alesandri) vào 14 giờ ngày 28 tháng 9. Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 38 về việc bỏ hẳn loại thuế môn bài hạng chính tang dưới 50 đồng, hàng từ 50 đồng trở lên miễn hẳn số bách phân phụ thu cho ngân sách Bắc, Trung, Nam Bộ và cho ngân sách hàng tỉnh.

Tháng Chín, ngày 28

Tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các đại diện của Pháp là Aletxangđri và Pinhông (Pignon). Dự buổi tiếp kiến có Hoàng Minh Giám và Mitxôphơ (Misoffe). Người nói: Việt Nam và Pháp phải kết giao thân thiện với nhau. Người rất bất bình trước những sự việc diễn ra ở Sài Gòn và cho rằng đổ máu chỉ chấm dứt khi Việt Nam giành được độc lập. Đồng thời, Người khẳng định những quyền lợi kinh tế, văn hoá và quân sự của Pháp ở Việt Nam vẫn được đảm bảo. Sau khi Aletxăngđri thông báo những điều kiện nếu phía Việt Nam muốn gặp G. Đắcgiăngliơ, Chủ tịch Hồ Chí Minh hẹn sẽ trả lời vào ngày 1 tháng 10.

16 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho biết về việc tiếp Aletxăngđri vừa diễn ra và thông báo việc Người sẽ gặp, nói chuyện với Lư Hán về một số từ ngữ ý nghĩa mơ hồ và có mấy đoạn có tính cách

can thiệp vào nội trị của Việt Nam trong bản Tuyên bố của Lư Hán tại lễ đầu hàng của quân đội Nhật. Người nhắc nhở Bộ Cứu tế, Bộ tuyên truyền động viên nhân dân thực hiện 10 ngày nhịn ăn một bữa. Cũng tại cuộc họp này bản Tuyên bố về chính sách ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, do Chủ tịch Hồ Chí Minh dự thảo, đã được Hội đồng thông qua. Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: *“Báo cáo của cụ Hồ Chủ tịch. Cụ Hồ đã tiếp ông Alexandri chiều hôm nay. Ông Giám đọc cho Hội đồng nghe bài tường thuật về cuộc hội kiến ấy. Ông Alexandri có đưa cho cụ Hồ một bản memorandum. Trong bản ấy, người Pháp yêu cầu mình gửi một đại biểu để gặp ông D’Argenlieu. Nhưng nếu ta muốn được gặp ông D’Argenlieu, thì ta phải theo ba điều kiện này: 1, Thả những tù binh Pháp (quân nhả) dù mà ta bắt được) 2, Cấm các nhà báo, cấm đại phái thanh thời không được gây trong dân gian một phong trào thù oán, phẫn khích đối với người Pháp 3, Bảo vệ tính mạng và tài sản của Pháp kiều...”*.

Tháng Chín, ngày 29

16 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo Người đã gặp và nói chuyện với tướng Gallogher về việc thiếu tá Mỹ P. Điuây (Peter Dewey) bị bắn chết ở Sài Gòn và cho biết đã gửi Tổng thống Mỹ H. Toruman một bức thư bày tỏ lòng thương cảm của người Việt Nam đối với nạn nhân. Người thông báo với Hội đồng Chính phủ, ngày 30 tháng 9, sẽ gặp Tiêu Văn để nói chuyện về Nguyễn Hải Thần theo yêu cầu của Tiêu Văn ngày 27 tháng 9. Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: *“Việc người Mỹ bị bắn chết ở Sài Gòn, cụ Hồ đã nói cho đại tướng Gallogher biết việc này. Ông ấy cũng hiểu người*

Việt Nam yêu người Mỹ. Ông sẽ dẫn người Mỹ nên cẩn thận trong khi đi qua các khu chiến tranh. Cụ Hồ đã gửi cho Tổng thống Truman một bức thư nói lòng cảm phục của người Việt Nam đối với người Mỹ...”

Tháng Chín, ngày 30

Buổi tối, Chủ tịch Hồ Chí Minh mời cơm A. Patti trước khi rời Hà Nội. Dự bữa cơm tiễn này còn có các ông Võ Nguyên Giáp, Dương Đức Hiền, Nguyễn Mạnh Hà và Trần Huy Liệu. A. Patti nhớ lại: “Ngày 30/9, ông Hồ mời tôi dự bữa cơm chiều trước khi từ biệt. Đúng 7 giờ, tôi có mặt ở phòng khách Bắc Bộ phủ. Võ Nguyên Giáp chào tôi và cùng đi sang phòng ăn, nơi Chủ tịch Hồ ngồi cùng với Dương Đức Hiền, Nguyễn Mạnh Hà và Trần Huy Liệu. Ông Hồ chìa bàn tay mảnh khảnh đón tôi và nói: *Đây quả là một dịp không hay. Mong rằng ông chỉ xa chúng tôi một thời gian.* Sau khi tôi hỏi thăm những người khác, ông Hồ và tôi dẫn cả đoàn tới bàn tiệc. Câu chuyện quanh bàn tiệc vẫn chung chung, vừa nói bằng tiếng Pháp vừa bằng tiếng Anh. Tôi thấy mọi người đều cố gắng tránh những lời có thể làm cho tôi lúng túng hoặc đặt tôi vào địa vị phải bảo vệ lập trường của Đồng minh. Sau bữa cơm, chúng tôi ngồi lại chung quanh bàn chừng mười mười lăm phút. Trừ ông Hồ và ông Giáp, mọi người xin rút lui sau khi chúc tôi một cuộc hành trình thú vị và tỏ ý mong tôi sẽ sớm trở lại để thăm hoặc công tác ở Việt Nam. Ba người chúng tôi chuyển sang một buồng nhỏ hơn để dùng cà phê. Mấy phút sau ông Giáp có việc phải đi ra ngoài và đã bắt tay tôi một cách nồng nhiệt, chúc tôi bon voyage (lên đường may mắn) và tỏ ý mong rằng Việt Nam sẽ sớm có một người bạn ở Washington... Khi chỉ còn ông và tôi, ông Hồ hỏi ngay có phải Mỹ đang cho phép Pháp trở lại Việt Nam hay

không? Chúng tôi đã nhiều lần trao đổi về vấn đề này. Nhưng trong lần cuối cùng này, tôi cảm thấy đã không để cho ông Hồ có một ảo tưởng hoặc hy vọng giả tạo về sự viện trợ quân sự của Mỹ cho Việt Nam. Ông Hồ lắng nghe một cách chăm chú rồi lắc đầu, ông nói với ông không thể hoà giải được lập trường của Mỹ ở Washington, Québec, Teheran và Postdam với thái độ thụ động của nước này trước tình hình khẩn cấp đang xảy ra ở Sài Gòn. Ông không thể nào hiểu được rằng Mỹ, một nước nổi tiếng chống chủ nghĩa thực dân mà lại làm ngơ và cho phép Anh và thậm chí cả Trung Quốc giúp Pháp trong mưu đồ nhằm áp đặt lại chế độ thuộc địa ở Việt Nam. Ông nói chẳng ai mù mà không thấy được sự thật hiển nhiên là quân đội Pháp được Mỹ trang bị và tiếp tế, sớm muộn sẽ xâm chiếm Lào, Campuchia, Trung Kỳ và cả Bắc Kỳ nữa, ông nói thêm: Điều đó, họ sẽ phải trả bằng một giá đắt...”

Tháng Mười, ngày 1

8 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ bế giảng khoá IV Trường Quân chính Việt Nam. Phát biểu với các học viên, Người nhấn mạnh: thời gian huấn luyện tuy ngắn ngủi, chưa thể cung cấp cho mọi người những kiến thức đầy đủ, nhưng đó là những điều cơ bản giúp anh em ứng dụng ngay vào công tác trước mắt, định rõ hướng đi cho khỏi lầm đường, điều quan trọng là phải “vừa làm vừa học, nghiên cứu không những trong sách vở mà ngay trong những công tác của mình”. Người căn dặn mọi người phải có những đức tính mà đã là cán bộ thì cần phải có:

1. Không tự kiêu, không có cái bệnh làm “quan cách mạng”.
2. Phải siêng năng, siêng nghe, siêng thấy, siêng đi, siêng nghĩ, siêng nói, siêng làm.

3. Cầu tiến bộ luôn luôn, không lúc nào ngừng nghiên cứu, tự luyện, sửa chữa những khuyết điểm.

4. Trung thành với mục đích cách mạng: giữ cho nước nhà được độc lập, nòi giống được tự do.

17 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo: buổi sáng tướng Trung Hoa Hà Ứng Khâm và tướng Mỹ Mắc Clơ (R. B. Mac Clure) đã tới Hà Nội.

Tháng Mười, ngày 4

17 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo về việc đại tá Mỹ Notlinger (Nordlinger) đã đề nghị với Chính phủ Việt Nam lập một Ủy ban bao gồm có Ủy viên Hội đồng thập tự Mỹ, một số người Pháp và người Việt Nam để lo tiếp tế gạo cho dân Bắc bộ; việc Người đã nói chuyện với tướng Hà Ứng Khâm và việc thả dân tù binh Pháp nhưng cầm tù binh mang khí giới. Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: *"Báo cáo của cụ Hồ về vấn đề gạo: Ông Norlinger, quan năm Mỹ đề nghị với Chính phủ Việt Nam cho lập một uỷ ban, gồm có nhiều uỷ viên của Hội hồng thập tự Mỹ, một ít người Pháp và một ít người Nam để lo việc tiếp tế gạo cho dân Bắc bộ. Hội đồng định Chính phủ sẽ giả nhời ông Norlinger rằng Chính phủ hoàn toàn tin nhiệm Hội hồng thập tự Mỹ và không muốn có người Pháp trong uỷ ban. Nếu uỷ ban cần có người Việt giúp sức, thì Chính phủ sẽ cử người Việt giúp..."*

Tháng Mười, ngày 5

17 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo cuộc gặp gỡ với hai ông Hà Ứng Khâm, Mắc Clơ diễn ra rất vui vẻ và thân mật. Người cho biết

đã nhận được thư của Lư Hán về việc ông ta cử những người Trung Hoa làm giám đốc các công sở và yêu cầu người Việt Nam hợp tác với họ. Theo đề nghị của Hội đồng Chính phủ, Người nhận lời sẽ gặp Lư Hán bàn về việc định rõ quyền hạn của những ông giám đốc Trung Hoa.

Tháng Mười, ngày 6

16 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tổ chức họp báo để nói về chính sách ngoại giao và nội trị của Chính phủ từ sau ngày 2-9-1945. Về ngoại giao, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ chính sách đối ngoại của Việt Nam đối với Trung Quốc, Mỹ và Pháp. Người nói: “Hai nước Trung Hoa và Việt Nam có liên lạc với nhau về kinh tế và chính trị, thì hai dân tộc không thể không có sự tương trợ, tương thân. Với Mỹ- những phái bộ Mỹ đến Việt Nam đã tỏ rõ với Chính phủ lâm thời một cảm tình đặc biệt. Đó là thứ cảm tình giao tế quân nhân phái bộ Mỹ đối với mình... Các đại biểu phái bộ Mỹ vẫn chủ trương thuyết là quân nhân không có quyền nói chính trị. Với Pháp - rất đơn giản, là Chính phủ buộc Pháp phải công nhận nền độc lập của nước ta. Được thế, về vấn đề khác cũng có thể giải quyết rất dễ dàng”. Về nội trị, Người nhấn mạnh: *Chính phủ Dân chủ Cộng hoà lâm thời phải là công bộc của dân, phải làm sao cho dân tộc Việt Nam có Danh với thế giới, tranh được Lợi với thế giới*. Cùng ngày, Chủ tịch gặp Pinhông tại Hà Nội.

Tháng Mười, ngày 7

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ khai mạc Triển lãm Văn hoá tại trụ sở cũ của Hội Khai trí Tiến Đức. Trước số sách báo ít ỏi của ta được xuất bản trong thời kỳ bị Pháp - Nhật đô hộ, Người nói: *Văn hoá Việt Nam*

dưới sự áp bức của đế quốc vẫn cố thở, cố tìm cách phát triển... Sang phòng triển lãm tranh của các họa sĩ có tên tuổi như Tô Ngọc Vân, Nguyễn Đỗ Cung, Người nhận xét: “Những bức tranh này tỏ rõ các nghệ sĩ của ta lâu nay đều đã cố gắng tìm một con đường đi. Nhưng tiếc một điều là không muốn đi ở dưới đất mà cứ muốn vụt lên trời; chất mơ mộng nhiều quá, mà cái chất thật của sự sinh hoạt lại quá ít”. Người còn nhắc nhở: “... Văn hoá là một cấu trúc thượng tầng. Nhưng cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hoá mới kiến thiết được vừa đủ điều kiện phát triển được. Ngày nay, trước khi đi đến sự kiến thiết nước nhà, chúng ta còn phải qua một thời kỳ tranh đấu cực kỳ khổ sở. Giới văn hoá cũng phải cùng các giới đồng bào đi qua chặng đường ấy. Mong rằng anh em văn hoá đã cố gắng, xin cố gắng mãi lên!”.

Tháng Mười, ngày 8

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự Lễ khai giảng Lớp huấn luyện đầu tiên đào tạo cán bộ phụ trách Bình dân học vụ các tỉnh Bắc Bộ tại Hà Nội. Tại buổi lễ, Sau khi nghe đồng chí Nguyễn Công Mỹ, Tổng Giám đốc Nha Bình dân học vụ báo cáo chương trình hành động của Bình dân học vụ, được xây dựng trên tinh thần tự lực, tự cường động viên hàng vạn cán bộ, giáo viên tham gia phong trào diệt dốt tự nguyện, không nhận lương, tiết kiệm cho Nhà nước hàng trăm triệu đồng. Bác khen ngợi Bình dân học vụ, Bác nói: “*Trong lúc Chính phủ còn nghèo. Bình dân học vụ có sáng kiến dựa vào dân, như thế là rất tốt*”, Rồi Bác nói tiếp: “Như thế chú Hoè (Vũ Đình Hoè) có thể vừa làm Bộ trưởng Quốc gia Giáo dục, vừa làm Bộ trưởng Bộ Tài chính được”. Cả hội trường cười vui vẻ. Trước khi ra về, Bác nêu ba nhiệm vụ cách mạng trước mắt, có liên quan với nhau, là: Chống nạn

đói, nạn đói và nạn ngoại xâm. Và Bác chỉ ra chống nạn thất học cũng rất quan trọng như chống ngoại xâm. Người nói: Trong lúc Chính phủ còn nghèo, Bình dân học vụ có sáng kiến dựa vào dân là rất tốt. Sau khi phân tích ba nhiệm vụ cách mạng có liên quan với nhau là chống nạn đói, nạn đói và nạn ngoại xâm, Người chỉ rõ: Chống nạn thất học cũng quan trọng như chống ngoại xâm. Cuối cùng, Bác chúc lớp huấn luyện đạt kết quả tốt.

17 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Người thông báo về việc quốc dân sẽ treo cờ Trung Hoa và đại biểu của Chính phủ sẽ gặp Lư Hán để chúc mừng ngày Quốc khánh của Trung Hoa Dân Quốc (10-10); về việc gặp Lư Hán, Aletxăngđrê và một đại tá Mỹ. Người cho biết, buổi trưa Người đã tiếp phóng viên Hãng thông tấn France Press, còn việc chở gạo từ trong Nam và Bắc, nếu người Mỹ cần người Việt Nam giúp thì người Việt Nam sẽ sẵn lòng giúp. Khi Hội đồng thảo luận về việc Bộ Cứu tế sẽ đi thu gạo để giúp dân đói, Người nói sẽ cho đăng một bài báo về việc quyên gạo là tuyệt đối không bắt buộc.

Tháng Mười, ngày 9

7 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Mở đầu cuộc họp, Người thông báo về việc chở gạo từ trong Nam ra đã đến Nam Định và việc đại biểu Công nhân Cứu quốc Hà Nội nhờ Người chuyển 1.000 đồng tới các chiến sĩ Nam Bộ. Khi bàn tới vấn đề kinh tế, Người cho biết vừa gặp ông Notlingơ bàn về việc chuyển gạo từ Nam ra Bắc và việc Hội Hồng thập tự Mỹ sẽ chở gạo giúp Chính phủ. Tiếp đó, Hội đồng bàn về các vấn đề y tế, cứu tế, lao động và giáo dục. Cùng ngày, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn đại biểu Công nhân thành Hoàng Diệu do ông Trần Danh Tuyên

dẫn đầu đến yết kiến. Người đã trả lời các vấn đề về tổ chức trong công nhân, vấn đề đối nội, đối ngoại của Nhà nước ta trước sự tấn công của thù trong giặc ngoài. Về đối ngoại, Người chỉ rõ: Chúng ta phải hết sức khôn khéo, đứng trước bất kỳ kẻ thù nào, người cách mạng cũng phải hiểu rõ chúng là ai; mạnh yếu chỗ nào, tranh thủ và cô lập ai? Trước khi chia tay, Người căn dặn: “Trước mắt, các chú cần tổ chức Hội nghị Công nhân nhằm biểu dương lực lượng và động viên anh em chuẩn bị bước vào cuộc chiến đấu mới”.

Tháng Mười, ngày 10

10 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các ông uỷ viên tuyên truyền Bắc Bộ, uỷ viên thị chính thành phố Hà Nội và đại biểu các đoàn thể cứu quốc đến dự Lễ kỷ niệm “Song thập” (10-10), ngày Quốc khánh của Trung Hoa dân quốc do tướng Lư Hán tổ chức tại nơi làm việc của ông ta (Phủ Toàn quyền Pháp trước đây). Các đoàn đại biểu đứng dàn thành hàng trước cửa dinh. Chủ tịch Hồ Chí Minh, Lư Hán và một số đại biểu đứng trên thêm. Sau lời chúc mừng do đại diện cho các giới Việt Nam đọc, Lư Hán cảm ơn và nói: “Cảm tình giữa hai dân tộc Hoa-Việt không sao tả hết, nhưng rút lại trong một câu là hai dân tộc hợp tác chặt chẽ trên các con đường tiến thủ”. Sau đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh vào Phòng khánh tiết dự tiệc.

17h30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. trong phần đầu của cuộc họp, Người thông báo việc đi dự Lễ kỷ niệm “Song thập”. Sau đó, Hội đồng bàn dự án Sắc lệnh về quốc tịch và các vấn đề khác.

Tháng Mười, ngày 11

8 giờ, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ xuất phát của đoàn Tiễu trừ giặc đói.

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Người thông báo về việc vừa tiếp kiến đại biểu Đoàn Công thương Cứu quốc, nghe những kiến nghị của các nhà công thương về thuế môn bài và về cuộc gặp Tiêu Văn vừa qua. Về việc người Trung Hoa kiểm duyệt thông tin và tuyên truyền ở Đài phát thanh, Người nhận lời sẽ gặp Lư Hán để thoả thuận về vấn đề này. Về vấn đề đề điều, Người đồng ý sẽ trực tiếp đến một địa điểm chữa đê và cùng đắp đê với dân một buổi.

Tháng Mười, ngày 12

17 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Người báo cáo trước Hội đồng về việc gặp các ông Lư Hán và Gallagher trao đổi nhiều vấn đề trong quan hệ Việt - Hoa và Việt - Mỹ. Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: *"Báo cáo của cụ Hồ Chủ tịch về việc đã gặp ông các ông Lư Hán và Gallagher về các vấn đề sau: a) Có một số quân Tàu vào đóng ở các nơi thờ đạo. Ông Lư Hán nói sẽ ra lệnh cho quân đội Tàu rút lui khỏi nhà thờ; b) Ở nhà máy điện có người Pháp trở lại làm vì được người Tàu cho phép. Ông Lư Hán nói ông sẽ cho điều tra việc này. Không bao giờ ông bênh người Pháp. Theo ông, người Tàu hay người Việt Nam trông coi cũng được, miễn là có điện và có nước cho dân gian dùng thì thôi; c) Ở đài phát thanh có người Tàu kiểm soát. Ông Lư Hán nói người Tàu có bốn phận phải kiểm soát đài phát thanh, nhưng ông hứa sẽ dễ dãi đối với người Việt Nam dùng đài phát thanh; d) Việc đổi chác tiền tàu tiền ta nên làm thế nào cho được rõ rệt và nhất luật. Ông Lư Hán nói mấy hôm nữa những nhà chuyên môn Tàu sẽ thương lượng với ta về việc này và ông sẽ ra lệnh cho quân đội Tàu phải đổi bạc Tàu và bạc ta cho đúng giá;*

e) Vấn đề xuất cảng vàng, ông Lư Hán nói sẽ ra lệnh cấm xuất cảng vàng; f) Về việc kiểm soát xe hơi, ông Lư Hán thoả thuận để cho cả người Tàu và người ta kiểm soát..."

Sau khi ông Trần Huy Liệu báo cáo về vấn đề thông tin, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Bộ Tuyên truyền hoạt động tốt và có nhiều kết quả, nhưng cần phải có một kế hoạch để mọi nơi cứ theo đó mà làm, chẳng hạn tuyên truyền về độc lập, về trật tự, về Hoa - Việt thân thiện, về việc nên bảo hộ cho kiều dân ngoại quốc thuộc bất cứ quốc tịch nào". Bàn về vấn đề đối tiền Việt lấy tiền Quan kim, Người cho biết đã nói chuyện với người Mỹ và nhờ họ giúp, nhưng họ trả lời đây là "một vấn đề ngoại giao".



Chủ tịch Hồ Chí Minh và tướng Gallogher trong một buổi gặp

Tháng Mười, ngày 13

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Người thông báo về việc ông Notlingo đề nghị cử một uỷ ban gồm có người Mỹ, người Việt Nam và người Pháp đi Hải Phòng nhận gạo. Về việc này, Người đã nói rõ: Chính phủ Việt Nam hoàn toàn tín nhiệm người Mỹ, không cần lập Uỷ ban. Nếu người Mỹ cần, Chính phủ Việt Nam sẽ cử một người Việt Nam để giúp Mỹ. Người còn thông báo triển vọng việc thu xếp để ông Nguyễn Hải Thần tham gia Chính phủ. Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhà trí thức Hoàng Xuân Hãn tại Bắc Bộ phủ. Cuộc nói chuyện dài hơn một tiếng đồng hồ mặc dù ông Hoàng Xuân Hãn đã hai lần xin cáo biệt. Mở đầu là những ý kiến về bộ máy chính quyền mới. Khi ông Hãn nêu ý kiến chính quyền còn có thái độ độc tài, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói có thể Uỷ ban địa phương làm bảy chữ Chính phủ không có ý chuyên quyền, “còn nói Chính phủ độc tài thì có đâu. Trong nội các có nhiều người không phải ở trong Mặt trận Việt Minh”. Về vấn đề đối xử với trí thức, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói Chính phủ không bài xích trí thức, nhưng có người làm sai thì Chính phủ phải nhận lỗi. Chủ tịch Hồ Chí Minh thẳng thắn hỏi: “Trí thức theo cụ Nguyễn Hải Thần nhiều phải không?” Ông Hãn trả lời: “Nếu cụ Nguyễn Hải Thần chỉ kéo bè kéo đảng mà thôi thì chắc họ không theo”. Ông Hoàng Xuân Hãn, năm 1971 khi nhớ lại cuộc gặp gỡ này đã viết: “Tôi đứng dậy, từ giã, xuống lầu, cảm động vì đã có dịp tỏ nhiều lời tâm huyết, vì thấy vận mệnh của dân nước đè trên vai một vị thâm niên gầy ốm, nhưng tinh thần tinh anh, mặc tĩnh, thâm trầm và cử chỉ ôn tồn, gãy gọn và kiên quyết”.

Tháng Mười, ngày 15

16 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Người nhắc nhở Chính phủ nên tìm cách động viên tinh thần yêu nước của dân chúng, phải làm cho lòng yêu nước của nhân dân biến thành hành động trong sinh hoạt hàng ngày, phải tìm những khẩu hiệu rõ ràng, giản dị, dễ thực hành. Bàn về công tác ngoại giao, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng người Mỹ có cảm tình với ta nhưng đó là tình cảm cá nhân, không có tính cách chính thức. Việc ngoại giao với Trung Hoa không được rõ rệt vì sự khác nhau trong lời nói và hành động giữa cấp trên và cấp dưới của họ. Người cho rằng: cần phải nhẫn nại, nhún nhường và phải tìm cách trực tiếp liên hệ với Chính phủ Trung ương của Trung Hoa. (Biên bản viết tay của thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ). Trong ngày, Người còn tiếp J. Xanh-tony và Capuýt (Caput), đảng viên Đảng xã hội Pháp. Trong cuốn hồi ký Đối diện với Hồ Chí Minh, Jean Sainteny ghi lại ấn tượng của buổi gặp đầu tiên với Chủ tịch Hồ Chí Minh như sau: “Tôi có ấn tượng và tin chắc rằng Hồ Chí Minh là nhân vật hàng đầu của Việt Nam và chẳng bao lâu nữa sẽ nổi bật trên vũ đài chính trị châu Á. Mới thoát nhìn, ông không có vẻ gì đặc biệt. Đó là một người tầm thường, có thể nói là nhỏ bé, gầy gò, mảnh dẻ. Tóc ông hồi đó chưa bạc trắng mà hãy còn đen nhạt, cũng như bộ râu cằm nhà Nho, cùng với vầng trán cao rộng làm cho ông có vẻ giống như một trong những nhà trí thức An nam hơn là một nhà chỉ huy quân sự hoặc nhà lãnh đạo một chính đảng. Điều gây ấn tượng nhất chính là cặp mắt sáng ngời, sắc sảo, linh hoạt, rực cháy một ngọn lửa khác thường. Tất cả nghị lực hình như đều tập trung trong cái nhìn của ông. Ông mặc một bộ đồng phục bằng vải kaki màu sáng, thường gọi là bộ đại cán, nhưng

không ủi và ít khi cài khuy cổ. Chân ông đi đôi giày vải Vân Nam thuộc loại dân nghèo. Rõ ràng, ông không quan tâm đến trang phục bên ngoài...” Ông Vũ Đình Huỳnh kể lại việc chuẩn bị và quá trình đàm phán dai dẳng giữa hai bên Việt - Pháp, mà hai người đối thoại chính là Hồ Chí Minh và Xanhtony như sau: “Trước đó vài ngày, Bác hỏi tôi: “Này, chú bố trí cho tôi chỗ họp với Xanhtony đi. Một chỗ không cần sang trọng lắm, nhưng cũng phải chững chạc. Sẽ họp dài đấy”. Tôi chọn Cerclo de l’Union. Nơi này trước đây đầm thường lui tới uống rượu và khiêu vũ, bây giờ ta chiếm. Sau khi quét dọn và tu sửa chút ít. Bác đến xem, nói: “Được rồi”. Trong suốt cuộc đàm phán, người ngồi bên Bác là anh Hoàng Minh Giám. Đôi lần Bác bảo tôi: “Chú báo cho Nguyễn Tường Tam (hoặc Vũ Hồng Khanh) đi cùng với tôi hôm nay gặp Xanhtony. Nguyễn Tường Tam hoặc Vũ Hồng Khanh, vốn lo sợ việc quân Pháp trở lại thay quân Tưởng đưa ra những đòi hỏi “quá khích” cái đó là càng nổi bật những yêu cầu “ôn hoà” của Bác. Cuộc đàm phán diễn ra rất căng thẳng, Xanhtony, như sau đó ông ta được chính thức cử làm Ủy viên Cộng hoà Pháp ở Bắc Việt Nam tuyên bố quyết: “không từ bỏ bất cứ cơ hội nào để lập lại quyền lợi chính đáng của nước Pháp trên mảnh đất mệnh mông đặt dưới quyền tôi” và khẳng khái giữ vững lập trường thực dân của mình. Còn Bác thì cũng “tranh luận từng câu, từng chữ, nhưng rất kiên quyết trong tinh thần bảo vệ nguyện vọng thiêng liêng của nhân dân Việt Nam”. Trong các cuộc hội đàm, Bác hút thuốc liên tục, có khi hút cả loại Gauloises nặng của Pháp để trên bàn họp. Phinhong cũng hút liên miên, còn Xanhtony thì không lúc nào ngừng phì phèo cái tẩu. Khói quẩn quanh mù mịt trong phòng. Những hôm họp căng thẳng quá, Bác hút nhiều, buổi tối về ho suốt. Tôi

khuyên Bác bớt hút thì Bác nói: “Mình phải hút nhiều để họ tưởng mình suy nghĩ lung lăm. Kỳ thực, quanh quẩn vẫn là lập trường ban đầu, họ cũng vậy mà mình cũng vậy, nhưng mình chủ động, còn họ bị động”.

Tháng Mười, ngày 16

17 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Hội đồng đã thông qua Sắc lệnh về thể lệ Tổng tuyển cử, định ngày Tổng tuyển cử là chủ nhật 23-12-1945 và thông qua số lượng đại biểu cho từng địa phương.

Tháng Mười, ngày 17

17 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ, thảo luận các vấn đề về cứu tế, tàn quân Pháp ở Tiên Yên, công chức ở Huế, viên chức Pháp xin giấy chứng nhận mức lương. Tối, tại chùa Quán Sứ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự bữa cơm chay do cố vấn Vĩnh Thụy chủ tọa. Cùng ngày tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp 79 cán bộ và uỷ viên vừa tốt nghiệp Lớp huấn luyện đào tạo cán bộ phụ trách Bình dân học vụ “Nhóm huấn luyện Hồ Chí Minh”. Tại buổi tiếp, Người khen ngợi mọi người đã có nhiều cố gắng học tập và dặn dò thêm: “Khi về địa phương, các cô các chú cố gắng làm tròn nhiệm vụ được giao”.

Tháng Mười, ngày 18

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề cổ động dân chúng. Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: “*Để cổ động dân chúng, cụ Hồ đề nghị hai ý kiến: 1, Muốn nâng cao tinh thần dân chúng, Chính phủ nên*

khuyến dân, cùng trong một ngày, mỗi nhà nên tự viết và dán một mảnh giấy có biểu ngữ. Ví dụ biểu ngữ: Quyết độc lập, ủng hộ chiến sĩ Nam bộ. Hội đồng tán thành và uỷ Bộ Tuyên truyền phụ trách về việc này; 2, Chính phủ nên cổ động đồng bào cần kiệm, bớt xa xỉ. Chính phủ sẽ nhờ các báo viết những bài cổ động. Hội đồng tán thành..."

Tháng Mười, ngày 19

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ để nghe thông báo kết quả việc thảo luận với Trung Hoa về việc chở gạo từ Nam ra Bắc (Người Trung Hoa lấy 2/3 và ta lấy 1/3), về vấn đề chiến sự ở Nam Bộ, vấn đề người dân tộc thiểu số Rađê hợp tác với Chính phủ và vấn đề kinh tế (thuế, muối, giá hàng, chống đầu cơ, tiền Quan kim).

Tháng Mười, ngày 20

Sáng, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ xuất phát của 500 hội viên tuyên truyền xung phong. Người khen ngợi tinh thần hăng hái của anh em và căn dặn những điều cần thiết mà tuyên truyền viên phải có:

1. Phải biết rõ mục đích tuyên truyền, phải đặt kế hoạch công tác
2. Phải biết chịu kham khổ
3. Phải biết nhẫn nại
4. Chớ lên mặt "quan cách mạng"
5. Chú ý cách diễn đạt tư tưởng. Phải hết sức phổ thông, cố đi sâu vào dân chúng. Tránh những danh từ khó hiểu. "Làm sao cho được 50 người hiểu rõ còn ơn là được 500 người hiểu lơ mờ".

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ khai mạc “Ngày cứu quốc” của sinh viên tại Ấu trĩ viên (nay là Cung Thiếu nhi Hà Nội). Người khen ngợi tinh thần sáng tạo của sinh viên và khuyên anh em luôn nêu cao tinh thần cần kiệm, thanh khiết, tuyên truyền tinh thần đoàn kết nhân dân.

Tháng Mười, ngày 21

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Cố vấn Vĩnh Thụy, các uỷ viên Bắc Bộ và quan chức cao cấp Trung Hoa đến dự ngày thụ lễ Đức Khổng tử ở Quốc Tử Giám, do Hội Tư văn Hà Nội tổ chức.

Tháng Mười, ngày 22

8 giờ 20, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo về hai bức thư do Người thảo gửi Bộ ngoại giao Mỹ và Hội Ngoại giao nhân dân Mỹ. Trong thư gửi Bộ ngoại giao Mỹ, Người nêu rõ những yêu cầu của Chính phủ Việt Nam:

- + Vấn đề liên quan tới Việt Nam phải được thảo luận tại cuộc họp đầu tiên của uỷ ban tư vấn Viễn Đông.

- + Đại biểu Việt Nam phải được tới dự để phát biểu những quan điểm của Chính phủ Việt Nam.

- + Phái một Uỷ ban điều tra tới Nam Việt Nam

- + Nền độc lập hoàn toàn của Việt Nam phải được Liên hợp quốc công nhận.

Tháng Mười, ngày 23

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ để nghe báo cáo tình hình và bàn về các vấn đề: địa tô, tài chính, giao thông... Cuối cuộc họp,

Người đề nghị: “Mỗi buổi họp nên dành nửa giờ để báo cáo, còn thì bàn những vấn đề to”. Hội đồng tán thành đề nghị này.

Tháng Mười, ngày 24

16 giờ 30 Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ để thảo luận và góp ý kiến sửa chữa Bản dự thảo Hiến pháp. (Biên bản viết tay của thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ).

Tháng Mười, ngày 25

15 giờ 30, Chủ tịch Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ, thảo luận về vấn đề kinh tế (canh nông, tiền tệ, thóc giống, trâu, bò, gạo) và góp ý kiến bổ sung, sửa chữa Bản dự thảo Hiến pháp. (Biên bản viết tay của thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ)

Tháng Mười, ngày 26

Tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Hội nghị đại biểu công nhân Bắc Bộ. Phát biểu tại hội nghị, Người nhấn mạnh: công nhân phải tăng cường đoàn kết để giữ vững độc lập, công nhân lúc này phải tránh mọi đòi hỏi chưa đúng lúc, giữ gìn kỷ luật và bình tĩnh trong mọi tình huống. Công nhân hãy tin tưởng và Chính phủ lâm thời và tuân theo Chính phủ.

17 giờ 15, Người dự họp Hội đồng Chính phủ, nghe báo cáo về tình hình quân Pháp đánh ra ngoại vi Sài Gòn về hướng Thủ Đức và Mỹ Tho, bàn về các vấn đề mở Trường huấn luyện lái máy bay, tổ chức hoạt động trong cả nước “Ngày kháng chiến”, việc rút tiền ở nhà băng và tiếp tế gạo.



Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Viện Viễn Đông Bác Cổ
tháng 10/1945

Tháng Mười, ngày 27

9 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh họp báo với các phóng viên Hãng Thông tấn Mỹ, các phóng viên Trung Hoa (*Trung ương Thông tấn xã, Trung ương Nhật báo, Thanh niên nhật báo, Vân Nam nhật báo, Chính nghĩa báo*), Hãng Thông tấn Pháp AFP và hơn 20 phóng viên Việt Nam. Người tuyên bố: “Buổi họp hôm nay là buổi họp báo giới quốc tế, đúng với câu: “Tứ hải nhất gia”. Nước Pháp hiện giờ coi là nước địch của Việt Nam nhưng người đại biểu Pháp ngồi đây vẫn là bạn thân của tôi”. Sau đó, Người trả lời vấn đề các vấn đề thời hạn công bố hiến pháp Việt Nam. Quốc dân đại hội, thể lệ Tổng tuyển cử, thái độ của Chính phủ Việt Nam với Lào và Campuchia, vấn đề tài chính và các đảng phái trong Chính phủ Việt Nam. Người khẳng định phương châm

của Chính phủ Việt Nam là: “Đoàn kết toàn dân - quyết tâm vì chính nghĩa, quyết giữ độc lập bằng mọi giá”.

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề khắc phục khó khăn về tài chính (in giấy bạc, lập ngân hàng...)

Tháng Mười, ngày 29

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề chống nạn đói. Người đề nghị lập Hội Cứu đói gồm đại biểu Chính phủ, một vị sư, một vị cố đạo Thiên chúa, những tư gia có sáng kiến và kêu gọi cả người Trung Hoa, Ấn Độ dùng đủ mọi phương pháp để tiết kiệm gạo.

Tháng Mười, ngày 30

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về những hoạt động quân sự của Pháp và Trung Hoa ở nước ta.

Tháng Mười, ngày 31

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề in Bản dự thảo Hiến pháp đã được Hội đồng xem xét, vấn đề khai giảng các trường đại học, vấn đề thiếu gạo.

Tháng mười, Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng ông S. L Nordlinger trong phái đoàn cứu trợ nhân đạo Mỹ bức tranh thêu Chim Hạc.

Tháng Mười Một, ngày 3

16 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề gạo cứu đói. Người được Hội đồng Chính phủ phân công thảo một kế hoạch để giúp ý kiến cho Hội Cứu đói.

Tháng Mười Một, ngày 5

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc mít tinh của nhân dân Hà Nội tổ chức tại Nhà hát thành phố để hưởng ứng “Ngày kháng chiến”. Đọc diễn văn trong buổi lễ, Người tố cáo âm mưu của thực dân Pháp muốn xâm chiếm nước ta một lần nữa, đồng thời khẳng định lập trường và ý chí quyết chiến để giữ vững nền độc lập của dân tộc. “Bọn thực dân Pháp phải biết rằng: dân Việt Nam không muốn đổ máu, dân Việt Nam yêu chuộng hoà bình. Nhưng nếu cần phải hy sinh mấy triệu chiến sĩ, nếu cần phải kháng chiến bao nhiêu năm để giữ gìn quyền độc lập của Việt Nam, để con cháu Việt Nam khỏi kiếp nô lệ, thì chúng ta vẫn kiên quyết hy sinh và kháng chiến”. 17 giờ 20, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về tình hình thu các thứ thuế buôn bán, thuế trước bạ, thuế trực thu và nghe báo cáo về dự án ngân sách năm 1946.

Tháng Mười Một, ngày 6:

Hồi 17h30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: Hiến pháp, kiểm tra việc phân phối gạo và tăng gia sản xuất. (Biên bản viết tay của thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ).

Tháng Mười Một, ngày 7

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề Hiến pháp, vấn đề nghỉ phép của viên chức, vấn đề người Pháp đang vận động người Trung Hoa để lập Sở Liên lạc Pháp - Hoa. Trong ngày, Người tiếp đoàn đại biểu Công giáo Cứu quốc. Đoàn đã báo cáo với Người công việc của Đại hội địa biểu Công giáo Cứu quốc toàn quốc tổ chức tại Phát Diệm (Ninh Bình).

Tháng Mười Một, ngày 8

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về đối sách của ta trong tình hình mới. Khi bàn đến thái độ người Pháp, Hội đồng nhận định họ đã có những cử chỉ khiêu khích. Có người nêu ý kiến: ta “thử hành động” xem thái độ của Pháp và quân đội Tưởng Giới Thạch thế nào? Chủ tịch Hồ Chí Minh cho ý kiến: “Cần giữ trật tự, không nên hành động gì, vì nếu chúng ta không giữ trật tự, người Tàu sẽ thiết quân luật”. Về vấn đề người Pháp sẽ kéo cờ ở trong thành nhân ngày 11 tháng 11 - ngày kỷ niệm kết thúc cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Người trả lời sẽ bàn với phía Trung Hoa, không để cho người Pháp làm việc này. Trong cuộc họp, Người đã đề nghị cử ông Đinh Chương Dương làm Cố vấn Ủy ban hành chính Trung Kỳ. Về vấn đề Bộ Tư lệnh quân đội Tưởng Giới Thạch yêu cầu duyệt báo chí của ta, Người đã thông báo đã thương lượng với người Trung Hoa, nhưng chưa có kết quả.

Tháng Mười Một, ngày 9

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp ông J. Xanh-tony.

Tháng Mười Một, ngày 10

Tại buổi lễ “Ngày phụ nữ ủng hộ Nam Bộ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng huy chương Vàng cho bà Vương Thị Lai (tức Lợi Quyền, là người đi đầu trong việc quyên góp ủng hộ Chính phủ trong “tuần lễ Vàng”), và nói: “Bà Vương Thị Lai là đại biểu của lòng hăng hái và hy sinh cho tất cả phụ nữ Việt Nam”. Người còn gửi Ban Tổ chức “Tuần lễ Vàng” một tấm ảnh để chuyển tặng cho ông Nguyễn Sơn Hà (ở Hải Phòng) là người quyên góp nhiều thứ hai sau bà Lai cho Quỹ Quốc phòng.

17giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo về cuộc gặp của Người với ông J. Xanhtony hôm trước và thái độ của ông ta. Người cũng cho biết những đảng viên Đảng Xã hội và Đảng Cộng sản Pháp đã gặp anh em Việt Minh để trao đổi ý kiến. Người còn thông báo: Người Trung Hoa trước kia đỡ đầu cho Nguyễn Hải Thần nay cũng chán nản về những hành động của ông ấy và báo tin Lư Hán có thể không trở lại Việt Nam nữa, mà có lẽ ông Trương Phát Khuê sẽ sang. Tại cuộc họp này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị cử ông Lê Tùng Sơn làm Thứ trưởng Bộ Quân huấn.

Tháng Mười Một, ngày 13

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về tình hình Nam Bộ, các vấn đề về Tổng tuyển cử, kiểm duyệt báo chí, đất trồng trọt và tổ chức thanh tra. Về vấn đề thanh tra, Người phát biểu: “Các Bộ trưởng có thể chia nhau mỗi người đi thanh tra một khu gần Hà Nội, Bộ Nội Vụ sẽ khảo cứu và lập một chương trình về việc này. Có nhiều việc thụt kết ở một vài công sở. Mỗi Bộ có trách nhiệm điều tra và đề nghị với Chính phủ nghiêm trị những người làm bậy”.

Tháng Mười Một, ngày 14

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Người đề nghị lập Bộ Canh nông và cử ông Cù Huy Cận làm Bộ trưởng. Khi bàn về vấn đề tập hợp nhân tài, Người đề nghị Hội đồng Chính phủ cử một Ban Cố vấn cho Chủ tịch gồm 10 người: bác sĩ Nguyễn Văn Luyện, giám mục Nguyễn Văn Từ, các ông Bùi Bằng Đoàn, Ngô Tử Hạ, Bùi Kỉ, Lê Tạ và bốn người nữa sẽ cử sau. Cùng ngày, báo *Cứu quốc* đăng bài viết của Người

với nhan đề Nhân tài và kiến quốc có đoạn: “Kiến thiết cần có nhân tài. Nhân tài nước ta dù chưa có nhiều lắm nhưng nếu chúng ta khéo lựa chọn, khéo phân phối, khéo dùng thì nhân tài càng ngày càng phát triển càng thêm nhiều”.

(Về vấn đề sử dụng nhân tài để kiến quốc: Trên thực tế, bằng khả năng cảm hoá đặc biệt và uy tín của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thu hút và thuyết phục rất nhiều những nhà chí sĩ yêu nước, nhân sĩ trí thức của xã hội cũ hưởng ứng, ủng hộ cách mạng, tham gia kháng chiến và hết lòng phụng sự Tổ quốc. Ví dụ cụ thể như hai vị quan nổi tiếng dưới chế độ Nam triều cũ:

Người thứ nhất là cụ Bùi Bằng Đoàn sinh năm 1889, là nhân sĩ nổi tiếng quê ở Liên Bạt, Ứng Hoà, tỉnh Hà Đông (nay là Hà Tây), đỗ cử nhân năm 1906. Năm 1911 là Tri huyện, rồi thăng chức Tuần phủ Ninh Bình. Năm 1933 làm tới chức Thượng thư Bộ Hình triều Nguyễn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hai lần viết thư mời cụ tham gia chính quyền cách mạng nhưng cụ đều lưỡng lự, xin được miễn. Lần thứ ba, Chủ tịch Hồ Chí Minh cử bí thư Vũ Đình Huỳnh về Hà Đông để trao tận tay cụ bức thư riêng của Người, trong đó có câu thơ cổ 7 chữ: Thu thủy tàn hà thính vũ thanh (Dòng nước thu, bông sen tàn nghe tiếng mưa rơi). Câu thơ này đã được nhiều vị nhân sĩ, trí thức luận giải về ý nghĩa nhưng vẫn chỉ tạm đoán ý (chứ chưa hẳn đã hiểu hết nghĩa) là: cuộc cách mạng Tháng Tám thành công, bông sen tàn nhờ mưa lại nở. Nhưng sau khi đọc bức thư này, cụ Bùi đã vui vẻ nhận lời ra gánh vác công việc chung không phải để làm quan mà để giúp thêm ý kiến trong công việc hưng lợi, trừ hại cho nước nhà. Ngày 22/11/1945, cụ Bùi được đón về nhà số 8 phố Lê Thái Tổ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đợi cụ ở cửa phòng khách, hai cụ cùng đi dạo dưới hàng cây

trong vườn, trò chuyện tâm đắc như đôi bạn cố tri lâu ngày tái ngộ. Ngay hôm sau, 23/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Ban thanh tra đặc biệt, cử cụ Bùi Bằng Đoàn làm Trưởng ban với quyền hạn và nhiệm vụ rất lớn là giám sát công việc và nhân viên của các Ủy ban nhân dân và các cơ quan Chính phủ. Trong cuộc Tổng tuyển cử ngày 6/1/1946, cụ Bùi được bầu làm đại biểu Quốc hội, ngày 2/3/1946, tại kỳ họp thứ nhất QH diễn ra chỉ 4 giờ, cụ Bùi được cử làm Ủy viên Ban Thường trực Quốc hội khoá đầu tiên của nước Việt Nam mới, rồi kỳ họp thứ II QH họp ngày 9/11/1946, cụ được bầu làm Trưởng Ban Thường trực Quốc hội.

Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ, các cơ quan Đảng, Chính phủ, Quốc hội di chuyển lên chiến khu (ATK). Chủ tịch Hồ Chí Minh ở châu Tự Do còn Ban Thường trực QH và cụ Bùi ở Thanh La, sau cùng chuyển về Định Hoá. Các cuộc họp Hội đồng Chính phủ vẫn diễn ra thường xuyên, lưu động và bí mật, nhưng mỗi lần họp đều là những dịp để các thành viên Hội đồng Chính phủ gặp gỡ, sinh hoạt văn hoá rất vui vẻ, lạc quan. Ngày 2/2/1947, khi kết thúc buổi họp Hội đồng Chính phủ đầu năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị mọi người đối lại câu: Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi - Thống nhất độc lập nhất định thành công, cụ Bùi tiến cử Bộ trưởng Phan Anh đọc hai câu đối liền, Hồ Chủ tịch bèn lấy một câu Kiều: “Rằng hay quả thật là hay - Khẩn trương kháng chiến, hẹn ngày bình sau”, cụ Tôn Đức Thắng nói nhỏ với cụ Bùi: “Ông cụ thánh thật. Sóng xa đất nước những 30 năm mà hầu như Cụ không phai nhạt thứ gì của Việt Nam”, cụ Bùi gật gù: “Cụ Hồ thuộc về thiên nhân, tuệ giác”. Ngày 19/4/1947, Hội đồng Chính phủ họp ở Mỏ Giác, châu Tự Do, Hồ Chủ tịch thoáng thấy cụ Bùi vẻ mặt mệt mỏi chống tay lên gối vì bệnh cũ tái phát,

Người hỏi thăm và cho gọi bác sĩ tới khám bệnh, sau đó Người vẫn không yên tâm nên thường xuyên cử bác sĩ tới thăm bệnh cho cụ Bùi. Mùa đông 1947, Pháp mở cuộc tấn công quy mô lên chiến khu Việt Bắc, nhưng chúng thất bại lớn, quân ta giành thắng lợi vẻ vang. Trong không khí đầu xuân chiến thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cụ Bùi một bài thơ: “Xem sách, chìm rừng vào cửa đậu; Phê văn, hoa núi chiếu nghiên soi; Tin vui thắng trận dồn chân ngựa; Nhớ cụ thơ xuân tặng một bài”. dịp tết chiến khu năm ấy, Hội đồng Chính phủ họp và liên hoan lửa trại, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyến khích trình bày các tiết mục tự biên, tự diễn, cụ Bùi liền phát biểu: “Nhân vừa họa bài thơ Hồ Chủ tịch gửi tặng, xin ngâm hầu các vị: Sắt đá một lòng vì chủng tộc; Non sông muôn dặm giữ cơ đồ; Biết Người việc nước không hề rảnh; Múa bút thành thơ đuổi giặc thù”. Mọi người cùng trầm trồ, Thứ trưởng Bộ Giao thông-Thủy lợi Đặng Phúc Thông thốt lên: “Thật đúng hai trái tim cao cả cùng một nhịp đập!”.

Sự hy sinh anh dũng của cụ Nguyễn Văn Tố - Trưởng Ban Thường trực Quốc hội xảy ra cuối năm 1947, nhưng do tình hình chiến sự nên đến tháng 5/1948, Hội đồng Chính phủ tổ chức lễ truy điệu trọng thể, trước đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết xong bài văn tế nhưng Người gửi cụ Bùi nhờ góp ý kèm theo bức thư: “Tôi muốn có một bài truy điệu cụ Tố. Nhưng nhờ người viết thì không biết nhờ ai. Tự viết lấy thì viết không được, vì xưa nay tôi chưa hề tập viết văn tế. Vậy tôi cứ bạo dạn thảo ra đây, trình cụ xem. Nếu có thể sửa được thì xin cụ sửa giùm. Nếu không thể sửa, thì ta làm văn xuôi vậy. Khi tôi thảo xong, đọc lại nghe khá chướng tai. Vì đối với cụ, tôi không dám giấu dốt, cho nên cứ gửi để cụ xem”. Đọc xong bài văn tế, cụ Bùi nói: “Bài văn chỉ tắc gang mà ý tưởng dài muôn dặm - đích thị Hồ Chí Minh”, và cụ chỉ xin

thay một chữ siêu trong câu: học vấn cao siêu bằng chữ sâu là: học vấn cao sâu. Tình cảm của Hồ Chủ tịch với cụ Bùi thật chân thành, trọng nghĩa, trọng tình. Cụ Hồ được biểu một cây batoong làm bằng xương rắn. Khớp xương rắn tự nhiên xếp thành hình nhiều chữ Nhân chắp lại, nhân một phiên họp Hội đồng Chính phủ, Người đem tặng cụ Bùi Bằng Đoàn với câu nói vừa giản dị vừa ý nghĩa: Khi đỡ tay với cây gậy này, Cụ sẽ luôn luôn nghĩ đến nhân dân. Buổi sáng ngày 16/6/1948, tại ATK, Hồ Chủ tịch chủ tọa cuộc họp Hội đồng liên Bộ bên cạnh một con suối lớn, vấn đề được bàn nhiều nhất là biện pháp đối phó với chính quyền bù nhìn Nguyễn Văn Xuân và Vĩnh Thụy. Khi Người đưa vấn đề lên án Vĩnh Thụy (cựu hoàng Bảo Đại) ra hỏi ý kiến Hội đồng gồm cả đại diện của Ban thường trực Quốc hội thì tất cả đều giơ tay biểu quyết nhất trí lên án, trừ cụ Bùi là Trưởng ban Thường trực Quốc hội! Thấy lạ, Người liền khẽ hỏi lý do, cụ Bùi bèn ngập ngừng giải thích: “Cụ Chủ tịch nhắc nhở thì tôi xin phép thành thực bộc lộ: kể về pháp lý thì hoàn toàn đúng, ông Vĩnh Thụy có tội với Tổ quốc, với đồng bào. Chỉ nguyên việc đào nhiệm trong tình hình đất nước bị giặc ngoại xâm cũng đủ... nhưng quả là... xin cụ Chủ tịch và các vị Bộ trưởng thứ lỗi... quả là tôi không nữa... giơ tay”. Hồ Chủ tịch nắm tay cụ nguyên Thượng thư Bộ Hình Nam triều, thân mật: “Tôi hiểu cụ... Và tôn trọng ý kiến riêng của cụ!”.

Ngày 12/8/1948, vừa đi dự Hội nghị cán bộ TƯ lần thứ V về, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận được tin cụ Bùi bị tai biến não, Người cử ngay ông Phan Mỹ - chánh văn phòng Chủ tịch phủ và bác sỹ riêng Lê Văn Chánh đến xem trực tiếp bệnh tình của cụ. Xét thấy ở ATK không có đủ thuốc men, Hồ Chủ tịch quyết định chuyển cụ Bùi về gần Hà Nội, nơi địch chưa chiếm đóng để tiện điều trị.

Đầu năm 1949, cụ Bùi được chuyển vào vùng tự do Thanh Hoá để yên tâm chữa bệnh. Khi đặc phái viên Trần Đăng Ninh vào Thanh công tác, Hồ Chủ tịch đã uỷ quyền cho ông đến thăm sức khoẻ và chuyển quà cho cụ Bùi là một bộ quần áo lụa Hà Đông nhân sinh nhật lần thứ 60 và cũng giúp cụ khuây khoả nỗi nhớ quê hương. Sau ngày Hà Nội được giải phóng, cụ Bùi được đón về ở tại số 10 phố Trần Hưng Đạo (gần bệnh viện quân đội 108 ngày nay) để tiện chữa bệnh. Tuần nào Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đến thăm cụ Bùi một lần, có hôm hai cụ đàm đạo tới khuya. Tiết Thanh Minh 1955, cụ Bùi về thăm quê thì biết tin cụ bà đã bị Pháp bắn chết đầu năm 1949, nỗi đau này đã làm cụ Bùi không thể gắng gượng được... Ngày 13/4/1955, lúc 8h30 phút sáng, tại Viện quân y 108, Chủ tịch Hồ Chí Minh trầu nặng buồn đau, cúi đầu mặc niệm trước linh cữu vị Trưởng Ban Thường trực QH khoá I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Người thứ hai là cụ Huỳnh Thúc Kháng, từng đậu giải Nguyên khoa Canh Tý rồi đỗ Tiến sĩ, nổi danh là một nhà đại khoa bảng nhưng cụ không ra làm quan mà cùng các nhà chí sĩ lừng danh như: Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Trần Quý Cáp mưu sự nghiệp cứu nước, vì vậy cụ bị Pháp đày ra Côn Đảo 13 năm. Sau khi ra tù, cụ lập ra báo Tiếng Dân rồi được bầu làm Chủ tịch Viện dân biểu Trung Kỳ. Khi cách mạng giành chính quyền thành công, quan điểm chính trị của cụ không có gì thay đổi và tuy lúc ấy cụ đã 70 tuổi nhưng uy tín và tinh thần yêu nước của cụ vẫn có một ảnh hưởng rất lớn trong xã hội. Ngay từ cuối năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi hai bức điện mời cụ Huỳnh ra làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ, lần đầu cụ từ chối vì tuổi cao sức yếu nhưng lần hai thì cụ đồng ý ra Hà Nội gặp Bác. Ngày 24. 2. 1946, Ủy ban Hành chính Trung bộ cho xe qua toà

báo Tiếng Dân đưa cụ Huỳnh ra Thủ đô. Buổi gặp đầu tiên của hai tấm lòng yêu nước, thương dân thật cảm động và chân thành. Bác Hồ bố trí cho cụ Huỳnh ở ngay trên tầng lầu Bắc Bộ phủ. Hai cụ hay ăn sáng với nhau, thường là xôi và bánh trắng. Bác nói với cụ: “Việc mời cụ ra nhận chức Bộ trưởng Bộ Nội vụ là ý kiến chung của tất cả các đảng phái, chứ không phải ý kiến riêng của cụ Nguyễn Hải Thần và tôi, vì cụ ở lại trong nước, cụ biết rõ trình độ tiến bộ của đồng bào ba kỳ, đồng thời đồng bào ba kỳ đều tin nhiệm cụ”, cụ Huỳnh trả lời: “Tôi ra đây cốt là gặp cụ, chứ lúc này là lúc cần tăng gia sản xuất mà tôi không biết cầm cày, cầm cuốc; lại cần kháng chiến mà tôi lại không mang súng nổi. Cụ nên kiếm người trẻ thạo việc để trao nhiệm vụ thì hơn”, nhưng Bác vẫn kiên trì thuyết phục một cách hợp lý thuận tình nên cụ Huỳnh vui vẻ nhận lời. Ngày 2. 3. 1946, tại cuộc họp đầu tiên của Quốc hội, Bác đã giới thiệu cụ Huỳnh nhận trọng trách nắm Bộ Nội vụ là một người đạo đức danh vọng mà toàn thể quốc dân ai cũng biết. Sau đó, cụ Huỳnh lại được cử làm Hội trưởng Hội Liên hiệp quốc dân Việt Nam, cụ không giấu được những cảm xúc sâu xa qua câu đối: Sướng ời là sướng, thân nô mà làm chủ nhân ông; Vui thật là vui, đổi quyền vua mà làm dân quốc mới! Từ ấy, Bác và cụ Huỳnh thật sự như hai người bạn tri kỷ, cùng tâm sự và thường xuyên thăm nom nhau. Mỗi khi có món gì ngon, Bác cũng mời cụ Huỳnh cùng thưởng thức: khi lọ tương Nam Đàn, lúc chai mắm tép Thái Bình. Trong một buổi tâm tình, cụ Huỳnh nhắc khéo chuyện riêng của Bác bằng hai câu thơ: Năm mươi sáu tuổi vẫn chưa già; Cụ ông thấy, cụ bà không? nhưng lúc ấy Bác chỉ cười không nói gì.

Sau khi Hiệp định sơ bộ 6. 3 được ký kết, bọn phản động tung tin đồn nhằm làm giảm uy tín Bác và bôi xấu Chính

phủ, cụ Huỳnh đã phát biểu rằng: “Hội đồng Chính phủ không bán nước! Tôi xin tuyên bố vắn tắt với anh em đó chẳng qua là một nước cờ của Hồ Chủ tịch với cả nước Pháp lẫn Tưởng Giới Thạch. Hồ Chủ tịch là một tay cao cờ. Tôi chắc chắn và anh em cứ định ninh rồi đây thế nào rồi mình cũng thắng thế”. Trước khi rời Hà Nội sang thăm Pháp, Bác đã uỷ quyền cụ Huỳnh làm Quyền Chủ tịch nước. Sáng 31. 5. 1946, trước khi lên máy bay, Bác đã nắm tay cụ Huỳnh nói: “Mong cụ dĩ bất biến ứng vạn biến!”. Trong thời gian Bác đi vắng, cụ Huỳnh đã viết một bài thơ về Người như sau: “Tung hoành bể Sở với non Ngô; Đảm lược ai hơn Chủ tịch Hồ; Mưa gió dãi dầu bao tuế nguyệt; Nước non gây dựng nổi cơ đồ; Sen kia chẳng ngại bùn hôi lấm; Tùng nọ bao phen ngọn gió xô; Khắp cả ba kỳ đều tín nhiệm; Rộn ràng muôn miệng tiếng hoan hô”. Cụ Huỳnh đã làm rất tốt trọng trách mà Bác đã tin tưởng giao lại và cụ càng cương quyết với lũ giặc thân Tưởng. Sau vụ án phò Ôn Như Hầu, hội Việt Nam Quốc dân Đảng kéo đến Bắc Bộ phủ xin gặp cụ để thanh minh cho đường lối cách mạng của mình, cụ Huỳnh đã ra cầu thang cầm batoong chỉ thẳng vào mặt chúng quát to: “Đồ kẻ cướp! Đồ vô lại! Quốc gia dân tộc gì chúng mày!” Trong mấy tháng ở Pháp, Bác thường gửi điện thăm hỏi tình hình ở nhà và sức khoẻ cụ Huỳnh. Trong một bức điện riêng, Bác đã trả lời câu hỏi mà cụ đưa ra bằng bài thơ sau: Nghĩ chẳng ra thơ để trả lời; Nhớ ơn cụ lắm cụ Huỳnh ơi; Non sông một mối chung nhau gánh; Độc lập xong rồi cưới vợ thôi”.

Cuộc trường kỳ kháng chiến bùng nổ, đầu năm 1947, cụ Huỳnh đi kinh lý miền Trung. Về thăm quê hương Tiên Phước, cụ tâm sự với bà con: “Tôi đã vào loại sáng nhưng cụ Hồ lại sáng hơn tôi nhiều. Cụ Hồ có những người giúp việc thông minh lắm, giỏi lắm, tin tưởng lắm. Cụ Hồ rất vĩ đại, dưới có đội ngũ giúp việc tài năng, nhất

định sẽ đưa dân tộc ta đến toàn thắng”. Đầu tháng 4. 1947, trong một buổi nói chuyện với các thân hào, nhân sĩ tại Quảng Nam, nhiều người hỏi cụ Huỳnh về ông Hồ Chí Minh, cụ Huỳnh trả lời rằng: “Ông Hồ không phải như nhiều người khác mượn hai tiếng cách mạng để rồi làm giàu hoặc làm quan to như các ông tướng đâu. Ông Hồ không đồng xu dính túi. Nói về bằng cấp thì ông Hồ không là Tiến sĩ, Phó bằng gì cả. Nhưng nói về tri thức và sự nghiệp cách mạng thì chắc chắn lớp chúng ta cũng như lớp trước chúng ta không ai bì kịp”. Giữa tháng 4. 1947, cụ Huỳnh ốm nặng ở Quảng Ngãi. Trên giường bệnh, cụ đọc cho thư ký chép bức thư riêng gửi Bác: “Kính gửi Hồ Chủ tịch. Tôi bệnh nặng chắc không qua khỏi. Bốn mươi năm ôm ấp độc lập và dân chủ, nay nước ta đã độc lập, chế độ dân chủ đã thực hiện, thế là tôi chết hả. Chỉ tiếc không được gặp Cụ lần cuối cùng. Chúc Cụ sống lâu để dìu dắt quốc dân trên đường vinh quang hạnh phúc. Chào vĩnh quyết”. Vô cùng thương tiếc cụ Huỳnh Thúc Kháng, Bác đã viết thư gửi đồng bào toàn quốc sau ngày cụ tạ thế: “Cụ Huỳnh là người mà giàu sang không làm xiêu lòng, nghèo khổ không làm nản chí, oai vũ không làm sồn gan. Cả đời cụ Huỳnh không cầu danh vị, không cầu lợi lộc, không thềm làm giàu, không thềm làm quan. Cả đời cụ Huỳnh chỉ phấn đấu cho dân được tự do, nước được độc lập... Đồng bào Việt Nam quyết theo gương kiên quyết của cụ. Con Rồng cháu Tiên quyết không làm nô lệ. Tinh thần kháng chiến của cụ Huỳnh sống mãi!”).

Tháng Mười Một, ngày 15:

8 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ tốt nghiệp khoá V Trường huấn luyện cán bộ Việt Nam. Trước buổi lễ, Người

đã thăm trường, lớp, nhà bếp, chỗ táng gia của trường. Nói chuyện tại buổi lễ, Người nhấn mạnh những công việc quan trọng trước mắt phải làm là: kháng chiến và cứu đói; Người căn dặn anh em phải biết hết sức nghe mệnh lệnh của Chính phủ, trong công việc phải làm cho dân yêu mến và siêng năng hăng hái, làm gương cho đồng bào.

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ khai giảng khoá đầu tiên Trường Đại học Việt Nam (nay là Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, số 19 phố Lê Thánh Tông).

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ. Người thông qua việc một số địa chủ đã đến yết kiến và nói lại với Chính phủ các yêu cầu của họ. Người cũng cho biết Bộ Canh nông đã được thành lập và ông Cù Huy Cận đã thảo một thông cáo về việc này.

Tháng Mười Một, ngày 16

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề bầu cử và ứng cử, việc Việt Nam Quốc dân Đảng đã phát hành một tờ báo; vấn đề khuyến nông và tư pháp... Người đề nghị Chính phủ ra thông cáo nói rõ ai cũng có quyền ứng cử, dù ở đảng phái nào hay không đảng phái.

Tháng Mười Một, ngày 17

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo tình hình và bàn về các vấn đề kế hoạch của Bộ Canh nông, việc dịch Dự thảo Hiến pháp ra tiếng Pháp để đăng báo *La République*; vấn đề tổ chức và quyền hạn của Ủy ban nhân dân. 20 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập Hội Hướng đạo Việt Nam tại khu Việt Nam học xá (Hà Nội).

Tháng Mười Một, ngày 19

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp các ông Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh để thoả thuận về vấn đề đoàn kết chống thực dân Pháp và giúp đỡ đồng bào Nam Bộ.

16 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ để thảo luận về Sắc lệnh tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban hành chính, và các vấn đề về thuế, tài chính, giấy bạc 500đ, bảo vệ di tích và lăng tẩm, khen thưởng những người hy sinh vì Tổ quốc. Người còn thông báo về việc 10 thương gia Việt Nam và Trung Hoa đã đi Việt Trì để lo việc tiếp tế cho quân đội Trung Hoa, về cuộc gặp của Người với các ông Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh ban sáng.

Tháng Mười Một, ngày 20

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn đại biểu Hội Hướng đạo Nghệ Tĩnh. 10 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: Truy tặng danh hiệu cho 5 liệt sĩ hy sinh tại Cái Răng, lập Ủy ban canh nông tại phủ, huyện, châu, xã; tuyên truyền thể lệ và quyền ứng cử, bầu cử, việc cung cấp gạo cho quân đội Trung Hoa và vấn đề Tổng hội viên chức đề nghị vay 500.000đ để mua gạo tiếp tế cho công chức. Người đề nghị ra một Sắc lệnh truy tặng danh hiệu cho 5 liệt sĩ nói trên.

Tháng Mười Một, ngày 21

9 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề tổ chức Ban Thanh tra và nghe các Bộ báo cáo. 13 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục nghe đại diện các Bộ báo cáo tình hình. Sau khi nghe đại diện Bộ Giáo dục báo cáo, Người nói: “Ta đã làm được

nhiều việc về giáo dục, làm hơn hẳn người Pháp”, và đề nghị ông Vũ Đình Hoè nên viết một bài nói về công việc đã làm đưa cho Bộ Tuyên truyền. Khi hội đồng thảo luận về báo cáo của Bộ Tuyên truyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: cần phải có kế hoạch tuyên truyền đối với Pháp, đối với Trung Hoa, đối với các nước khác, đối với dân trong nước, và cho rằng ở các lớp tuyên truyền mỗi ngày chỉ học có hai giờ là quá ít. Khi Bộ Thanh niên báo cáo, Người nhận xét có quá nhiều tổ chức thanh niên, Bộ Thanh niên cần tập hợp tất cả lại thành một tổ chức và chỉ xuất bản một tờ báo thanh niên.

20 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự dạ hội của Hội Nhi đồng Cứu quốc tại Nhà hát lớn thành phố, cùng đến dự còn có Bộ trưởng Bộ Tuyên truyền Trần Huy Liệu và Bộ trưởng Bộ Thanh niên Dương Đức Hiền.

Tháng Mười Một, ngày 22

14 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Khi bàn về vấn đề tiếp tế gạo cho các tỉnh Bắc Bộ và Trung Bộ, Người nêu ý kiến cần chú ý không để cho quân đội Trung Hoa dân quốc đổ lỗi cho ta làm khó dễ cho sự tiếp tế của họ.

Tháng Mười Một, ngày 23

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp 18 đại biểu của 5 dân tộc thiểu số Tuyên Quang. Người thân mật bắt tay từng người, hỏi thăm tình hình Việt Bắc và khen ngợi tinh thần yêu nước, ý chí đánh giặc, tinh thần sản xuất của đồng bào các dân tộc ít người. Người căn dặn đồng bào cần phấn đấu nhiều hơn, đoàn kết giữ gìn độc lập, chống xâm lăng và “nhờ anh chị em về nói lại với đồng bào trên ấy biết rằng đồng bào Kinh và Chính

phủ rất thương mến đồng bào Mán, Thổ coi như anh chị em trong một nhà, và khuyên anh chị em gắng sức để đi tới thái bình để cùng hưởng chung”. Trước khi chia tay, Chủ tịch Hồ Chí Minh chụp ảnh chung với các đại biểu,

16 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Khi bàn về chương trình kinh tế, Người nói: “Ngoại giao và kinh tế có ảnh hưởng lẫn nhau. Nếu mình có một chương trình kinh tế có lợi cho người ngoại quốc, họ có thể giúp mình”... Thư ký cuộc họp Hội đồng Chính phủ, ông Hoàng Minh Giám ghi lại: *“Cụ Hồ báo cáo những công việc Bộ Ngoại giao đã làm: Từ trước đến nay Chính phủ ta giao thiệp với người ngoại quốc đã gây được cảm tình của nhiều cá nhân. Người Mỹ không ưa chính sách thuộc địa của Pháp, nhưng vì ngoại giao, người Mỹ không muốn làm mất lòng người Pháp. Việc ngoại giao với Pháp chưa có kết quả gì. Ta vẫn phải chuẩn bị. Về ngoại giao với Trung Hoa, hàng ngày ta vẫn giao thiệp với họ ở đây. Họ tán thành việc ta gửi một phái bộ văn hoá sang Trung Hoa. Phái bộ chưa có tiền. Người Trung Hoa nói vì nội trị của ta chưa rõ nên họ chưa tỏ thái độ với ta. Người thông báo với Hội đồng Chính phủ về cuộc gặp Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh ngày 19 tháng 11. Hai bên đã thoả thuận đoàn kết để chống Pháp nhưng báo Việt Nam vẫn công kích Chính phủ lâm thời. Ngày mai sẽ có cuộc hội kiến nữa và mong có kết quả. Nếu họ muốn tham gia Chính phủ, ta sẽ vui lòng để họ tham gia Chính phủ...”*

Tháng Mười Một, ngày 24

Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với đại diện Việt Nam Quốc dân Đảng ký bản cam kết Tinh thần đoàn kết. Trong đó, hai bên đảm bảo không công kích lẫn nhau bằng hành động, cùng kêu gọi đoàn kết, cùng kêu gọi

ủng hộ Nam Bộ kháng chiến. 19 giờ 30, Người dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: đề điều, tổ chức Bộ nội vụ và Tổng tuyển cử.

Tháng Mười Một, ngày 25

Tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ khai mạc Đại hội Thanh niên Cứu quốc toàn xứ Bắc Bộ. Nói chuyện với đại hội, Người thông báo cho đại hội về tình hình quốc tế, tình hình trong nước và đề ra một số nhiệm vụ cho thanh niên:

- Chuẩn bị luôn luôn: một mặt ủng hộ cuộc kháng chiến ở Nam Bộ một mặt chuẩn bị chiến đấu ở Trung và Bắc Bộ.

- Cứu đói: mang gạo từ chỗ có đến chỗ không có. Quyên gạo, khuyến nông, không để thừa một tấc đất hoang nào.

- Chuẩn bị Tổng tuyển cử: tuyên truyền cho nhân dân hiểu rõ bốn phận của mình trong cuộc Tổng tuyển cử.

- Người phê bình các tổ chức thanh niên còn hẹp hòi, không thu hút nhiều giai tầng, chưa lôi kéo được đại đa số thanh niên, chưa giúp đỡ nữ thanh niên, chưa có kế hoạch, phương hướng... và đề nghị thanh niên hãy thực hiện khẩu hiệu: “Làm, phải cho thắng, nhất định không cho bại”.

Tháng Mười Một, ngày 27

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: tiếp tế gạo, lập Ban Thanh tra đặc biệt và công tác ngoại giao. Người nói: “Ta cầm quyền trong lúc khó khăn: có người Tàu, người Tây, người Nhật, lại thêm nạn đói, các Bộ thiếu liên lạc, Chính phủ thiếu kế hoạch chung. Vấn đề dùng người khó, tuy rằng ta rất rộng”. Người thông báo Việt Nam Quốc dân Đảng muốn giữ các Bộ: Nội vụ, Kinh tế, Tài chính, Giáo dục,

Quốc phòng, Thanh niên, Kiều vụ và muốn người của đảng này giữ chức Đồng lý Nội các.

Tháng Mười Một, ngày 28

16 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về chính sách ngoại giao. Hội đồng đã khẳng định:

1. Ngoại giao đối với Pháp: Nguyên tắc của Chính phủ là:

a/ Nhất quyết đòi quyền độc lập

b/ Chỉ có thể nhượng bộ ít nhiều về kinh tế, văn hóa

2. Ngoại giao đối với Trung Hoa.

Cùng một nguyên tắc là không nhượng bộ về vấn đề độc lập của Việt Nam.

Tháng Mười Một, ngày 29

17 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: Tổng tuyển cử, giải quyết việc quân đội Trung Hoa dân quốc canh gác Đài phát thanh và giữ tại ga Hà Nội chiếc máy bay của ông Vĩnh Thụy mới gửi ra; việc cử một phái viên của Chính phủ Việt Nam vào Nam bộ.

Tháng Mười Một, ngày 30

16 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc kỷ niệm ba tháng độc lập (2/9-2/12) và việc ứng cử vào Quốc hội. Người được phân công ứng cử tại Hà Nội.

Tháng Mười Hai, ngày 1

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các ông J. Xanh-tony, L. Pinhong và L. Capuyt tại Hà Nội. Cùng dự có các ông

Hoàng Minh Giám và Võ Nguyên Giáp. Người tỏ ý muốn có cuộc gặp gỡ với Đô đốc Đắcgiăngliơ để bàn và thảo một kế hoạch đàm phán Việt -Pháp.

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề tự do ngôn luận, bỏ khuyết Sắc lệnh Tổng tuyển cử, Sắc lệnh về Bộ Canh nông. Người thông báo đã đề nghị với Việt Nam Quốc dân Đảng hoãn cuộc đàm phán về những yêu sách của đảng ấy đến cuộc Tổng tuyển cử.

Tháng Mười Hai, ngày 3

8 giờ 30, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ khai mạc Hội nghị đại biểu các dân tộc thiểu số Việt Nam. Phát biểu với hội nghị, Người nêu rõ: “Nhờ sức đoàn kết tranh đấu tranh chung của tất cả các dân tộc, nước Việt Nam ngày nay được độc lập, các dân tộc thiểu số được bình đẳng cùng dân tộc Việt Nam, tất cả đều như anh chị em trong một nhà, không còn có sự phân chia nòi giống, tiếng nói”. Đồng thời, Người căn dặn các dân tộc thiểu số hiện nay cần ra sức đoàn kết hơn trước chống xâm lăng; Tăng gia sản xuất; Cứu giúp đồng bào dưới xuôi về nạn đói; ủng hộ Chính phủ kháng chiến và cứu đói; Gây thân thiện giữa ta và Trung Hoa, nhất là các dân tộc ở các miền biên giới.

17giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ tiếp tục bàn về việc Tổng tuyển cử; vấn đề tìm người tài đức; vấn đề mua bán bất động của Pháp; việc Ngân hàng Đông Dương Pháp chưa mở cửa để giải quyết vấn đề giấy bạc 500 đồng...

Tháng Mười Hai, ngày 4

17 giờ, Người dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc chọn thêm một số thân sĩ để mời ra ứng cử; xem xét vấn

đề lương cho công chức; quyết định tổ chức Bộ Thanh niên; bàn việc sửa chữa đường sắt Hải phòng - Vân Nam; lập Ban báo chí, định những nguyên tắc kiểm duyệt và bàn việc trợ cấp cho hai bà Thành Thái và Duy Tân (mỗi bà 500đ Đông Dương hàng tháng).

Tháng Mười Hai, ngày 5

17 giờ, Người dự họp Hội đồng Chính phủ bàn thêm về việc chọn người ra ứng cử Quốc hội và việc Ngân hàng Đông Dương đã thoả thuận đổi giấy bạc 500 đồng cho người Việt Nam (trước đó Pháp quyết định ngừng tiêu giấy bạc 500đ).

Tháng Mười Hai, ngày 6

Tại Nhà hát thành phố Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Lễ tuyên thệ ủng hộ Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của Hội Cựu binh sĩ Cứu quốc.

16 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: quản lý tiền thu của công nhân đường sắt Hải phòng - Vân Nam; quy định quyền bầu cử, ứng cử cho những người Cao Miên có quốc tịch Việt Nam và một số ít người ngoại quốc (đã ở Việt Nam ít nhất 10 năm, biết nói tiếng Việt, đã nhập quốc tịch Việt Nam, có bất động sản và làm đơn xin).

Tháng Mười Hai, ngày 7

7 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo Việt Nam Quốc dân Đảng đòi giữ ba chức Bộ trưởng và chức Tổng lý nội các. Người đề nghị giao cho Việt Nam Quốc dân Đảng các chức Bộ trưởng Bộ ngoại giao, Bộ Trưởng Bộ vệ sinh, Thứ trưởng Bộ Giáo dục, Thứ trưởng Bộ Tuyên truyền. Phó Chủ tịch

Chính phủ hoặc Tham mưu trưởng, hoặc Trưởng đoàn Cố vấn. Ý kiến của Người được Hội đồng tán thành. Hội đồng quyết định cử Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ kiêm chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Tháng Mười Hai, ngày 8

19 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề điều đình với Việt Nam Quốc dân Đảng và quyết định nếu cuộc điều đình có kết quả thì Chính phủ sẽ hoãn cuộc Tổng tuyển cử để các ứng cử viên Quốc dân Đảng có thì giờ tham gia ứng cử.

Tháng Mười Hai, ngày 9

11 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo về vấn đề điều đình với Việt Nam Quốc dân Đảng, Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội. Người cho biết họ không chịu chấp nhận những đề nghị của Chính phủ và chiều nay, Người sẽ tiếp tục đàm phán với họ.

Tháng Mười Hai, ngày 10:

16 giờ 45, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề Tổng tuyển cử, vấn đề điều đình với Việt Nam Quốc dân Đảng... Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Hội đồng tập trung bàn các vấn đề sau:

- Làm thế nào để các Ủy ban làng tổ chức cuộc bầu cử cho đúng;
- Làm thế nào để các cử tri biết cách bỏ phiếu;
- Làm thế nào để cho cử tri đi bỏ phiếu thật đông.

Tháng Mười Hai, ngày 11:

17 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ tiếp tục bàn về vấn đề Tổng tuyển cử và nghe

báo cáo về vấn đề thương lượng với Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội và Việt Nam Quốc dân Đảng.

Tháng Mười Hai, ngày 12:

Chiều, tại phòng Hội đồng thị chính Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp mặt của các vị ứng cử đại biểu Quốc hội ở Hà Nội. Cuộc họp do cụ Nguyễn Hữu Tiệp, người cao tuổi nhất, chủ trì. Các ứng cử viên thảo luận hai vấn đề chính:

1. Lập một ban liên lạc làm trung gian.

2. Lập một chương trình của Mặt trận liên hiệp quốc dân với nguyên tắc chung là: thống nhất, kháng chiến, độc lập hoàn toàn, tăng gia sản xuất, xây dựng kinh tế.

Tháng Mười Hai, ngày 13:

10 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề đổi giấy bạc 500đ, vấn đề đẩy mạnh cổ động và tuyên truyền phục vụ Tổng tuyển cử.

Tháng Mười Hai, ngày 15

10 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn ra Sắc lệnh về nghề luật sư, Tổng tuyển cử và vấn đề công chức.

Tháng Mười Hai, ngày 17

10 giờ 30, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo về việc Việt Nam Quốc dân Đảng yêu cầu tiếp tục cuộc điều đình và hoãn cuộc Tổng tuyển cử. Người đã yêu cầu Việt Nam Quốc dân Đảng viết rõ những đề nghị của họ. Hội đồng Chính phủ đã quyết định tiếp tục cuộc điều đình với Việt Nam Quốc dân Đảng và hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6-1-1946 và gia hạn nộp đơn ứng cử đến hết ngày 27-2-1945.

Tháng Mười Hai, ngày 18

Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Trần Tu Hoà, đại diện của Bộ Tư lệnh quân đội Trung Hoa tại Việt Nam. Tướng Trần Tu Hoà thay mặt Bộ Tư lệnh quân đội Tưởng Giới Thạch ở Việt Nam trình bày về đề nghị: Bộ Tư lệnh quân đội Tưởng Giới Thạch ở Việt Nam sẽ đứng ra “điều đình”, thông qua hiệp thương giữa các đảng phái thành lập một Chính phủ liên hiệp lâm thời có đại biểu các tầng lớp tham gia để tổ chức cuộc Tổng tuyển cử và yêu cầu Chủ tịch Hồ Chí Minh lui thời gian tiến hành bầu cử lại hai tuần.

Tháng Mười Hai, ngày 19

10 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề về tài chính (mua lại Nhà in Taupin, cho phép Nam Bộ phát hành ngân phiếu, phụ cấp đặc biệt cho người ít lương), vấn đề tư pháp, vấn đề người Trung Hoa yêu cầu Chính phủ mua gạo cho họ.

16 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư (bằng chữ Hán) gửi tướng Trần Tu Hoà. Trong thư, Người thông báo quyết định của Chính phủ Việt Nam sẽ lui ngày Tổng tuyển cử trong toàn quốc lại hai tuần. Đồng thời, Người giải thích rõ thêm một số vấn đề như tổ chức và thành phần Mặt trận Việt Minh, Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Việt Minh, về tổ chức chính quyền ở địa phương, về việc triệu tập Quốc hội sau khi Tổng tuyển cử toàn quốc. Người còn gửi kèm theo bức thư một danh sách ứng cử viên tham gia Tổng tuyển cử của 11 tỉnh Bắc Kỳ. Người nói rõ: “Về ngoại giao tranh thủ sự giúp đỡ của các nước Đồng minh, trước hết là Trung Quốc. Liên lạc và hỗ trợ các dân tộc bị áp bức”. “Khẩu hiệu của Việt Minh là liên Hoa, kháng địch, độc lập”.

Tháng Mười Hai, ngày 21

10 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề canh nông; nghe đề nghị của Việt Nam Quốc dân Đảng và quyết định sẽ đề nghị họ tham gia Chính phủ và ra ứng cử; vấn đề tư pháp: cử ra một tiểu ban để chọn nhân viên thẩm phán.

Tháng Mười Hai, ngày 23

Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp với đại diện các đảng phái (Việt Minh, Việt Nam Quốc dân Đảng, Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội) bàn về việc thành lập Chính phủ liên hiệp lâm thời. Người đã ký vào Văn kiện 14 điều thoả thuận về cơ cấu thành phần trong Chính phủ mới và nhiều vấn đề quan trọng khác. Văn kiện này còn kèm theo 4 điều phụ kiện về tổ chức bộ máy Chính phủ và nhân sự giữ cương vị Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Nội vụ khi Chính phủ liên hiệp chính thức thành lập.

Tháng Mười Hai, ngày 24

Sáng Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt cho Việt Minh cùng với Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh thay mặt cho Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mạng đồng minh Hội cùng ký tên công nhận các thoả thuận sau:

1. Độc lập trên hết, đoàn kết trên hết. Trên tinh thần thân ái và chân thành, cùng nhau thoả thuận để giải quyết mọi vấn đề khó khăn trước mắt. Ai dùng vũ lực gây ra những cuộc nội loạn sẽ bị quốc dân ruồng bỏ.

2. Kể từ ngày 25-12-1945, đôi bên phải ủng hộ một cách thiết thực cuộc Tổng tuyển cử, Quốc hội và kháng chiến.

3. Bắt đầu từ ngày 25-12-1945, đôi bên đình chỉ hết thấy những việc công kích nhau bằng ngôn luận và hành động.

10 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ thông báo về những thoả thuận đạt được với Việt Nam Quốc dân Đảng. Hội đồng còn bàn về các vấn đề tư pháp và giao thông.

Tháng Mười Hai, ngày 26

15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời phỏng vấn của các phóng viên báo hàng ngày và hàng tuần của Việt Nam (có hai đại biểu của báo *Tiếng gọi Phụ nữ* cũng tham gia). Người nêu rõ ý nghĩa của vấn đề đoàn kết giữa Mặt trận Việt Minh, Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội trong Chính phủ lâm thời mở rộng.

Tháng Mười Hai, ngày 28

10 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc lập toà án ở huyện và tỉnh; vấn đề can thiệp để Chính phủ Xiêm (Thái Lan) thả chính trị phạm Việt Nam. Về vấn đề những quan lại bị chính phủ Trần Trọng Kim “triệt hồi” và truy tố nhưng chưa đem xét xử, Hội đồng quyết định hoãn.

Tháng Mười Hai, ngày 29

Bảy ngày trước cuộc bầu cử Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư cho ông Hoàng Văn Đức, Phó Bí thư Tổng bộ Việt Minh (bí thư là đồng chí Hoàng Quốc Việt), mời anh em Dân chủ cấp tốc đến bàn cách đối phó với các đảng đôi lập đang mưu mô tung quân ngăn cản đồng bào Thủ đô vận động tuyên truyền cho bầu cử. Lúc này,

ĐỖ HOÀNG LINH

vai trò Đảng Dân chủ được Hồ Chủ tịch khai thác cao độ, trong hoàn cảnh nghìn cân treo sợi tóc mà Đảng Cộng sản thì lại phải tránh mặt:

Bộ Ngoại giao VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ
Số... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Anh Đức.

2 giờ rưỡi chiều nay, mời năm đại biểu của Dân chủ Đảng đến Bộ Nội vụ nói chuyện.

*Chào thân ái,
29-12-1945
Hồ Chí Minh*

Tháng Mười Hai, ngày 31

10 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Hội đồng nghe và thông qua chương trình buổi lễ nhậm chức của Chính phủ liên hiệp lâm thời sẽ tổ chức tại Nhà hát thành phố ngày 1-1-1946 và bài “Chúc quốc dân” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ đọc.

NĂM 1946

Tháng Giêng, ngày 1

8 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ liên hiệp lâm thời ra mắt đồng bào tại Quảng trường Nhà hát thành phố Hà Nội. Người giới thiệu thành phần Chính phủ và cùng các thành viên Chính phủ làm lễ tuyên thệ. Sau tiếng hô “Xin thề”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn đoàn kết” và chúc tất cả mọi người một năm mới vui vẻ.

Tháng Giêng, ngày 3

9 giờ 45, tại trụ sở Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ liên hiệp để định ngày và giờ họp Hội đồng Chính phủ, nghe báo cáo về tình hình nội trị, quân sự và công việc chuẩn bị cho Tổng tuyển cử ở các địa phương. Sau khi đã nghe báo cáo về tình hình nội trị và quân sự, Người kết luận: “Chính phủ đã phải đối phó với hai sự khó khăn, trong Nam: họa ngoại xâm; ngoài Bắc: nạn đói. Nhờ sự ủng hộ của quốc dân, công việc đã có kết quả khả quan”.

Tháng Giêng, ngày 4

10 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các ông Lãng Kỳ Hàn và Hồng Chi Hằng trong phái bộ Ngoại giao của Trung Hoa dân quốc tại Hà Nội. Lãng Kỳ Hàn thông báo Tưởng Giới Thạch đã nhận được thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh và giao nhiệm vụ cho Lãng Kỳ Hàn trả lời. Chủ tịch Hồ Chí Minh cảm ơn và cho đó là sự quan tâm của Trung Hoa đối với phong trào độc lập của Việt Nam. Người nêu rõ ở Việt Nam bất kỳ đảng phái nào cũng nhất trí đòi độc lập. Người khẳng định tình hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Trung Quốc đã có lịch sử lâu đời; nền độc lập của nhân dân Việt Nam, dù thông qua đàm phán hay thông qua chiến tranh, đều hy vọng nồng nhiệt vào sự giúp đỡ của Chính phủ Trung Quốc và nhân dân Trung Quốc. Nếu các đảng phái vứt bỏ yêu cầu độc lập tất sẽ bị toàn dân lên án. Sau buổi tiếp, Lãng Kỳ Hàn đề nghị Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư cho Tưởng Giới Thạch. 16 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển cho Lãng Kỳ Hàn bức thư gửi cho Tưởng Giới Thạch.

Tháng Giêng, ngày 5

15 giờ, tại khu Việt Nam học xá (nay là khu vực Trường Đại học Bách khoa Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí

Minh dự mít tinh của hơn hai vạn đồng bào Hà Nội ủng hộ cuộc bầu cử Quốc hội. Tại cuộc mít tinh, Người nói: “Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy”. Người cùng đồng bào hô to các khẩu hiệu: ủng hộ Tổng tuyển cử; Hoan hô Tổng tuyển cử; ủng hộ kháng chiến miền Nam; ủng hộ Chính phủ lâm thời liên hiệp!

Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm chùa Bà Đá, Hà Nội. Người thăm hỏi, nói chuyện thân mật với các thượng tọa, tăng ni. Người tới trụ sở Hội Phật giáo Cứu quốc (chùa Quán Sứ, Hà Nội) để dự lễ “Mừng Liên hiệp quốc gia”. Phát biểu tại buổi lễ, Người nói: “... Đối với dân, ta đừng có làm gì trái ý dân. Dân muốn gì, ta phải làm nấy. Nói hy sinh phấn đấu thì dễ, nhưng làm thì khó. Trước Phật đài tôn nghiêm, trước quốc dân đồng bào có mặt tại đây, tôi xin thề hy sinh đem thân phấn đấu để giữ vững nền độc lập cho Tổ quốc. Hy sinh, nếu cần đến hy sinh cả tính mạng, tôi cũng không từ”. Sau buổi lễ, Người dùng bữa cơm chay cùng các Phật tử. Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm Yên Thái (Bưởi) - làng có nghề làm giấy thủ công cổ truyền của Hà Nội. Người tới xem địa điểm chuẩn bị cho Tổng tuyển cử và nhắc nhở mọi người hãy phát triển mạnh mẽ nghề sản xuất giấy để phục vụ cách mạng.

Tháng Giêng, ngày 6

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi bầu đại biểu Quốc hội khoá I ở phòng bỏ phiếu đặt phiếu đặt tại số 10 phố Hàng Vôi. Sau đó, Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở các phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy



Chủ tịch Hồ Chí Minh tại buổi mít tinh ủng hộ Chính phủ
tại Việt Nam học xá 2/1946

Khê, làng Hồ Khẩu và ô Đông Mác. Trưa, Người đến thăm các cháu thiếu nhi đang đi cổ động cho Tổng tuyển cử ở phố Lò Đúc.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhà báo P. M. Đetxănggiơ (P. M. Dessinger), phóng viên báo *La Résistance*. Về mối quan hệ Việt - Pháp, Người nói: “Chúng tôi không có hận thù gì với nước Pháp và nhân dân Pháp. Chúng tôi khâm phục và không muốn phá vỡ những quan hệ đã gắn bó chặt chẽ hai dân tộc chúng ta. Nhưng chúng tôi yêu cầu nước Pháp phải đi trước một bước trung thực và cụ thể. Chúng tôi càng mong muốn điều này bởi lẽ chúng tôi thấy nhiều quốc gia khác đang tìm cách can dự vào những công việc riêng của chúng ta. Hai dân tộc chúng ta không được tạo cho những nước ấy

cơ hội để lên mặt đạo đức với chúng ta. Chúng ta mong muốn và chúng ta phải cùng nhau dàn xếp. Nhưng các bạn cũng nên biết rằng, chúng tôi quyết tâm chiến đấu đến cùng nếu chúng tôi buộc phải chiến đấu”.

(Quá trình chuẩn bị cuộc Tổng tuyển cử diễn ra căng thẳng, phức tạp: Thành quả lớn nhất của cuộc cách mạng tháng Tám 1945 lịch sử là chúng ta đã giành được chính quyền về tay nhân dân, xây dựng nên một nền cộng hoà dân chủ mới. Tuy nhiên, để chính trường quốc tế, nhất là các cường quốc lớn công nhận nền độc lập của ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh bắt đầu việc cải tổ Chính phủ lâm thời theo hướng mở rộng với sự tham gia của các đảng phái, đoàn thể, nhân sỹ yêu nước ngoài Đảng Cộng sản và Mặt trận Việt Minh, đồng thời tiến hành chuẩn bị tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, từ đó lập ra một Chính phủ chính thức và thông qua Hiến pháp. Ngày 3. 9. 1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Trước chúng ta đã bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kém phần chuyên chế, nên nước ta không có Hiến pháp. Nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Tôi đề nghị Chính phủ tổ chức càng sớm càng hay cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu. Tất cả công dân trai gái mười tám tuổi đều có quyền ứng cử và bầu cử, không phân biệt giàu nghèo, tôn giáo, dòng giống, v.v...” Đây chính là một trong những nhiệm vụ cấp bách của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà non trẻ. Ngày 16. 9, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh ấn định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử, tuy nhiên cán bộ tổ ra lo lắng vì trình độ nhân dân ta còn thấp, năng lực tổ chức yếu, kinh nghiệm chưa có, hơn nữa ở miền Bắc bè lũ phản động đang hè nhau phá phách, ở miền Nam tình hình chiến sự đang lan rộng, nhưng với lòng tin tuyệt đối vào nhân dân, Bác vẫn

quyết định: “Phải bầu ngay Quốc hội càng sớm, càng tốt. Bên trong thì nhân dân tin tưởng thêm vào chế độ của mình. Trước thế giới, Quốc hội do dân bầu sẽ có một giá trị pháp lý không ai có thể phủ nhận”. Ngày 17. 10, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh số 51 quy định thể lệ Tổng tuyển cử gồm 12 khoản, 70 điều để ấn định ngày Tổng tuyển cử vào 23. 12. 1945. Nhưng bọn Tưởng và lũ tay chân của chúng trong đảng Việt quốc, Việt cách hiểu rõ chúng không thể trông chờ thắng lợi trong cuộc Tổng tuyển cử này nên càng ra sức phá hoại. Tướng Tiêu Văn, đại diện chính trị của Quốc dân đảng ở miền Bắc gửi một yêu sách mang tính chất tối hậu thư, yêu cầu phải cải tổ Chính phủ lâm thời trước khi Tổng tuyển cử bằng cách triệu hồi các Bộ trưởng Cộng sản và thay vào đó 80 ghế dành sẵn cho Việt quốc, Việt cách trong Quốc hội tương lai. Ngày 24. 10, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã họp với các thủ lĩnh của Việt quốc, Việt cách là Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh để cam kết thực hiện một số giao ước ủng hộ lẫn nhau trong cuộc Tổng tuyển cử và kháng chiến, đình chỉ những hành động công kích bằng ngôn luận và hành động. Tuy báo Cứu quốc đã đăng tải điều ước này nhưng bọn phản động vẫn không thực hiện những gì đã cam kết, chúng tung truyền đơn khắp nơi kêu gào: “Đả đảo cuộc Tổng tuyển cử Việt Minh. Các bạn hưởng ứng bỏ phiếu vô ích. Các bạn tuyên truyền vu vơ...”, thậm chí chúng còn ám sát, bắt cóc các ứng cử viên là người của Việt Minh. Trong hai ngày 10 và 11. 12, từ 17 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì các cuộc họp của Hội đồng Chính phủ bàn về Tổng tuyển cử và cách thức thương lượng với Việt Nam Quốc dân đảng.

Đến ngày 17. 12, tại cuộc họp của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu Việt Nam Quốc dân đảng viết rõ những đề nghị của họ và đề nghị hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6. 1. 1946, gia hạn nộp đơn

ứng cử đến hết ngày 27. 12. Một phương án thoả hiệp đã được chấp nhận: Chính phủ lâm thời sẽ được cải tổ lại thành Chính phủ liên hiệp với sự tham gia của 3 lực lượng chính trị là: Việt Minh, Việt quốc, Việt cách. Thủ lĩnh Việt cách là Nguyễn Hải Thần sẽ giữ chức Phó Chủ tịch nước. Thủ lĩnh Việt quốc là Nguyễn Tường Tam giữ chức Bộ trưởng Ngoại giao và họ sẽ được nhường cho 70 ghế trong Quốc hội để chia nhau hoặc bán cho người nào xuất tiền mua!? Không phải tất cả thành viên trong Đảng Cộng sản và VM đều hiểu được thoả hiệp này, nhiều người tỏ thái độ bất bình trước vết nhơ của chế độ dân chủ mới vì một Phó Chủ tịch nước cộng hoà cách mạng lại là một kẻ quên cả tiếng mẹ đẻ và luôn chống phá cách mạng? Nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích một cách ngắn gọn: “Muốn giống khoai giống lúa, người ta phải dùng phân. Muốn đi đến dân chủ mà tất cả chúng ta đều muốn, đôi khi phải làm những việc chúng ta không vui lòng lắm”. Ngày 19. 12, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết thư bằng chữ Hán cho tướng Trần Tu Hoà, đại diện của Bộ tư lệnh quân đội Trung hoa dân quốc tại Việt Nam, thông báo quyết định của Chính phủ Việt Nam lùi ngày Tổng tuyển cử hai tuần, đồng thời Người cũng giải thích thêm một số vấn đề về tổ chức và nhân sự. Ngày 31. 12, Người viết bài kêu gọi trên báo Cứu quốc: “Hễ là công dân thì đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái, hễ là công dân Việt Nam thì đều có hai quyền đó. Vì lẽ đó, cho nên tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết”. Đồng bào ngoại thành Hà Nội còn ra nghị quyết về việc Cụ Hồ Chí Minh không phải ra ứng cử và suy tôn Người làm Chủ tịch vĩnh viễn của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Danh sách ứng cử viên khu vực Hà Nội được niêm yết rộng rãi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng

thứ hai sau cụ Nguyễn Văn Tố. Tất cả có 74 vị ứng cử, chọn lấy 6 đại biểu. Hồi 15 giờ ngày 5. 1. 1946, tại khu Việt Nam học xá có cuộc gặp gỡ và ra mắt các ứng cử viên và nhân dân Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt mọi người phát biểu ý kiến: “Làm việc nước bây giờ là hy sinh, là phấn đấu, quên lợi riêng mà nghĩ lợi chung. Những ai muốn làm quan cách mạng thì nhất định không nên bầu. Ngày mai không ai ép, không ai mua, toàn dân sẽ thực hiện cái quyền dân chủ ấy”. Cho đến thời điểm này, sức mạnh đoàn kết, ý thức chính trị và tinh thần độc lập của nhân dân ta cùng với sự vận dụng tài giỏi đường lối sách lược của Đảng ta và Hồ Chủ tịch đã làm tê liệt mưu đồ phá hoại của bọn quân phiệt Tưởng và tay sai có trong tay hơn 20 vạn quân.

Đúng 7 giờ sáng ngày 6. 1. 1946, ở Hà Nội pháo nổ giòn giã, đường phố rực bóng cờ đỏ sao vàng, các khu vực bầu cử được trang hoàng như ngày lễ lớn với bàn thờ Tổ quốc, băng khẩu hiệu. Thiếu nhi khoa trống phát cờ đi từ nhà này sang nhà khác mời: Ông, bà, chị, thím đi bỏ phiếu! Trên các nẻo đường nườm nượp người đi bầu cử: nam nữ cử tri xôn xao nói cười; các cụ già trịnh trọng, thông thả như đến nơi tôn nghiêm nhất. Ngay từ 6 giờ sáng, Hồ Chủ tịch đã xuất hành làm nhiệm vụ công dân của mình ở thùng phiếu số 10 phố Hàng Vôi. Người vui vẻ trình thẻ cử tri, nhận phiếu bầu, ra bàn ngòi ghi rồi gấp phiếu lại ngay ngắn, cẩn thận bỏ vào thùng phiếu. Sau đó Người đến thăm một số phòng bỏ phiếu ở phố Hàng Bạc, Hàng Gai, Hàng Trống, Thụy Khuê, làng Hồ Khẩu, ô Đông Mác. Buổi trưa, Người ghé thăm các cháu thiếu nhi đang đi cổ động cho Tổng tuyển cử ở phố Lò Đúc. Tại nhiều vùng miền khác của nước ta, cuộc Tổng tuyển cử diễn ra không được thuận lợi. Ở miền Nam Trung bộ, cuộc Tổng tuyển cử tiến hành dưới bom đạn

của Pháp, chiến sỹ du kích tay súng, tay phiêu làm nghĩa vụ công dân. Ở Nam bộ và các vùng tạm bị chiếm, cuộc Tổng tuyển cử tiến hành bí mật: ban đêm, những thanh niên xung phong đi từ nhà này sang nhà khác, thùng phiếu giấu trong áo. 82% cử tri Sài Gòn- Chợ Lớn đã bỏ phiếu, nhưng 45 thanh niên xung phong đã bị địch bắt và bắn chết. Ở Tân An, Khánh Hòa, máy bay Pháp đã ném bom xuống các khu vực bầu cử làm nhiều người chết và bị thương.. thật là một cuộc Tổng tuyển cử đẫm máu nhưng rất anh hùng. Bất chấp tình hình chính trị hết sức phức tạp, hơn 90% cử tri toàn quốc đã tham gia bỏ phiếu. Chủ tịch Hồ Chí Minh được 98,4% số phiếu bầu, 300 nghị sỹ được trúng cử trong đó có 12 phụ nữ với đủ đại biểu các tôn giáo và các tầng lớp nhân dân. Kết quả này là một thành công hết sức rực rỡ, một bằng chứng về khát vọng độc lập, tự chủ của dân tộc ta và uy tín tuyệt đối của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong toàn thể nhân dân Việt Nam).

Tháng Giêng, ngày 7

8 giờ, tại trụ sở Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ Canh nông trong chuyến đi kinh lý tại Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An và bàn về việc động viên dân chúng tiếp viện cho Nam Bộ. Khi bàn về vấn đề chi viện cho Nam Bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Cần phải thống nhất quân đội ngay để có thể tiếp viện cho Nam Bộ”.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự Lễ khai giảng Trường cán bộ tự vệ Hồ Chí Minh ở số 2, phố Quang Trung, Hà Nội. Trước 75 học viên của lớp cán bộ tự vệ đầu tiên, Người căn dặn: “Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm

gương cho dân. Làm gương về cả ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được, ta phải: quyết tâm, tin tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công”.

Tháng Giêng, ngày 8

10 giờ 40, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm trại giam Hỏa Lò, Hà Nội. Người thăm khu nhà giam, nhà tắm, lớp học, buồng làm việc, trạm xá, nhà bếp... và nghe các phạm nhân phân trần rồi khuyên họ cố gắng sửa tội lỗi để xứng đáng là công dân của một nước độc lập. Người nhắc nhở, Giám đốc trại giam xét lại các án tù, tha bớt những người nhẹ tội. Sau đó, Người thăm Sở Cảnh sát Trung ương (phố Hàng Trống) và căn dặn: “Ngoài việc giữ trật tự, còn phải tuyên truyền, phải đoàn kết và hợp tác với tự vệ và nhân dân thành phố”.

15 giờ, Người thăm Bộ Tuyên truyền (số 71 phố Trần Hưng Đạo) và nhắc nhở cán bộ nên giữ thái độ khoan hồng với kiều dân Pháp để phân hoá họ với bọn Pháp thực dân; trong việc tuyên truyền phải tôn trọng sự thật, có vậy mới có nhiều người nghe.

Tháng Giêng, ngày 10

6 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo của Bộ Nội vụ và bàn về vấn đề tài chính, kinh tế.

Tại Trường Đại học Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp đầu tiên của Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc”. Người chỉ rõ: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng

không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ” và căn dặn: “Tôi mong rằng các ngài cũng sẽ đem hết tài năng và tri thức giúp cho Chính phủ về mặt kiến thiết” để đạt được mục đích làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở và được học hành.

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Hà Nội đi thăm tỉnh Hưng Yên, nhưng không báo trước cho địa phương.

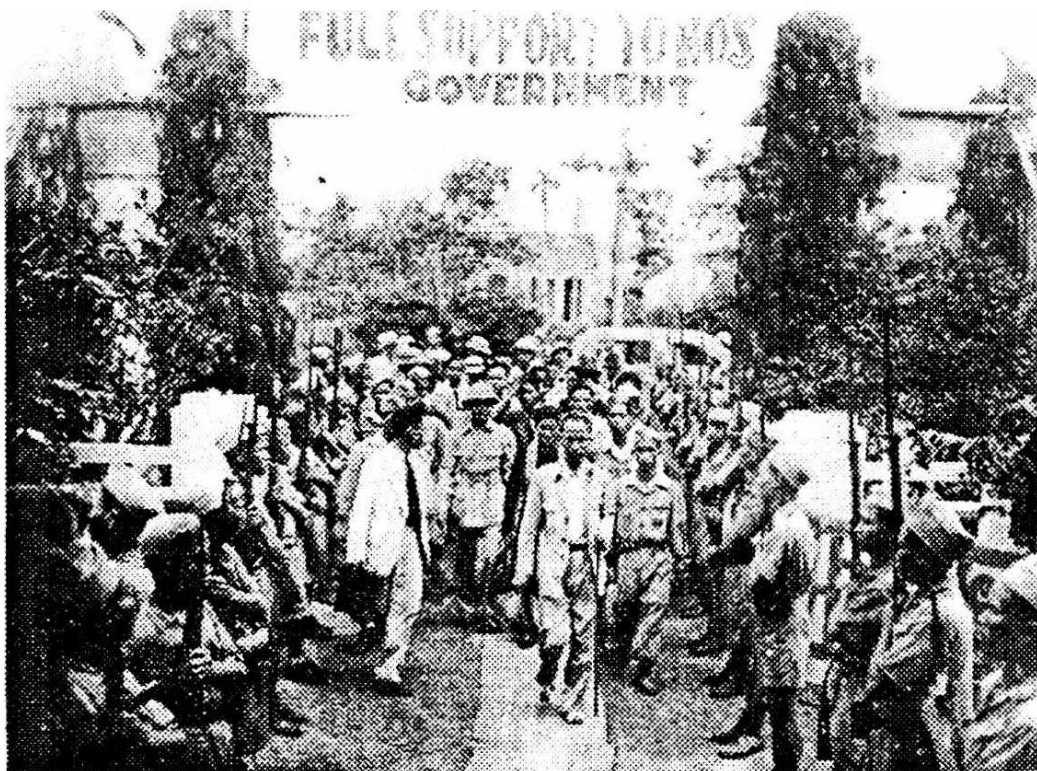
12 giờ, tại thị xã Hưng Yên, sau khi thăm một số bà con nghèo, Người tiếp chuyện các thân hào tới chào mừng và nói: “Chúng tôi xuống đây có hai việc: trước là để thăm đồng bào Hưng Yên, thứ hai là để thăm dê... Bây giờ nước ta được độc lập, công việc đắp dê không phải là việc riêng của Chính phủ, mà là của tất cả mọi quốc dân, cho nên mọi người phải sốt sắng giúp đỡ vào việc đắp dê. Vậy các thân hào phải hăng hái giúp đỡ những đồng bào khác đi đắp dê... phải giúp họ ăn, phải góp tiền, thóc nuôi họ. Chỉ có cách đó là có thể ngăn ngừa được nạn dê vỡ. Nước sông cao bao nhiêu đi nữa, lòng nhiệt tâm của các bạn cao hơn thì không bao giờ có lụt nữa”. Khi bà con được tin tấp nập kéo đến mừng, Người nói: “Tôi chỉ có một lời là chúng ta phải hết sức thương yêu nhau, đoàn kết chặt chẽ và làm việc để giúp đỡ đồng bào kháng chiến đánh Pháp và giúp đỡ đồng bào cứu đói. Đồng bào ta bất kỳ là già trẻ, trai gái, lương giáo ai cũng đồng tâm hiệp lực, nhón giúp bé, trẻ giúp già, mạnh giúp yếu thì chắc chắn thế nào cũng giành được độc lập hoàn toàn, được tự do hạnh phúc. Chúng ta nỗ lực phấn đấu thì ngày thành công cũng không xa gì”.

Trước khi rời Hưng Yên, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Vệ quốc đoàn của tỉnh, thăm quăng dê vỡ Hưng Nhân cách thị xã 6 km. Người cùng lội nước, đi thăm hỏi từng người và căn dặn những người hậu cần phải làm sao cho từng hột gạo tới được “bao tử” của anh em đắp dê.

15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tới thị xã Thái Bình. Tại ủy ban hành chính tỉnh, Người nhắc lại nhiệm vụ thứ hai của chuyến công tác là xin thóc, tiền để nuôi các anh em đắp đê phòng lụt. Người thăm hỏi đồng bào, bắt tay các cụ già trước khi lên xe đi Nam Định. Tại Nam Định, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ các vị thân hào, thương gia của thành phố, cùng bàn kế hoạch cứu tế, nói chuyện thời sự và thăm hỏi tình hình phụ nữ, cổ đạo, phật tử trong tỉnh.

Tháng Giêng, ngày 11

7 giờ, trước Ủy ban hành chính thành phố Nam Định, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện với đồng bào về những nhiệm vụ kháng chiến, cứu đói. Sau đó, Người đến thăm và chia quà cho trẻ em ở Trại trẻ mồ côi Nam Định.



Cuộc mít tinh ủng hộ Chính phủ kháng chiến tại Nam Định

Người thăm từng phòng ở, từ chỗ nuôi trẻ sơ sinh đến phòng của trẻ 9-10 tuổi và nói với bà Phước nuôi trẻ: “Tôi ghé qua đây thăm bà và các cháu. Tôi thay mặt các cháu không cha, không mẹ đó cảm ơn bà đã trông nom cho chúng như một người mẹ. Chúng tôi tình gì mà tội nghiệp quá”. Nói đến đây, Người rơm rớm nước mắt.

Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Nam Định qua Phủ Lý, thăm Phòng thông tin và nói chuyện với đồng bào ở đây.

Tháng Giêng, ngày 12

15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm khu Việt Nam học xá. Người đi thăm các phòng học, nơi sinh hoạt. Nói chuyện với sinh viên, Người khuyên anh em nên cần kiệm, ngăn nắp, giữ trật tự trong mọi hoàn cảnh, nên bỏ thói ăn mặc xa xỉ, phụ nữ bớt phấn son, rồi kết luận: “Số ấy chỉ có lợi cho nước ngoài. Nếu bớt ra có thể nuôi sống được một số đồng bào nghèo đói”. Về chính trị, Người phê bình những hành động thiếu suy nghĩ, thiếu tính mục đích của thanh niên. Người nhắc nhở không nên gây thù oán với kiều dân Pháp, “nên bảo vệ tài sản và tính mệnh của họ... Họ sẽ là những tuyên truyền viên rất đắc lực chống lại những vu cáo của bọn thực dân”.

16 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc mít tinh của hơn 5 vạn đồng bào Hà Nội tổ chức tại Việt Nam học xá để chào mừng 6 vị đại biểu trúng cử ở Hà Nội. Người cảm ơn các đoàn thể, đồng bào đã ủng hộ Tổng tuyển cử, nói rõ ý nghĩa của Tổng tuyển cử và chính sách đối ngoại của Chính phủ. Người hứa trước đồng bào: “Trước sự nguy hiểm khó khăn của nước nhà, chúng tôi đi trước. Với việc giữ vững nền độc lập, chúng tôi xin đi trước”.

Tháng Giêng, trước ngày 14

7 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời Hà Nội đi Phát Diệm thăm Giám mục Lê Hữu Từ và hơn 100 linh mục xứ đạo Ninh Bình. Mặc dù không được báo trước, nhưng dọc đường bà con giáo dân đã bày bàn thờ ra đón, có cả cờ ngũ hành và cờ đỏ sao vàng. Người đề nghị bà con đem “cất những đồ bái vọng ấy đi”. Khi gặp Giám mục Lê Hữu Từ, Người nói với mọi người: “Trước đây tôi đã được gặp Đức cha Từ. Nay tôi về đây với một tấm lòng sốt sắng và thân mật, vì Đức cha Từ là bạn của tôi và Ngài là một vị lãnh đạo sáng suốt của đồng bào Công giáo. Dù Công giáo hay không Công giáo, Phật giáo hay không Phật giáo, đều phải nên nỗ lực tranh đấu cho nền độc lập nước nhà... Trong Công giáo có câu “Tam vị nhất thể”. Nhà Phật có câu: “Vạn chúng nhất tâm”, nên chúng ta phải hy sinh cho nhân loại và chúng sinh”. Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ cảm ơn lòng trung thành của Đức cha Từ và đồng bào giáo dân đối với Chính phủ.

11 giờ 30, Người dùng cơm cùng Giám mục Lê Hữu Từ và một nhà sư.

12 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm đồng bào Phát Diệm (Ninh Bình). Gặp gỡ đồng bào, Người nhắc lại nhiệm vụ của toàn dân lúc này là đoàn kết “chống ngoại xâm và trừ nạn đói”. Người cùng Giám mục Lê Hữu Từ chụp ảnh kỷ niệm rồi đi thăm Ninh Bình. Trên đường đi, Người ghé thăm Trường huấn luyện thanh niên ở làng An Phúc (huyện Gia Khánh). Tới thị xã Ninh Bình, Người hỏi thăm và động viên bà con đắp đê phòng lụt, tiếp một số thân hào và đoàn thể, nhắc nhở họ về công tác đê điều.

Tháng Giêng, ngày 14

8 giờ 15, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về tình hình trị an, bàn về việc bổ sung 22 người cho Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc theo đề nghị của Ủy ban này. Người nêu ý kiến bổ sung nhiều người sẽ khó làm việc và đề nghị chỉ lấy thêm 10 người.

Khoảng giữa tháng

Tại Bắc Bộ phủ, Người tiếp các cụ phụ lão làng Nhật Tảo (nay thuộc xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm, Hà Nội). Các cụ nhờ Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển giúp số tiền 300 đồng, do các cụ tiết kiệm được, để góp vào Quỹ ủng hộ đồng bào Nam Bộ.

Tháng Giêng, ngày 16

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp Mác Ăngdrê (Max André). Tại buổi gặp này, Người khẳng định nền độc lập của Việt Nam trong mối quan hệ Pháp - Việt, mong muốn có sự hợp tác bình đẳng với dân tộc Pháp và nước Việt Nam phải do Chính phủ Việt Nam lãnh đạo trên tất cả các lĩnh vực hành chính, kinh tế, tài chính, quân đội, ngoại giao...

Tháng Giêng, ngày 17

7 giờ 35, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm Bưu điện Trung ương Bờ Hồ. Sau khi đi thăm các phòng làm việc, Người căn dặn cán bộ nên đi làm đúng giờ để làm gương cho anh em viên chức và động viên anh em gắng chịu đựng khó khăn cùng toàn dân vì lúc này là thời kỳ vừa kháng chiến, vừa kiến quốc.

Sau đó, Người đến thăm gian trưng bày thủ công của thiếu nhi Hà Nội tại Nhà Văn Hoá Cứu quốc (góc phố Hàng Trống - Lê Thái Tổ).

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc bầu cử lại ở một số địa phương, vấn đề khoan hồng đối với quan lại cũ, vấn đề bãi bỏ thuế nhà gạch ở thôn quê và việc động viên tinh thần dân chúng.

Chiều, Người dự họp với các giám đốc công sở, chủ tịch các uỷ ban ở Hà Nội. Người khuyên anh em nên cần, kiệm, liêm, chính giúp công cuộc kiến quốc và giải thích rất kỹ những khái niệm cần, kiệm, liêm, chính vì: “Đó là bốn đức tính của người viên chức cần có hiện thời”.

Tháng Giêng, trước ngày 18

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ Phái đoàn Chính phủ do Đồng chí Bộ trưởng Nội Vụ Võ Nguyên Giáp làm Trưởng đoàn vào công tác tại các tỉnh phía Nam để đẩy mạnh kháng chiến chống Pháp. Tại cuộc gặp gỡ trước khi Đoàn lên đường công tác, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: ‘Nhớ chuyển lời thăm của Bác tới đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, hẹn khi có dịp Bác sẽ vô thăm’.

Tháng Giêng, ngày 19

16 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các phóng viên Việt Nam và một số phóng viên Pháp. Trả lời phỏng vấn của nhà báo Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói quyết tâm giành độc lập cho dân tộc Việt Nam và khẳng định đó là một mong muốn chính đáng, “cũng như dân Pháp mong muốn độc lập khi bị Đức chiếm đóng”. Người cũng tỏ ý tin tưởng rằng “nước Pháp không thể nào trở lại thống trị nước Việt Nam một lần nữa, vì nước Pháp

ngày nay không như xưa cũng như nước Việt Nam bây giờ không phải là nước Việt Nam ngày trước”.

Tháng Giêng, trước ngày 21

Chủ tịch Hồ chí Minh trả lời các nhà báo nước ngoài, Người nói:

“Nhân dịp các bạn tân văn ký giả ngoại quốc hỏi đến, tôi xin đem câu trả lời của tôi công bố ra cho đồng bào trong nước và nhân sĩ các nước ngoài đều biết:

1) Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chăn trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi.

2) Trong một nước dân chủ thì mọi người đều có tự do tin tưởng, tự do tổ chức. Nhưng vì hoàn cảnh và trách nhiệm, tôi phải đứng ra ngoài một đảng phái. Nay tôi chỉ có một tin tưởng vào Dân tộc độc lập. Nếu cần có đảng phái thì sẽ là Đảng dân tộc Việt Nam. Đảng đó sẽ chỉ có một mục đích làm cho dân tộc ta hoàn toàn độc lập. Đảng viên của đảng đó sẽ là tất cả quốc dân Việt Nam, trừ những kẻ phản quốc và những kẻ tham ô ra ngoài.

Rất mong nhân sĩ nước ngoài và đồng bào trong nước rõ cho”.

Tháng Giêng, ngày 21

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về việc cải tổ Viện Canh nông, bổ sung Sắc lệnh về tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính, vấn đề tổ chức tòa án các cấp.

Cùng ngày, Hồ Chí Minh có cuộc gặp Mác Ăngdrê, Người một lần nữa nhấn mạnh những ý kiến đã nêu ngày 16-1 để nước Pháp trình trọng công nhận Việt Nam độc lập. Trả lời phỏng vấn của Ăngdrê Blăngxê, phóng viên báo Pháp *Le Monde* tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Nền độc lập của chúng tôi phải được công nhận. Nếu nước Pháp tiến hành chiến tranh với chúng tôi, có nghĩa là họ không muốn công nhận nền độc lập của chúng tôi, họ sẽ phải chịu trách nhiệm về việc làm ấy... Nếu nước Pháp công nhận nền độc lập của chúng tôi, tôi sẵn sàng tổ chức những cuộc biểu tình để cảm ơn nước Pháp...”

Tháng Giêng, ngày 22:

Chủ tịch Hồ Chí Minh họp báo. Cùng dự có các thủ lĩnh của Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội và Cố vấn Vĩnh Thụy. Trong cuộc họp báo, Người tuyên bố: “Nước Việt Nam mong muốn duy trì mối quan hệ hữu nghị với người Pháp”.

Tháng Giêng, ngày 25:

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc chuẩn bị họp Quốc hội, vấn đề thưởng và phạt. Người đề nghị cần nêu ngay một số việc sẽ được thưởng, một số vụ phải phạt. Hội đồng cử

một tiểu ban phụ trách gồm: Hồ Chí Minh, Nguyễn Hải Thần, Vũ Trọng Khánh, Trần Huy Liệu.

Tháng Giêng, ngày 28

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Người đọc bản Quốc lệnh về vấn đề thưởng, phạt. Sau đó, Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề ngoại giao, tư pháp, trừ bị Quốc hội, vấn đề sử dụng công chức cũ.

Tháng Giêng, ngày 30

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đại biểu của thanh thiếu niên, nhi đồng Trung Bộ đến chúc Tết. Người căn dặn: “Năm mới phải có đời sống mới. Mới đây không phải là phá đình, phá chùa, không tôn giáo. Sống của dân là ăn, mặc, ở, học” và giải thích rất cụ thể bốn chữ “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”

Tháng Giêng, ngày 31

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề tư pháp, tài chính, ngoại giao. Về vấn đề ngoại giao, Người nêu rõ lập trường của Chính phủ ta là kiên quyết giành độc lập. Khi Hội nghị bàn về đề nghị của Việt Nam Quốc dân Đảng đòi lập ngay Chính phủ chính thức theo như bản ký kết của các đảng hồi tháng 12-1945, Người nói: theo bản ký kết ấy, Chính phủ chính thức chỉ thành lập sau khi Quốc hội họp, phải có Quốc hội rồi mới có thể có Chính phủ chính thức được.

Tháng Hai, ngày 1(30 tháng Chạp năm Ất Dậu)

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận được một bức thư (bằng lụa đỏ, thư bài thơ thất ngôn bát

cú, nhan đề kính tặng các bậc Anh hùng dân tộc) của nữ thi sĩ Ngân Giang, Người làm hai câu thơ tặng lại:

“Gửi lời cảm tạ Ngân Giang

Lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu”

Từ 17h, trời mưa rét, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chủ tịch thành phố Trần Duy Hưng đi chúc Tết các gia đình ông Từ Lâm, bán sách cũ ở Cửa Nam; một gia đình nghèo ở ngõ Hàng Dừa; một gia đình buôn bán ở phố Phúc Kiến; một gia đình công chức ở phố Hàng Lọng và thăm Cố vấn Vĩnh Thụy. Thư ký Vũ Kỳ viết trong hồi ký như sau: “Ngày 30 Tết, từ sáng sớm anh Cả (tức đồng chí Nguyễn Lương Bằng) mang đến hai bọc nói là Bác đã dặn. Chiều lúc đi làm về, Bác nói với tôi: “Tối nay chú đưa Bác đến thăm một số gia đình Tết nghèo, Tết vừa, Tết khá, Tết sang. Chú không phải báo trước cho bất cứ ai”. Bác lại dặn chỉ cần hai bảo vệ, một lái xe đi cùng nên tôi rất lo lắng, bởi ta vừa giành được chính quyền, các thế lực phản động vẫn đang rắp tâm phá hoại cách mạng. Thấy tôi không yên tâm Bác giải thích và động viên: ‘Chú có biết cách bảo vệ tốt nhất là gì không? Bảo vệ tốt nhất là bí mật và bất ngờ’, Bác nói thêm: “Dân ta rất tốt. Chú phải tin vào dân”. Lời nói của Bác làm tôi bình tĩnh hơn, nhưng vẫn chưa hết lo. Là một cán bộ hoạt động bí mật ở Hà Nội, tôi hiểu khá tường tận các đường phố nên sắp sẵn trong đầu những chỗ sẽ đến, những phố sẽ đi qua làm thế nào để đường đi ngắn và an toàn. 19 giờ ngày 30 Tết, trời tối đen, rét ngọt. Năm Bác cháu lên xe. Xe chạy qua từng đường phố vắng vẻ. Cái ồn ào, sôi động của không khí đón tết giờ này đã chuyển vào từng ngôi nhà, để lại đường phố một vẻ yên tĩnh lạ thường. Xe dừng lại ở đầu ngõ Hàng Dừa, phố Sinh Từ. Bác cháu lần mò vào trong ngõ. Đường mấp mô, có lúc phải bật đèn pin. Tôi đưa Bác vào một ngôi nhà ở cuối

ngõ, gọi cửa không thấy tiếng trả lời. Không cài then, tôi đẩy cửa vào một căn phòng hẹp lạnh lẽo. Ngọn đèn dầu nhỏ không đủ soi sáng. Tôi hỏi to: “Nhà có ai không?”. Chỉ có tiếng rên từ một chiếc chõng tre kê sát vách. Lại gần thấy một người đắp chiếu nằm rên. Tôi ghé vào đầu giường nói: “Cụ Hồ đến chúc tết đây!” Không có tiếng đáp, nhưng tiếng rên không to nữa. Tôi rờ tay lên trán chủ nhà thấy sốt nóng. Bác bảo kéo chiếu kín cho chủ nhà, rồi Bác cháu lặng lẽ đi ra, khép kín cửa lại. Ngồi trên xe Bác khẽ nói như nói với chính mình: “30 tết mà không có Tết”. Không khí trong xe lặng đi. Chỉ nghe thấy tiếng động cơ xe chạy. Bác dặn tôi: “Mai chú nhớ mang thuốc, quà và thiệp chúc Tết đến thăm hỏi”. (Sáng hôm sau, khi mang thuốc, quà và thiệp chúc Tết đến thăm, chúng tôi mới biết chủ nhà là người tỉnh khác về Hà Nội làm phu kéo xe không đủ tiền về quê ăn Tết với gia đình). Xe dừng lại trước cửa một nhà ở phố Hàng Lọng gần ga Hàng Cỏ (nay là phố Lê Duẩn), gọi cửa có người mở ngay. Khi nhận ra Cụ Hồ, mọi người luỳnh quỳnh kéo vội quần áo đang phơi trên chằng ngang nhà. Đây là nhà của một viên chức nghèo. Cụ Hồ chúc Tết, thăm hỏi gia đình. Gia đình vui sướng quây quần quanh Bác, quên cả chúc Tết Cụ Hồ. Xe tới phố Vải Thâm. Phố vắng tanh, lạnh, đèn điện sáng lơ mờ. Nhưng khi cánh cửa nhà hé mở thì ánh điện trong nhà sáng loé. Căn nhà hẹp nhưng sâu. Gian bên ngoài kê một bộ sa lông bằng gỗ nghiêng chạm trổ, mặt bàn bằng đá vân mây, lọ độc bình cao to cắm cành đào như cả một cây. nụ to, hoa nở đỏ thắm choán cả lối đi. Bên kia là chậu quất quả chín mọng. Cạnh đó là mấy chậu cúc vàng. Sâu vào bên trong có một chiếc giường gụ chân quỳ kê sát tủ chè lông kính. Bên trên là bàn thờ, đỉnh đồng sáng bóng, khói trầm nghi ngút, bày mâm cỗ, bánh chưng và ngũ quả trong đó

có buổi và phạt thủ. Cụ Hồ chúc tết gia đình và gia đình cũng chúc lại Cụ Hồ năm mới sống lâu mạnh khỏe. Tới mấy nhà buôn bán và quan lại cũ, gọi cửa không thấy mở. Bác ngồi trên xe thấy lâu, ra hiệu thôi. Bác cháu trở về nhà. Người Hà Nội có thói quen đón Tết trong ngôi nhà ấm cúng của gia đình cho nên đường phố vắng teo. Lúc đó đã là 21 giờ 30 phút. Vừa về đến nhà (số 8 Lý Thái Tổ), Bác bảo riêng tôi lên phòng, bàn chương trình đón giao thừa. Tôi mở hai gói lúc sáng anh Cả chuyển đến. Đó là quần áo dành cho Bác và tôi cải trang đi đón giao thừa ở đền Ngọc Sơn. Bác mặc thử: khăn xếp, áo the quần trắng, giày Gia Định, kèm theo chiếc mực kính đeo trễ xuống, trông Bác giống như một cụ đồ nhà quê. Tôi mặc quần trắng, áo lág đen, chân đi dép da, đầu tóc để trần, trông hết như con nhà nết nết. Mặc thử xong Bác bảo tôi: “Trước 12 giờ, hai Bác cháu đi bộ ra đền Ngọc Sơn hái lộc đón giao thừa. Bác dặn thêm: không cần bảo vệ đi theo”. Lúc này tôi lo lắng thật sự. Bác nhắc lại câu: “Bảo vệ tốt nhất là bí mật và bất ngờ”. Và nhớ lại câu nói của Bác “dân ta rất tốt”, “chú phải tin dân”, nỗi lo trong tôi vơi đi phần nào. Trước lúc ra khỏi nhà tôi giấu Bác dắt khẩu súng ngắn trong cặp quần cho yên tâm. Chập tối các đường phố vắng vẻ là thế, mà lúc này, người nối người đuôi nhau trên các nẻo đường đổ về hồ Hoàn Kiếm đón giao thừa. Cầu Thê Húc, đền Ngọc Sơn chật ních người. Tôi đi trước tay trái dắt Bác, tay phải rẽ người chen vào đám đông. Trông Bác lúc này giống hệt ông cụ nhà quê ra ăn tết với con cháu ở Hà Nội. Người Thủ đô vốn có tiếng thanh lịch, tôi vẫn nghe thấy tiếng đầy bực dọc: “Hai ông cháu nhà quê đi đâu mà lố ngố, không cúng lễ mà cũng chẳng hái lộc”. Bác như đang hoà vào không khí vui xuân với người Hà Nội, còn tôi chỉ lo lạc Bác. Lúc trở ra qua cầu Thê Húc, hai bác cháu nhìn

nhau mỉm cười. Có lẽ thấy được sự lo lắng của tôi thể hiện trên nét mặt nên Bác nói: “Tôi trông chú buồn cười quá. Bây giờ chưa về ngay đâu, ha Bác cháu đi dọc thêm phố Hàng Đào xem mọi người đón Tết ra sao. Cảm giác lo lắng theo tôi suốt dọc đường. Chỉ khi về đến nhà tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Tôi gọi điện cho Giám đốc Sở Liên phóng, báo tin hai Bác cháu vừa đi đón giao thừa ở đền Ngọc Sơn. Giám đốc Sở Liên phóng được một phen hú vía. Cũng như Giám đốc Sở dân chính Hà Nội, không ai biết đêm giao thừa đầu tiên của nước Việt Nam độc lập, Cụ Hồ đã cùng nhân dân Thủ đô chen vai sát cánh đón Tết độc lập”.

Tháng Hai, ngày 2, (mùng Một Tết Bính Tuất)

7 giờ, Người sang nơi làm việc Trên đường đi, Người ghé thăm và chúc Tết Sở Cảnh sát Trung ương ở phố Hàng Trống. 7h30, tại phòng làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp ông Trần Duy Hưng, người hỏi: “Bác đã viết thư kêu gọi trước tết ông Táo mà các chú không tổ chức làm cho nhiều gia đình không có ết. Các chú có khuyết điểm không thực hiện thư Bác. Thế các chú sửa khuyết điểm này như thế nào?”, thấy anh em còn đang lúng túng nhìn nhau, Người nói tiếp: Thôi thế này, các chú cùng đội tuyên truyền xuống các đường phố, xem nhà nào chưa có tết thì vận động hai nhà bên cạnh biếu họ chiếc bánh chưng và quả cam”. 11 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Nhà hát Thành phố chúc Tết đồng bào. Tại đây, Người đọc lời Chúc mừng năm mới. Trước khi ra về, Người ra bao lơn Nhà hát vẫy chào đồng bào mít tinh trên Quảng trường. Trưa, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự tiệc tại Bắc Bộ phủ cùng anh em Vệ quốc đoàn. 14 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm thương, bệnh binh Pháp tại

Bệnh viện Đồn Thủy (nay là Bệnh viện Quân y 108) và Bệnh viện Phủ Doãn (nay là Bệnh viện Hữu nghị Việt-Đức). 16 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Ấu trĩ viên chia kẹo và ăn Tết cùng các cháu nhi đồng rồi trở lại nơi làm việc. Nhân Tết độc lập đầu tiên, các chiến sĩ cảnh vệ, cán bộ giúp việc Hồ Chủ tịch bàn nhau xin Người một câu đối theo kiểu cổ truyền dân tộc như cây nêu - tràng pháo, Hồ Chủ tịch tặng ngay hai vế đối:

*Rượu Hoà Bình, hoa Bình Đẳng, mừng xuân Độc Lập
Bánh Tự Do, giò Bắc Ái, ăn tết Dân Quyền*

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh rời cơ quan về nhà.

Tháng Hai, ngày 3 (mùng Hai Tết Bính Tuất)

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm “Phiên chợ mười ngày” tổ chức tại Chùa Láng (xã Yên Lãng, huyện Từ Liêm, Hà Nội). Trong buổi gặp gỡ với đông đảo nhân dân mít tinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói về ý nghĩa của “Ngày Nam Bộ kháng chiến”, biểu dương nhân dân Hà Nội đã tích cực hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, sốt sắng tham gia phong trào ủng hộ đồng bào Nam Bộ chống Pháp. Người kêu gọi “Hãy đoàn kết muôn người như một, ra sức thực hiện khẩu hiệu “Tắc đất, tắc vàng”, đẩy mạnh tăng gia sản xuất để chống đói và tiếp tế cho bộ đội” và chúc toàn thể nhân dân hưởng Tết độc lập đầu tiên thật vui vẻ, hạnh phúc và tiết kiệm.

Tháng Hai, ngày 4

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Người nêu ý kiến ở Trung Quốc có chi nhánh của Tổng hội Cứu tế quốc tế, Hội Cứu đói của ta nên viết thư cho chi nhánh ấy và cho Hội Hồng thập tự quốc tế. Người nhắc nhở cần chuẩn bị gấp cho kỳ họp

đầu tiên của Quốc hội. Hội nghị còn bàn về vấn đề in sách tuyên truyền để phát hành ở trong nước và một số nước ngoài.

Tháng Hai, ngày 7

8 giờ, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về các vấn đề: ngoại giao, tư pháp, tài chính, cứu đói. Về ngoại giao, Người thông báo Hội nghị Liên hợp quốc có lẽ sẽ bàn về vấn đề “thác trị” nhưng chưa định nghĩa rõ ràng hai chữ ấy và nhắc nhở các thành viên của Hội đồng Chính phủ nên lưu ý và sẽ thảo luận về vấn đề này.

Tháng Hai, ngày 8

17 giờ, tại một phòng nhỏ trong Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Pháp Raun Xalăng đến cảm ơn Người đã tới thăm binh sĩ Pháp điều trị tại Bệnh viện Đồn Thủy và Phủ Doãn ngày 2-2 (mùng Một Tết) vừa qua. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với Xalăng: “Tôi là người bạn trung thành của nước Pháp. Hôm đó là ngày Tết Nguyên Đán. Tôi vui mừng được có dịp bày tỏ tình cảm của tôi đối nước Pháp. Ngài hãy tin ở tôi. Phần lớn người Đông Dương không bài Pháp. Nhưng rất tiếc, những sự kiện ở Nam Bộ và thái độ Chính phủ Pháp đang khơi cái hố giữa các ngài và chúng tôi...” Về đề nghị của tướng R. Xalăng “để quân đội Pháp vào lập lại trật tự” cho Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Tôi không thể làm như vậy. Nếu làm như vậy, tôi sẽ là kẻ phản quốc- và Người nói tiếp- Pháp là một nước lớn. Chúng tôi yêu nước Pháp, nhưng không muốn làm nô lệ, chúng tôi muốn sống tự do. Chúng tôi muốn có quan hệ rất nhiều về kinh tế với Pháp. Chúng tôi muốn có những quan hệ rộng lớn nữa về

văn hoá. Chúng tôi muốn có những cán bộ chuyên viên kỹ thuật người Pháp trên mọi lĩnh vực. Nhưng chúng tôi phải là chủ nhân trên đất nước chúng tôi...” Trước khi chia tay, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với tướng R. Xalăng: “Tôi biết tướng quân là một người nhân hậu. Buổi chiều nay, chúng ta đã là bạn. Ngày mai có thể chúng ta sẽ là thù. Tôi mong chúng ta vẫn mãi sẽ là bạn”.

Tháng Hai, ngày 9

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp L. Capuýt. Người nêu rõ lập trường của Việt Nam là kiên trì tránh mọi sự đụng độ với nước Pháp mới và kêu gọi Pháp hãy hiểu mong muốn của Người là để đất nước Việt Nam, dân ông và dân bà được làm những công dân tự do.

Tháng Hai, trước ngày 13

Tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp phóng viên báo Pháp *Paris-Sai Gon*. Người chủ động hỏi trước phóng viên Pháp về đời sống chính trị ở Pháp, về phong trào Cộng hoà bình dân và khuynh hướng Hội nghị lập hiến. Về quan hệ Việt-Pháp, Người cho rằng nếu giải quyết được vấn đề chính trị thì mọi việc đều có thể dàn xếp được và kết luận: “Dù rằng nước Pháp đã bị những vết thương sâu, nước Pháp vẫn có thể giúp đỡ chúng tôi, cũng như chúng tôi có thể giúp đỡ nước Pháp trong giới hạn sức lực của chúng tôi. Chúng tôi không thù ghét nước Pháp và dân tộc Pháp. Chúng tôi không hề muốn cắt đứt mối dây liên lạc giữa hai dân tộc. Nhưng chúng tôi muốn rằng nước Pháp có sáng kiến đi trước một bước thành thực”. Trong buổi tiếp, Người nói bằng tiếng Pháp, thỉnh thoảng xen vào một câu tiếng Anh.

Tháng Hai, ngày 14

9 giờ, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về Sắc lệnh tổ chức Tòa án Quân sự và giao quyền tư pháp cho Ủy ban hành chính tại các tỉnh chưa có tòa án, và vấn đề cung cấp thuốc ký ninh (chữa sốt rét) cho quân đội.

Cùng ngày, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp các cụ làng Xuân Tảo xin gặp Người để báo cáo kết quả cuộc vận động thực hiện đời sống mới và nhờ chuyển 600 đồng góp vào Quỹ Cứu quốc để ủng hộ các chiến sĩ đang chiến đấu ngoài mặt trận. Người tặng các cụ bức ảnh chân dung có ghi 4 chữ Hán “Xuân Tảo huệ tồn”.

Tháng Hai, ngày 15

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Hội nghị liên tịch các đoàn thể về tổ chức Chính phủ liên hiệp chính thức.

Tháng Hai, ngày 16

Chủ tịch Hồ Chí Minh có cuộc gặp gỡ với J. Xanh-tony để thảo luận tiếp về những vấn đề chính trị để đi tới Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3. Hai bên đã đồng ý dùng chữ “Chính phủ tự quyết” thay thế cho chữ “tự do của Chính phủ” và “tự do trong liên hiệp Pháp”, lần đầu tiên hé ra khả năng có thể đi đến một thoả hiệp.

Tháng Hai, ngày 18

8 giờ 45, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc chuẩn bị cho kỳ họp Quốc hội, nghe báo cáo về tình hình quân sự ở miền Nam và bàn vấn đề sinh viên các trường đại học có nguyện vọng tham gia công tác quân sự, tuyên truyền. Cùng ngày, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Lóléc,

Tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Viễn Đông để trao đổi về một cuộc đàm phán giữa Việt Nam và Pháp.

Tháng Hai, ngày 21

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Người báo cáo về kết quả thương lượng giữa các đảng: trong số 10 bộ, mỗi đảng sẽ giữ hai bộ, còn Bộ Nội vụ, Bộ Quốc phòng sẽ do hai người trung lập giữ và sẽ lập một uỷ ban kháng chiến và một Đoàn cố vấn.

Tháng Hai, ngày 23

Sáng, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp và đề nghị ông Vĩnh Thuy cùng tham gia lãnh đạo Chính phủ mới.

Chiều tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp và trả lời phỏng vấn của các phóng viên về ba vấn đề liên quan đến Hiệp ước Hoa - Pháp và cuộc đàm phán Việt - Pháp. Trả lời câu hỏi chủ tịch Hồ Chí Minh đã *có cuộc trực tiếp đàm phán nào giữa đại biểu Pháp với Chính phủ như đài Sài Gòn tuyên bố chưa*, Người nói: “Người Pháp ở đây, tôi đã tiếp nhiều. Và như tôi đã nói là người thành thật muốn tiếp thì tôi tiếp, nhưng thành thật hay không lại là chuyện khác. Còn như nói về công khai đàm phán thì một bên có điều kiện gì để so sánh, mặc cả với bên kia, mới là đàm phán, chứ chỉ nói chuyện bông lông không thôi, gọi là đàm phán thế nào được. Cũng như người Pháp trong quân đội, người Pháp nhà báo, người Pháp thường, tôi đã gặp nhiều, trong câu chuyện họ hỏi tôi, tôi trả lời, không thể bảo đó là những cuộc đàm phán được... Nếu bao giờ có cuộc đàm phán, Chính phủ cũng không giấu dân vì nước mình chưa phải là một nước ngoại giao bí mật”. Buổi tối, Người lại gặp Vĩnh Thuy và nói rõ ông ta có thể làm Cố vấn cho Chính phủ sắp thành lập.

Tháng Hai, ngày 24

Tại Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng bàn về tình hình và chủ trương của Đảng trong giai đoạn mới. Căn cứ vào quyết định của Hội nghị, Ban Thường vụ ra chỉ thị Tình hình và chủ trương, phân tích âm mưu của bọn đế quốc và vạch ra những nguyên tắc căn bản cho việc đàm phán với Pháp.

Tháng Hai, ngày 25

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về tình hình Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ, về Bản dự thảo nội quy Quốc hội và cử một Ủy ban để xem xét việc bổ nhiệm các thẩm phán mới. Cùng ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp J. Xanhtony thảo luận về vấn đề đàm phán Việt - Pháp và nêu rõ lập trường của Việt Nam là “Độc lập và hợp tác”. Người và J. Xanhtony đều nhất trí cần phải tạo ra một bầu không khí hoà dịu để cuộc đàm phán trong tương lai có kết quả.

Tháng Hai, ngày 28

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề động viên nhân dân tạm tản ra khỏi Hà Nội để tránh bệnh truyền nhiễm, về việc bàn giao giữa Chính phủ cũ và mới, việc lập toà án ở Phú Thọ và tổ chức cảnh sát tư pháp tại Trung Bộ. 16 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự Hội nghị liên tịch các đảng phái bàn về việc khai mạc Quốc hội.

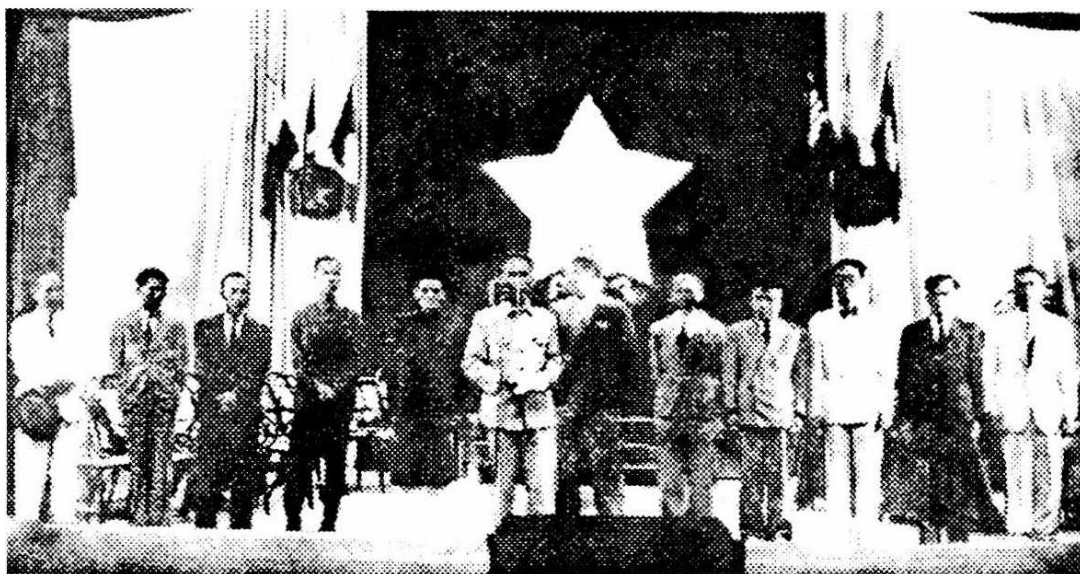
Trong tháng, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm ngôi đình làng Đình Bảng (Bắc Ninh), địa điểm dự bị để họp Quốc hội.

Tháng Ba, ngày 1

Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp ông J. Xanh-tony để trao đổi về vấn đề quân Pháp ở miền Bắc, vấn đề Nam Bộ và vấn đề thành phần Chính phủ mới của Việt Nam.

Tháng Ba, ngày 2

9 giờ, tại Nhà hát thành phố Hà Nội, kỳ họp thứ nhất của Quốc hội Khoá I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã long trọng khai mạc. Đọc diễn văn khai mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu bật ý nghĩa lịch sử của Quốc hội lần này, sau đó, thay mặt Chính phủ liên hiệp lâm thời, Người đề nghị Quốc hội mở rộng số đại biểu thêm 70 người là đại diện của Việt Nam Quốc dân Đảng và Việt Nam Cách mệnh đồng minh Hội vì “trong lúc toàn thể đồng bào đương tranh đấu thì những đồng chí cách mạng Việt Nam ở hải ngoại không có thì giờ tham gia vào cuộc Tổng tuyển cử của nhân dân ta” và để Quốc hội ta “tỏ cho thế giới, cho toàn dân biết là chúng ta đoàn kết nhất trí” (Quốc hội biểu quyết tán thành). Sau khi nghe báo cáo công việc Chính phủ đã làm trong sáu tháng qua, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời trao quyền lại cho Quốc hội để tổ chức Chính phủ mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh được Quốc hội nhất trí bầu làm Chủ tịch Chính phủ kháng chiến và giao nhiệm vụ đứng ra tổ chức Chính phủ mới. 10 giờ, đọc báo cáo trước Quốc hội về việc thành lập Chính phủ kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ sở dĩ việc tổ chức Chính phủ mới được nhanh chóng như vậy là vì: “Chính phủ này ra mắt gồm có các đại biểu các đảng phái và các anh em không đảng phái, trước đây đã thương lượng và thỏa thuận với nhau”. Tiếp đó, Người giới thiệu thành phần của Chính phủ kháng chiến, Tối cao Cố vấn đoàn và Kháng chiến uỷ viên hội.



Chính phủ liên hiệp kháng chiến làm lễ ra mắt và tuyên thệ trước Quốc hội tại Nhà hát lớn Hà Nội (2/3/1946)

Tháng Ba, ngày 4

8 giờ 45, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp đầu tiên của Chính phủ liên hiệp kháng chiến bàn về các vấn đề: Nguyên tắc họp của Hội đồng Chính phủ; Tuyên ngôn của Chính phủ liên hiệp kháng chiến; Chính sách đối với Pháp; Quyền hạn của Bộ Quốc phòng và Ủy ban kháng chiến. Hội đồng Chính phủ quyết định Chính phủ chuẩn bị kháng chiến, đồng thời đàm phán với Pháp trên nguyên tắc Việt Nam độc lập và cử một tiểu ban nghiên cứu những điều kiện của ta trong đàm phán. Tiểu ban này gồm: Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chủ tịch và Phó chủ tịch Ủy ban kháng chiến.

14 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập họp bất thường Hội đồng Chính phủ thông báo về việc Người cùng với Nguyễn Tường Tam gặp các vị trong quân đội Quốc dân Đảng Trung Hoa và Mỹ để đảm bảo sự ủng hộ của họ nếu Chính phủ ta ký kết gì với Pháp. Người Trung Hoa đồng ý, Người Mỹ nói họ cũng đồng ý nếu Pháp bằng lòng, nhưng còn phải hỏi ý kiến Chính phủ Mỹ. Trong phiên

họp này, Hội đồng quyết định sẽ gửi một công điện cho Chính phủ Trung Hoa và công bố tên báo thái độ của Việt Nam đối với Hiệp ước Pháp - Hoa, đối với nhân dân Trung Quốc và Hoa kiều. Sau đó, Hội đồng đã cử một số vị phụ trách ứng phó với công việc trong lúc tình hình khẩn trương theo những nguyên tắc mà chính phủ đã định, gồm: Hồ Chí Minh, Nguyễn Tường Tam, Phan Anh, Võ Nguyên Giáp và Vũ Hồng Khanh. Việc đàm phán với đại diện của Pháp, Chính phủ cử Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phụ trách.

Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh họp báo với các phóng viên Việt Nam bác bỏ những tin bịa đặt đồn đại về cuộc đàm phán Việt - Pháp nhằm gây hoang mang, kích động quần chúng. Người cũng nhắc nhở dân chúng không nên nghe những tin đồn đó, mà phải luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu và kháng chiến đến cùng.

Trong ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh trao đổi với ông J. Xanh-tony về vấn đề Nam Bộ và một số vấn đề khác trong quan hệ Việt - Pháp.

Tháng Ba, ngày 5

Chủ tịch Hồ Chí Minh về làng Hậu Ái (nay thuộc xã Văn Canh, huyện Hoài Đức, Hà Tây) dự Hội nghị bất thường Ban chấp hành Trung ương Đảng bàn về chủ trương thương lượng với Pháp.

Trong ngày, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp xúc các nhà thương lượng người Pháp. Chủ tịch Hồ Chí Minh làm việc rất khuya với ông J. Xanh-tony. Người muốn Việt Nam độc lập và có quan hệ thân thiện với Liên hiệp Pháp. Hai người có bất đồng lớn về vấn đề Nam Bộ.

Tháng Ba, ngày 6

8 giờ 30, tại Bộ Nội vụ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp Hội đồng Chính phủ, nghe báo cáo về công tác

ngoại giao với Pháp và vấn đề Dự thảo nội dung Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3. Hội đồng đã ký vào một biên bản đặc biệt tán thành ký Hiệp định đình chiến và mở cuộc đàm phán chính thức với Chính phủ Pháp với điều kiện Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một quốc gia tự do và Chính phủ Việt Nam bằng lòng để quân đội Pháp thay thế quân đội Trung Hoa. Hội đồng uỷ quyền cho Chủ tịch Hồ Chí Minh và Vũ Hồng Khanh thay mặt Chính phủ ký Hiệp định trên với đại biểu Pháp.

12 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Bộ trưởng Hoàng Minh Giám gặp J. Xanhtony và L. Pinhông tiếp tục tranh luận về những điều khoản của Hiệp định Việt-Pháp. Đến 13 giờ 30 những điều khoản của Hiệp định đã đạt được. Hai bên hẹn gặp lại nhau hồi 16 giờ 30 cùng ngày để ký kết chính thức.

16 h 30, tại số nhà 38 phố Lý Thái Tổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà cùng với J. Xanhtony đại diện Chính phủ Cộng hoà Pháp ký vào bản Hiệp định Việt-Pháp (Hiệp định Sơ bộ 6-3). Hiệp định khẳng định nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là quốc gia tự do, có Chính phủ, Quốc hội, quân đội, tài chính của mình; việc hợp nhất ba Kỳ do nhân dân Việt Nam trực tiếp giải quyết. Khi đại diện Chính phủ Pháp J. Xanhtony bày tỏ niềm vui vì hai bên đã tránh được cuộc chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời: “Về phần tôi, tôi chưa hài lòng. Bởi vì xét cho cùng, chính các ông là người hiện nay đang được lợi. Ông đã biết đấy, tôi còn muốn được hơn thế này. Nhưng cuối cùng, tôi cũng nghĩ rằng không thể đạt được tất cả mọi thứ chỉ trong một ngày”. Phát biểu với những người dự lễ ký kết, Người nói: “Chúng tôi không thoả mãn vì chưa giành được hoàn toàn độc lập, nhưng chúng tôi sẽ giành được độc lập hoàn toàn”...

15 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Người tuyên bố với một số đại diện các báo hàng ngày về Hiệp định Việt - Pháp vừa được ký.



Bản Tạm ước được đọc thông qua các đại diện hai bên và Đồng minh trước khi ký kết chính thức chiều ngày 6/3/1946

Tháng ba, ngày 7:

Sáng, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng tiếp ông uỷ viên Cộng hoà Pháp J. Xanh-tony, thay mặt Chính phủ Pháp, đến thăm. Người đề nghị địa điểm đàm phán Việt - Pháp sắp tới là Pari và tỏ ý muốn sớm được gặp ông Đácgiăngliơ tại Sài Gòn, trước khi sang Pháp.

15 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Cố vấn Vĩnh Thụy đến thăm uỷ viên Cộng hoà Pháp J. Xanh-tony tại trụ sở của ông ta và đề nghị cùng ra một bản thông cáo chung dán trên các đường phố ở Hà Nội nhằm tránh để các phần tử quá khích Việt Nam Quốc dân Đảng lợi dụng bản Hiệp định chống phá Chính phủ, nội dung như sau:

...Chính phủ Pháp thừa nhận Việt Nam tự thành lập một chính phủ riêng của mình và để cho Việt Nam hoàn toàn tự do trong việc thiết lập chính quyền. Chính phủ Việt Nam không phản đối việc quân đội Pháp trở lại một cách hoà bình để thay thế quân đội Trung Quốc làm nhiệm vụ ở khu vực Đông Dương từ Bắc vĩ tuyến 16 trở lên. Việc đầu tiên thực hiện Hiệp định sơ bộ là đình chỉ mọi cuộc xung đột trên toàn lãnh thổ Đông Dương, 24 giờ sau khi bản thông cáo này được phát đi trên các làn sóng đài phát thanh Hà Nội và đài phát thanh Sài Gòn.

J. R. SAINTENY

Đại diện Chính phủ lâm thời
Cộng hoà Pháp

HỒ CHÍ MINH

Chủ tịch Chính phủ
Việt Nam Dân chủ Cộng hoà"

16 giờ, tại cuộc mít tinh của đông đảo nhân dân Thủ đô trước Nhà hát thành phố, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về Hiệp định Sơ bộ 6-3. Người nói: "Nước ta đã độc lập thực sự từ Tháng Tám 1945. Nhưng tới nay, chưa một cường quốc nào công nhận nền độc lập của ta. Cuộc điều đình với nước Pháp sẽ mở ra con đường làm cho quốc tế thừa nhận ta. Nó sẽ dẫn ta đến một vị trí ngày càng chắc chắn trên trường quốc tế. Đó là một thắng lợi về mặt chính trị... Đồng bào hãy nên bình tĩnh, đoàn kết, trọng kỷ luật..." Cuối cùng, Người im lặng giây lát rồi tuyên bố: "Tôi, Chủ tịch Hồ Chí Minh, suốt cuộc đời đã cùng đồng bào chiến đấu cho độc lập của Tổ quốc. Tôi thà chết chứ không bao giờ bán nước".

Tháng Ba, ngày 8

8 giờ 15, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh thông báo về việc quân đội Trung Hoa xung đột với quân đội Pháp ở Hải Phòng; việc cử ông Phạm Văn Đồng thay mặt Chính phủ đáp máy bay vào

Sài Gòn; việc yêu cầu quân đội Trung Hoa chậm rút ở Hà Nội và không cho lính Pháp mang khí giới trong thành ra; việc người Pháp chở vũ khí từ trong Nam ra. Sau đó, Hội đồng bàn tiếp các vấn đề thống nhất hành chính quân đội, việc tiếp phòng quân đội Trung Hoa và quân đội Pháp, đàm phán với Pháp ở Pari...

14 giờ, tại phòng Hội đồng Toà thị chính, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập gần 50 cán bộ chỉ huy tự vệ thành Hà Nội nhắc nhở về nhiệm vụ tuyên truyền để dân chúng hiểu và bình tĩnh đối phó với tình hình. Người căn dặn: dù có Hiệp định đình chiến nhưng không phải là đã hết chiến tranh, vì thế phải nhã nhặn với Pháp nhưng không phải là nhu nhược, thụ động, mà trái lại, phải chủ động chuẩn bị bồi dưỡng lực lượng. Sự chuẩn bị đó phải liên tục, nếu không phải kháng chiến thì để kiến quốc.

Tháng Ba, ngày 11

8 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn về vấn đề ngoại giao để công bố hai điều trong Hiệp định Sơ bộ 6-3 cho thế giới biết:

1. Pháp thừa nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là một nước tự do.

2. Cuộc đàm phán chính thức Việt- Pháp sẽ tiến hành sau khi Hiệp định Sơ bộ 6-3 được ký kết.

Hội đồng quyết định sẽ cử một phái đoàn đi Trung Quốc để tỏ rõ thiện chí của ta nhờ Trung Hoa giúp Việt Nam, v.v... Sau đó, Hội đồng bàn về vấn đề nội chính và quân chính.

Tháng Ba, ngày 13:

8 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo tình hình quan hệ với Pháp,

bàn về việc thi hành Hiệp định Sơ bộ 6-3, vấn đề cử người đi Trung Hoa và Pháp (theo đề nghị của Chủ tịch và ông Bộ trưởng Bộ Ngoại giao phải được 2/3 Hội đồng Chính phủ tán thành). Hội đồng quyết định Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ ra một bản tuyên bố nói rõ Pháp đã không theo đúng bản Hiệp định Sơ bộ 6-3 và phải chịu trách nhiệm nếu tình hình xấu xảy ra.

Tháng Ba, ngày 15:

9 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ thảo luận vấn đề quan hệ với Pháp. Hội đồng quyết định cần lập Hội đồng tham mưu Việt - Pháp để định rõ thời gian, địa điểm, số lượng và đường đi của quân đội Pháp tránh những cuộc xung đột. Tại Bắc Bộ phủ, họp mặt với các uỷ viên tuyên truyền các tỉnh Bắc Bộ, Người nêu rõ nhiệm vụ của các báo và các ban tuyên truyền hiện nay là “hướng dẫn lòng yêu nước và chí cương quyết cố giành độc lập hoàn toàn của đồng bào một cách ôn hoà, bình tĩnh, có lợi cho ngoại giao..., cần phải giải thích cho toàn dân hiểu rõ con đường đi của Chính phủ khi ký với Pháp bản Hiệp định Sơ bộ” và nhấn mạnh “Bình tĩnh không phải là nhu nhược, cũng không phải là nhượng bộ, nhưng để tỏ ra rằng dân chúng có kỷ luật, dân chúng cũng như một đội quân. Binh sĩ không biết trọng kỷ luật, tất nhiên đội quân không thành; dân chúng có kỷ luật, việc làm khó thành công. Muốn đi đúng thời cuộc, chúng ta nên đặt lý trí lên trên tình cảm. Và muốn nhận định thời cuộc, chúng ta không thể không đứng ở địa vị khách quan”.

Cùng ngày, Người gặp J. Xanhtony và tỏ ý lấy làm tiếc vì có sự căng thẳng hiện thời. Người đề nghị, để làm dịu tình hình cần nhanh chóng thông báo chính thức ngày lên đường của phái đoàn Việt Nam.



Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Léclec và Xanhtony
tại Bắc Bộ phủ ngày 18/3/1946

Tháng Ba, ngày 18

8 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo tình hình quân đội Pháp lên Hà Nội ngày 18 tháng 3; việc liên lạc với bộ đội của các chính đảng ở địa phương để thống nhất quân đội, bàn về vấn đề tiền cho phái đoàn di Trung Hoa và giải quyết việc biểu tình bất hợp pháp chiều ngày 16 tháng 3... 17 giờ, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tướng Léclec dẫn đầu phái đoàn Pháp, đến chào Người. Tại buổi tiếp, Chủ tịch nghe Ủy viên Cộng hoà Pháp tại Việt Nam J. Xanhtony giới thiệu về tướng Léclec. Trong tiệc rượu, Người nói: "...Trong cuộc bang giao giữa chúng ta, nếu Anh, Mỹ đã đi trước chúng ta vì đã hứa cho Ấn Độ và Phi Luật Tân (Philipin) được độc lập, thì chúng tôi cũng có thể tự hào rằng Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 đã cùng ký kết theo một tinh thần đó. Thực vậy, việc mà

nước Pháp mới đã thừa nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà tự do là một dấu hiệu đầu tiên để đưa nước chúng tôi tới độc lập hoàn toàn một cách chắc chắn (...) Tôi hết lòng hy vọng rằng toàn thể nước Pháp mới và nước Việt Nam mới sẽ nêu ra trước hoàn cầu một cái gương sáng: cái gương hai nước biết cùng nhau giải quyết được hết các vấn đề khó khăn gai góc ngay sau cuộc tổng đảo lộn của hoàn cầu, bằng cách liên hiệp với nhau và hiểu biết lẫn nhau... để mưu hạnh phúc cho cả hai dân tộc và để mưu hoà bình cho thế giới”.

Tháng Ba, ngày 19

8 giờ 30, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp nhà báo Bỉ Hotsen (Houtshen). Người hỏi thăm về tình hình chính trị ở Bỉ và trả lời nhà báo về Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp, việc quân Pháp đến Hà Nội, việc cuộc đàm phán chính thức sắp tới ở Pari và tinh thần dân chúng miền Nam Việt Nam...

Tháng Ba, ngày 20

8 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo tình hình quân Pháp tới Hà Nội không xảy ra điều gì đáng tiếc. Về tin quân đội Việt Minh và Việt Nam Quốc dân Đảng xung đột, Người nêu ý kiến: Quân uỷ và Bộ Quốc Phòng phụ trách dàn xếp các công việc ấy, không bàn chi tiết ở Hội đồng, “miễn là dàn xếp sao cho đại sự thì thành tiểu sự và tiểu sự thì thành vô sự”. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thông báo về việc Pháp muốn mời ta tham gia cuộc duyệt binh ngày 22 tháng 3 tại Hà Nội. Hội đồng quyết nghị Việt Nam sẽ tham gia nhưng sắp xếp để cuộc duyệt binh quy mô nhỏ chừng nào hay chừng ấy và nhất định không để quân Pháp đi qua các phố đông người Việt Nam ở.

Tháng Ba, ngày 22

8 giờ, tại cuộc họp Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo về việc liên lạc giữa Chính phủ và Ban Thường trực Quốc hội, về việc tổ chức kỷ niệm ngày mất của cụ Phan Chu Trinh (ngày 24 tháng 3), và nghe báo cáo về việc duyệt binh, về các địa điểm cho quân Pháp đóng và về tình hình tài chính.

19 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và tướng Lóléc cùng các đại biểu quân đội Mỹ, Anh; quân đội và đoàn ngoại giao Trung Quốc dự tiệc chiêu đãi do tướng Lư Hán mời để chia tay trước khi ông ta về nước. Người đã ký tên (bằng chữ Hán) vào tờ thực đơn. Như vậy cho đến thời điểm này, kế hoạch Hoa quân nhập Việt và mưu đồ “diệt Cộng cầm Hồ” của Quốc Dân đảng đã hoàn toàn phá sản.

(Kế hoạch Hoa quân nhập Việt và mưu đồ diệt Cộng cầm Hồ diễn biến như sau: Sau ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính quân sự Pháp tại Đông Dương, ngày 28/3 tổng tham mưu trưởng quân đội Quốc Dân đã từ Trùng Khánh tới Côn Minh đôn đốc tổ chức hai cách quân của Trương Phát Khuê và Lư Hán chuẩn bị sẵn sàng tiến vào Việt Nam. Đến 30/3, tướng Tiêu Văn gặp Hà Ứng Khâm để trình bày kế hoạch công tác chính trị khi tiến quân vào Việt Nam. Tiếp đó theo chỉ thị của Trùng Khánh, tư lệnh đệ tứ chiến khu Trương Phát Khuê đã chuẩn bị đầy đủ một bộ khung cho cái gọi là chính quyền Việt Nam thân Quốc Dân Đảng gồm có Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh, Nghiêm Kế Tổ, Vũ Kim Thành, Nguyễn Tường Tam... cùng đơn vị tiên phong 500 binh lính người Việt do Trương Bội Công một đảng viên Quốc Dân Đảng lưu vong chỉ huy, đi trước dọn đường cho Hoa quân nhập Việt. Ngày 24/7 các lực lượng đồng minh chống phát xít phân công cho Trung Hoa dân quốc làm

nhiệm vụ tiếp quản Bắc Đông Dương (từ vĩ tuyến 16 trở ra) khi Nhật Bản đầu hàng, nhưng sự việc xảy ra lại không như ý quân đội Tưởng. Ngày 15/8, tuy vua Nhật Bản tuyên bố đầu hàng nhưng tới 22/8 quân đội Nhật đóng tại Hoa Bắc vẫn không chịu hạ vũ khí vì tướng Suchihasi tư lệnh quân đội Nhật tại Đông Dương cũng có vẻ chưa chấp nhận đầu hàng mà cho tạm ngưng bắn đợi lệnh mới. Nhờ Mỹ can thiệp nên đến ngày 28/8, những đơn vị Quốc Dân Đảng đầu tiên mới bắt đầu vượt biên giới sang lãnh thổ Việt Nam nhưng thành phần chỉ huy có thay đổi: tướng Lư Hán thay Trương Phát Khuê thống lĩnh toàn bộ quân đội tiếp quản Bắc Đông Dương và Tiêu Văn là phó tư lệnh, ngoài ra còn có đơn vị Trung ương của tướng Chu Phúc Thành, tất cả đều là bọn quân phiệt khét tiếng chống Cộng với quân số khoảng 20 vạn chưa kể một bộ phận đông đảo các chuyên gia, cố vấn, đặc vụ... Chân dung của đội quân ô hợp này được một vài tác giả nước ngoài đặc tả như sau: “20 vạn quân Tưởng ấy, chân đi đất, bụng đói và quyết tâm sống nhờ vào của cải của người Việt Nam. Chúng lấy ngay thứ gì chúng cần hay muốn, bất kỳ thứ đó là của người Pháp, người Việt hay Hoa kiều, không kể giàu nghèo. Các lãnh tụ của họ oai vệ hơn vì nghĩ mình đại diện cho quốc gia nhưng cũng tham tàn và ăn sống nuốt tươi mạnh hơn”. Tuy vậy, giữa bọn chúng vốn vẫn có hiềm khích, chỉ đợi dịp là xâu xé lẫn nhau và cũng có một số tên không được lòng Tưởng thống chế nên bị đẩy xuống nhập Việt, vì thế Hồ Chủ tịch nhận định: “Nội bộ của chúng có mâu thuẫn là điều ta có thể tận dụng”.

Trên đường về Hà Nội, bọn Tưởng ngang nhiên tước khí giới của các đội tự vệ địa phương và giải tin các Ủy ban nhân dân Cách mạng, bắt ta cung ứng cho đàn châu chấu đó lương thực, thực phẩm, nơi ăn chốn ở, vàng bạc,

thậm chí cả gái và thuốc phiện. Nhưng thất vọng đầu tiên và cũng là sự cay cú khó chịu nhất đối với chúng chính là sự kiện nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã sớm thành lập từ 2. 9. Ngày 9/9 Tiêu Văn đến Hà Nội, ngày hôm sau, Bác Hồ nhân danh Chủ tịch chính phủ mở tiệc chiêu đãi, nhưng lúc vừa tàn cuộc rượu, Tiêu Văn đã tỏ thái độ hống hách đe dọa. Ngày 11/9, Lư Hán đáp máy bay đến Hà Nội. Bác Hồ lúc đó vừa là người đứng đầu chính phủ, vừa kiêm nhiệm công tác ngoại giao, tiếp đón ông ta rất mềm dẻo nhưng cũng rất cương quyết. Vừa đến nơi, Lư Hán đã đòi Bác phải báo cáo rõ lực lượng và tổ chức quân đội Việt Nam (coi như không công nhận chính phủ Hồ Chí Minh ở Hà Nội), can thiệp vào các công việc trong nội bộ chính phủ, đòi sắp đặt lại nhân sự và thậm chí bắt ta phải lùi giờ Hà Nội lại một tiếng theo như giờ Trung Quốc... và rồi Lư Hán đòi thêm gạo, Bác nói: Không có gạo. Một tên tướng dọa: Không có gạo sẽ dùng vũ lực? Bác điềm tĩnh trả lời: Ông muốn làm gì cũng được, nhưng tôi không thể cung cấp cho ông nhiều gạo hơn nữa để dân tộc tôi chết đói! Ngày 28/9, Hà Ứng Khâm bay tới Hà Nội tham dự lễ đầu hàng của quân đội Nhật, đồng thời mang theo một mật lệnh của thống chế Tưởng vồn vện bốn chữ “Diệt Cộng cầm Hồ”. Tình hình thực tế lúc đó cho thấy việc thực hiện mệnh lệnh này không dễ dàng chút nào, chúng ta vừa mềm dẻo vừa cứng rắn, một mặt vẫn coi quân Tưởng là đồng minh, mặt khác vẫn đề phòng chúng phá hoại. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn phát biểu trong một buổi gặp gỡ giới báo chí: “Tổng trưởng Hà Ứng Khâm là một quân nhân, không có quyền nói về chính trị, nên ông không thể nói hơn về nền độc lập của chúng ta. Lấy tình riêng mà nói, Hà tổng trưởng, mặc dầu từ trước tới nay đối với tôi chưa từng quen biết, nhưng về phương diện cá nhân ông rất

tử tế!”. Thời gian này, bọn Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh đang khiêu khích rất dữ, anh em ai cũng tức giận vì phải kiềm chế, một số người muốn đánh ngay lập tức. Một lần, Tiêu Văn gửi đến một bức công văn vồn vện mấy chữ: “Kính gửi Cụ Hồ Chí Minh, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: Yêu cầu Cụ cho mượn một cái nồi nấu cơm”. Anh em vô cùng phẫn nộ nhưng Bác vẫn ôn tồn, ung dung: “Nền độc lập ta vừa mới giành được giống như một chiếc bình ngọc. Nay có những con kiến bò trên miệng bình, nếu ta dùng gậy đập kiến, chưa chắc kiến đã chết mà bình ngọc vỡ mất. Nếu ta lấy một cái que bắt cầu cho chúng xuống thì kiến sẽ đi hết, như vậy có hơn không? Còn họ mượn cái nồi nấu cơm thì ta cho họ mượn, việc gì các chú phải nổi nóng như vậy?!”.

Thêm nữa, Quốc Dân Đảng liên tục gây sức ép với chính phủ ta về mặt chính trị, đưa ra các loại yêu sách nhiều nhương, đòi bố trí tay chân của chúng đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng, thậm chí có lần chúng đã đòi Hồ Chủ tịch từ chức. Về văn hoá xã hội, chúng ra nhiều báo phản động như Tự do, Thiết thực, Đồng tâm, Liên hiệp, Phục Quốc tuyên truyền chống phá chính phủ, rải truyền đơn, dán áp phích, kẻ khẩu hiệu nói xấu ta, đồng thời các hội, đoàn mọc lên như nấm: hội Tề thanh niên phật tử, Thánh minh tương tế, Trung bình... Về quân sự, chúng tiến hành các hoạt động ám sát khủng bố những cán bộ nòng cốt Việt Minh, bắt cóc tổng tiến, tổ chức cướp ngân hàng, âm mưu phá đê điều. Bên cạnh Việt Quốc, Việt Cách còn có Đại Việt quốc dân đảng của Trương Tử Anh, Đại Việt Quốc gia liên minh của Nguyễn Thế Nghiệp, Đại Việt duy tân của Lý Đông Á cũng ra sức phô trương thanh thế và phá hoại. Trụ sở, cơ quan của bọn phản động có mặt ở khắp nơi như nhà 80 Quan Thánh, 7 Ôn Như Hầu, 90 Đỗ Hữu Vị, 46 Nguyễn Du, 232 Bùi

Thị Xuân rồi Hàng Dãy, Ngũ Xã... Nhưng dù thế nào đi nữa, tất cả bọn chúng đều phải nhận thấy một điều rõ ràng: Chủ tịch Hồ Chí Minh đang được nhân dân ủng hộ, mặt trận Việt Minh có sức mạnh rất lớn, nếu công khai lật đổ hoặc bắt giữ cụ Hồ tất sẽ gặp rắc rối lớn, gây bất lợi cho sự có mặt của quân đội Quốc dân ở Việt Nam. Hơn nữa, vào đúng lúc căng thẳng nhất, ngày 11/11/1945, Đảng cộng sản Việt Nam tuyên bố “tự giải tán” (thực tế là rút vào hoạt động bí mật), chỉ còn lại một Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác. Hồ Chủ tịch trả lời các nhà báo rằng: “Vì hoàn cảnh và trách nhiệm, tôi phải đứng ra ngoài mọi đảng phái. Nay tôi chỉ có một tin tưởng vào dân tộc độc lập. Nếu cần có đảng phái thì sẽ là Đảng dân tộc Việt Nam. Đảng đó sẽ chỉ có một mục đích làm cho dân tộc ta hoàn toàn độc lập”. Thế là âm mưu diệt Cộng của quân Tưởng bị hẫng hụt, nhưng chúng vẫn tìm mọi cách đe dọa, ép buộc để vô hiệu hoá chính phủ Việt Minh. 16h ngày 6. 10, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của Hội đồng chính phủ, Người cho rằng việc ngoại giao với Trung Hoa không được rõ rệt vì sự khác nhau trong lời nói và hành động giữa cấp trên, cấp dưới của họ, vì vậy chúng ta phải nhẫn nại, nhún nhường và phải tìm cách liên hệ trực tiếp với chính phủ Trung ương của Trung Hoa. Với độ nhạy cảm chính xác, Hồ Chủ tịch dường như hiểu mọi trạng thái tư tưởng, tình cảm của kẻ thù. Bác đã vận dụng một cách vô cùng sắc bén những đối sách cụ thể với từng loại kẻ địch, với từng tên một. Thời kỳ này, nhiều nhà nghiên cứu nước ngoài đã bàn về sức cảm hoá kỳ lạ trong con người của Bác, nguyên nhân có thể do sự hiểu biết sâu rộng, tài trí, nghị lực phi thường, thành thạo nhiều ngôn ngữ, hay do đức khiêm tốn giản dị, sự lạc quan, niềm tin vào thắng lợi, hoặc tính

cách thẳng thắn, cởi mở, kinh nghiệm từng trải, lịch thiệp mà cũng có thể vì tất cả những yếu tố kể trên!

Một lần, nhân dân mít tinh trước cửa nhà băng Đông Dương (ngân hàng Nhà nước bây giờ) nhằm phản đối Pháp không tiêu tiền 500 đồng do chúng phát hành, thỉnh linh có một quả lựu đạn nổ, lính Tưởng bèn nổ súng bừa bãi, nhân dân chạy tán loạn, các chiến sỹ ta nghĩ bọn Tưởng tấn công nên cũng bắn trả, đạn phá tan các kính cửa sổ tầng hai trong lúc Bác đang nói chuyện với một sỹ quan trong phòng. Thấy súng nổ, Bác quan sát bên ngoài rồi kéo viên sỹ quan Tưởng ra ngay bậc thang trước cổng chính, lấy tay làm loa kêu gọi các chiến sỹ ta ngừng bắn, rồi yêu cầu viên sỹ quan Tưởng cũng kêu gọi lính của mình ngừng bắn và tiếng súng dứt. Nhưng sau đó một trung đội lính Tưởng hăm hè kéo đến đòi tước vũ khí bộ đội ta. Để tránh phức tạp, các đồng chí nộp súng cho chúng 30 khẩu súng đã cũ và hỏng, nhưng hôm sau Bác đến gặp Lư Hán nói thế nào lấy lại được nhiều hơn số súng đã mất, mà toàn súng tốt. Các võ tướng hiếu chiến của quân Tưởng vẫn thường xuyên mang súng, đeo kiếm đòi vào gặp Bác tại nơi làm việc với thái độ hung hăng sừng sộ, nhưng khi ra về lại khác hẳn: rất nhún nhường và kính trọng Bác. Ngay cả Lư Hán, chỉ sau vài lần gặp Bác đã tỏ ra vô cùng khâm phục, gọi Bác là Hồ Chủ tịch một cách trân trọng.

Tuy nhiên bọn phản động cực đoan vẫn không chịu từ bỏ những âm mưu đê hèn của chúng. Việt Nam quốc dân Đảng đã bắt mỗi mua chuộc Quốc Chung (thư ký của đồng chí Đàm Quang Trung) - một tên thoái hoá biến chất và tên này đã nhận nhiệm vụ ám sát Bác, nhưng kế hoạch này đã bị cơ sở bí mật của ta phát hiện ra và đồng chí Đàm Trung đích thân bắt tên này tại phòng làm việc cơ quan, trong người có hai khẩu súng dùng để thực hiện

mưu đồ do bọn Vũ Hồng Khanh giao cho. Cuối tháng 10/1945, công an ta phát hiện một tổ chức bí mật mang tên Hùm xám, đó chính là Ban ám sát của Việt Nam Quốc dân Đảng, Ban này đã liên tục tổ chức các vụ ám sát và khủng bố nhằm vào các đồng chí lãnh đạo có uy tín của Đảng ta, một số nhân sỹ yêu nước hoặc những người đã giác ngộ đi theo cách mạng. Sau đó, cơ sở của ta báo tin Hùm xám đã giao cho tên Nghiêm Xuân Chi - một sát thủ chuyên nghiệp, có thể bắn súng hai tay như một- nhiệm vụ ám sát Bác, đồng chí Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Lương Bằng tại số 8 phố Lý Thái Tổ nhưng các trinh sát của ta đã đón lõng bắt hẩn tại nhà hàng Thuỷ Tạ - nơi hẩn đang phục kích để hành động, trong người đang giắt hai khẩu súng đã lên nòng. Sự khủng bố trắng trợn của bọn Quốc Dân Đảng đã tạo ra tình hình bất ổn ở Hà Nội và không an toàn cho Bác, sau đó Bác ít về số 8 Vua Lê nữa mà chuyển về ở một ngôi nhà nhỏ sát đê Bưởi, cách dốc Công Vị khoảng 300 m. Ngôi nhà này ở vị trí rất cơ động, từ đây Bác có thể vào thành phố bằng nhiều ngã và nếu có nguy cấp thì đầu giường có sẵn một bộ quần áo nâu để cải trang, đồng chí bảo vệ tiếp cận sẽ đưa Bác qua sông Tô Lịch rồi vượt ra cánh đồng Nghĩa Đô. Quy luật đi lại của Bác cũng được thực hiện rất bí mật bất ngờ. Ban ngày, Bác làm việc ở Bắc Bộ phủ hoặc đến chỗ của Lư Hán, Tiêu Văn, gặp phái bộ đồng minh Mỹ bằng chiếc xe con mang biển số T. H 45, có lúc là chiếc xe Ford màu đen biển số TG 576. Sau đó Bác lại về nhà số 8 Lê Thái Tổ ăn cơm, làm việc ở đó. Đến khoảng 9, 10 giờ đêm, Người lên chiếc Pơ Jô 203 màu đỏ, dọc đường có khi chuyển sang xe khác và cứ đổi đi đổi lại xe như vậy làm cho đặc vụ Tưởng khó nắm chính xác, hơn nữa giờ giấc Bác về không theo một quy luật nào cả, chỉ căn cứ vào tín hiệu còi đã quy ước, anh em mở cửa xe chạy ngay vào ga ra rồi cửa

sắt khoá chặt lại. Bác không bao giờ để cho mọi người nắm được kế hoạch mình có mặt ở đâu, vào lúc nào. Bác đến cơ quan không theo một cửa nhất định, xe vào cửa này nhưng người lại ra cửa khác, ô tô có thể đỗ ở văn phòng Chủ tịch nhưng Bác lại đi bộ sang Bắc Bộ phủ, tuy nhiên Bác thường có mặt ở cơ quan rất sớm khi mà đường phố còn ít người qua lại. Cứ ra khỏi Bắc Bộ phủ là Bác quán khăn phu-la quanh cổ, rồi kéo cao lên che kín bộ râu, đầu đội mũ kéo sụp xuống trán, như thế gọi là kẻ sách lai vô ảnh - khứ vô hình.

Ngày 19/11/1945, Hồ Chủ tịch cử 10 thương gia cả người Việt và người Hoa đi Việt Trì để lo tiếp tế gạo và lương thực cho quân đội Quốc dân nhưng chỉ một tuần sau quân Tưởng đã dựng chuyện vu cáo cán bộ ta đi xe của Bác và bắn chết một Pháp kiều nhằm kiếm cơ gây sức ép với ta trong khi chúng đang đàm phán với Pháp. Lư Hán đưa thư mời đích thân Bác đến giải quyết vụ việc nhưng lại không tiếp mà cho cần vụ ra yêu cầu Bác đến gặp Tiêu Văn ở Nguyễn Du, rồi tên này lại nhắn Bác đến quân đoàn của Chu Phúc Thành tại Đồn Thủy (viện 108 bây giờ). Tại đây, bọn Tưởng tước vũ khí của mấy chiến sỹ bảo vệ và giữ Bác lại từ 9 đến 14 h chiều. Sau vì sự cương quyết và lý luận sắc sảo của Bác, hơn nữa lại không có bằng chứng xác đáng, chúng phải để Bác về nhưng vẫn giam đồng chí lái xe, bảo vệ và giữ luôn chiếc ô tô (Thực ra, trước khi đi, Bác đã gọi điện cho một viên tướng trong phái bộ Mỹ tại Hà Nội hẹn gặp ông ta đầu giờ chiều tại Bắc Bộ phủ. Đến giờ không thấy Bác về, anh em bảo vệ kể chuyện Bác đang bị giữ từ sáng, thế là viên tướng này đã gọi điện mắng cho bọn quân Tưởng một trận, ra lệnh để Bác về ngay và bọn Tưởng phải miễn cưỡng tuân lệnh của quan trên).

Ngày 6/12, Hồ Chủ tịch gửi thư cho Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh nhắc nhở: “Chúng ta, ai nấy đều vì quốc gia dân tộc, chứ không phải vì lợi ích cá nhân. Như vậy, bất luận thế nào, chúng ta cũng phải đoàn kết. Người cách mệnh đều quyết hy sinh cá nhân tư ý, mà tôn trọng công ý của nhân dân và đặt lợi ích của dân tộc lên trên lợi ích của các đảng phái”. Đầu sao, bọn Tưởng và lũ tay chân của chúng trong đám Việt Quốc, Việt Cách hiểu rằng chúng không thể trông chờ vào thắng lợi trong tổng tuyển cử được, vì vậy chúng tìm mưu kế khác để phá. Cuối tháng 12/1945, Tiêu Văn lại gửi một yêu sách đòi ta phải cải tổ chính phủ lâm thời trước khi tổng tuyển cử, thay các Bộ trưởng cộng sản bằng đại diện của chúng. Khi được đảm bảo 70 ghế trong Quốc hội tương lai rồi chúng vẫn chưa thoả mãn mà tăng cường rêu rao, khích bác, bôi nhọ chính phủ, truyền đơn của chúng rải khắp nơi, trong viết: “Đả đảo cuộc tổng tuyển cử Việt Minh...” hay “Cùng các bạn trong mặt trận Việt Minh, nhục lắm, đừng đi bỏ phiếu”. Để hạn chế sự phá phách của bọn phản động, ngày 24/12, Hồ Chủ tịch đã ký với Nguyễn Hải Thần và Vũ Hồng Khanh cùng thoả thuận ba điều ước: Độc lập trên hết, đoàn kết trên hết; Đôi bên phải ủng hộ một cách thiết thực cuộc tổng tuyển cử Quốc hội và kháng chiến; Đôi bên đều đình chỉ hết thảy những việc công kích nhau bằng ngôn luận và hành động. Chiều 5/1/1946, có cuộc mít tinh ở Việt Nam Học xá (khu đại học Bách khoa ngày nay) để các ứng cử viên Quốc hội gặp gỡ đại biểu cử tri Hà Nội, Bác bí mật xuống dự nhưng khi đến nơi đã thấy láo nháo nhiều tên Việt Quốc, Đại Việt. Vì vậy, lúc về, Bác cố ý nán lại, đợi kèm sát bên Vũ Hồng Khanh ra tận cổng. Lên xe, Người dặn đồng chí lái xe phải bám sát cho kỳ được xe của y để phòng tay sai của nó ném lựu

đạn và hai xe cứ giữ khoảng cách một mét trên đường về đến nhà an toàn (thường cứ khi đi gặp bọn Hải Thần, Hồng Khanh ở trụ sở của chúng hay nơi họp họp có bọn này tham dự, bao giờ Bác cũng đi kèm cùng với chúng để phòng tay chân của chúng ám sát, nhất là khoảng cách gần thế không thể ném lựu đạn được). Cho đến ngày 1. 3, Hồ Chủ tịch đã thuyết phục được Tiêu Văn về việc tổ chức một Chính phủ liên hiệp kháng chiến gồm những người của các đảng phái và không đảng phái.

Sau hiệp định sơ bộ 6/3/1946, bọn phản động và lũ cơ hội càng tức giận, chúng thổi phồng trong dân lời đồn đại vu khống rằng Hồ Chí Minh là gián điệp của Pháp và bán rẻ cho Pháp nền độc lập của Việt Nam, chúng ra sức tạo cớ gây rối ở Hà Nội. Tình hình ấy, Bác thấy phải trực tiếp đứng ra giải thích trước quần chúng giữa một cuộc mít tinh. Mặc dù biết nhất định gặp nguy hiểm vì bọn phản động sẽ tổ chức mưu sát, song Bác vẫn không thay đổi quyết định. Ngày 7/3, hàng vạn nhân dân tập trung tại quảng trường Nhà hát lớn, lúc Bác chuẩn bị bước đến micrô thì một quả lựu đạn từ trong đám đông ném lên, rơi trên bậc tam cấp, xì khói xanh rồi nổ tung, rất may không ai việc gì, chỉ tội nghiệp Nguyễn Hải Thần- vị phó Chủ tịch bù nhìn, nói tiếng Việt không sôi, đi đâu cũng rầm rộ lính bảo vệ súng ống lăm lăm nhả đạn kèm theo khẩu trung liên to tướng lù lù trên nóc xe- lấy bảy tám mét mặt. Bác vẫn bình tĩnh, ung dung nói chuyện, Người khẳng khái, cương quyết: "Tôi, Hồ Chí Minh, suốt đời đã cùng đồng bào chiến đấu cho độc lập của Tổ quốc. Tôi thà chết chứ không bao giờ bán nước". Bác vừa dứt lời, cả quảng trường nhất tề giơ nắm tay hô vang: "Hồ Chí Minh muôn năm!", "Kiên quyết tuân theo mọi mệnh lệnh của chính phủ và Hồ Chủ tịch!". Sau đó tên tổ chức ném lựu đạn mưu sát Bác đã bị công an ta bắt

được và nhận tội, đó là trùm ám sát Giáo Mười, (tên trực tiếp ném lựu đạn là Văn cũng bị bắt khi đang lẩn trốn). Nhưng rồi chỗ ở bí mật của Bác cũng bị bọn Quốc dân Đảng và bọn Pháp mò ra, may là cảnh vệ ta phát hiện chuyện này kịp thời nên từ cuối tháng 3/1946, các đồng chí không đưa Bác về nghỉ ở đây nữa. Khi bọn lính kéo đến vây nhà thì chẳng còn ai, khiến chúng tức tối phá phách tan tành ngôi nhà sau khi đã lấy đi hết đồ đạc.

Tuy hiệp ước Hoa-Pháp đã ký, nhiều người trong Chính phủ vẫn không đồng ý với phương án thoả hiệp với Pháp để đuổi quân Tưởng về nước nên tại một cuộc họp chính phủ căng thẳng tháng 3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phải phân tích rõ: “Chẳng lẽ các vị lại không hiểu rằng tình hình sẽ như thế nào nếu quân Tưởng ở lại? Các vị quên lịch sử đất nước ta rồi sao? Nếu quân Tưởng ở lại thì chúng sẽ ở lại hàng ngàn năm!”. Nhưng tình hình bắt đầu thay đổi, nội bộ bọn Quốc dân Đảng vốn đang nhiều mâu thuẫn, ở trong nước nội chiến lại bùng nổ, Mỹ hối thúc quân Tưởng ở Việt Nam chuyển lên phía Hoa Bắc. Đồng minh đã thoả thuận để quân Pháp thay thế cho quân Tưởng (cái giá cho việc này là Pháp phải trả lại cho Trung Quốc toàn bộ các tô giới ở Thiên Tân, Thượng Hải và khu nhượng địa Quảng Châu). Theo hiệp ước, việc rút quân Tưởng sẽ hoàn tất ngày 31/3 nhưng chúng rút nhỏ giọt kiểu ăn vạ cho đến tận tháng 10/1946 mới hết. Khi chúng rời đi, ta có tổ chức tiễn đưa theo khẩu hiệu “hoan tống Hoa quân” (vui mừng tiễn quân Trung Hoa), Bác còn ra nghiêm lệnh đăng trên báo Cứu Quốc quy định toàn thể nhân dân, quân đội phải giúp quân đội Trung Hoa trong lúc thoái triệt, nhưng chính đội quân ấy đã chôm vét của ta một số lượng của cải trị giá đến 250 triệu đồng và còn cướp trắng 400 triệu đồng nữa từ nhà băng Đông Dương.

Nhận xét về giai đoạn lịch sử ngàn cân treo sợi tóc của đất nước ta, nhà sử học Mỹ King- Cheng đã viết: “Trong thời kỳ khó khăn nhất này của cách mạng Việt Nam, cụ Hồ Chí Minh đã xử sự linh hoạt, khéo léo, biết vận dụng những mâu thuẫn của kẻ thù. Cuối cùng, quân đội Quốc Dân Đảng đã phải rút khỏi Việt Nam. Các lực lượng Việt Quốc và Việt Nam đồng minh hội cũng đã bị thanh toán. Vấn đề duy nhất còn lại chỉ là tập trung vào việc chống Pháp quay trở lại mà thôi”).

Tháng Ba, ngày 24

Chủ tịch Hồ Chí Minh đi hội kiến Đô đốc D'Argenlieur tại vịnh Hạ Long. 9 giờ 20, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Sainteny xuống thủy phi cơ đến kỳ hạm của Đô đốc. Chiến hạm Emile Bertin bắn 21 phát đại bác chào đón. Chủ tịch bước lên chiến hạm hồi 9 giờ 35. Đácgiăngliơ bước đến chào Chủ tịch và trò chuyện thân mật trong khoang làm việc. Cuộc trao đổi đầu tiên và ngắn gọn này chấm dứt khi Bertin nhổ neo dự cuộc duyệt binh của hạm đội vào lúc 10 giờ. Sau cuộc duyệt binh, Bertin đi về phía đảo Nón để 12h 57' sẽ dừng lại cách đảo Hòn Dấu 10.025m. 10 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh hội kiến với Cao uỷ Pháp Đácgiăngliơ trên tuần dương hạm Êmin Béctanh, đậu tại vịnh Hạ Long, theo lời mời của Cao uỷ. Tham dự, về phía Việt Nam có Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Tường Tam, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Hoàng Minh Giám. Về phía Pháp có tướng Loléc, Raun Xalăng. Cuộc tiếp đón rất long trọng. Tại tiệc rượu trên tàu, sau khi Đácgiăngliơ tỏ ý hài lòng về mối quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Pháp và Việt Nam được lập lại. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Vâng, thưa Ngài Cao uỷ, đúng là những quan hệ hữu nghị,

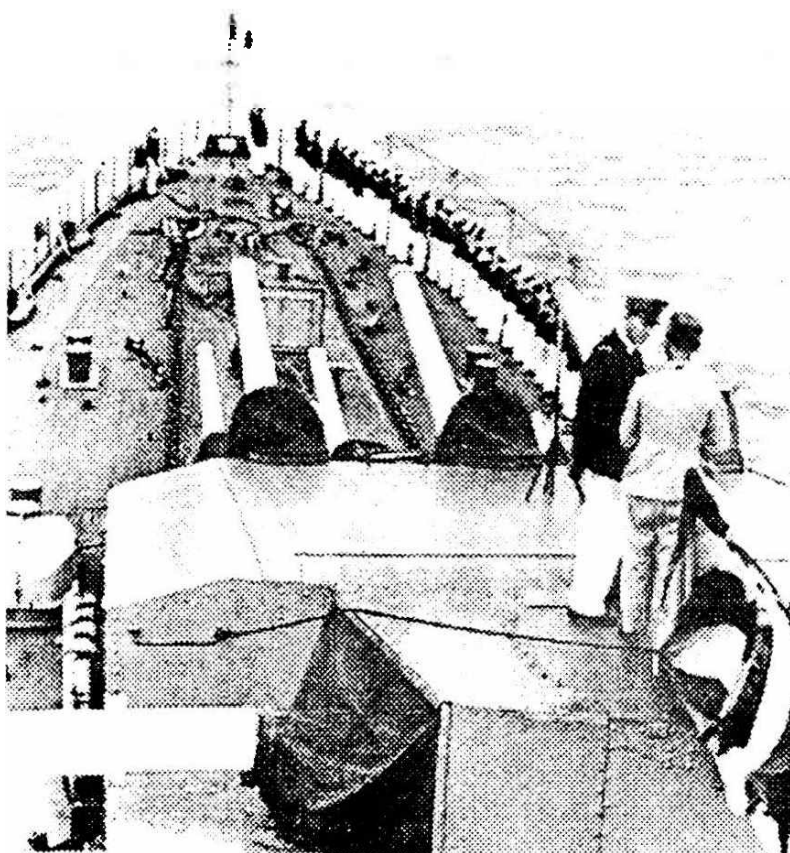
nhưng quan hệ ấy phải trở thành quan hệ anh em". Ông Hoàng Minh Giám kể lại trong hồi ký: "...Xong cuộc duyệt binh, d'Angenlieu mời Bác dự tiệc trà nhẹ, ngắn với toàn thể quan khách, rồi sau đó mời Bác đến "phòng khách danh dự" để đàm thoại về những vấn đề thi hành các điều khoản của Hiệp định sơ bộ 6-3. Dự cuộc họp này, ngoài Bác và Angenlieu, chỉ có tôi. Phát biểu trước Bác nhắc d'Angenlieu chú ý việc thi hành nghiêm chỉnh các điều khoản nói về trách nhiệm của hai bên phải đình chỉ ngay chiến sự ở miền Nam Việt Nam, quân đội mỗi bên đóng ở đâu phải ở nguyên đó. Nếu chiến sự tiếp tục như hiện nay thì tất nhiên không thể tạo nên không khí thuận lợi cho "cuộc đàm phán hữu nghị và chân thành" được nêu lên trong Hiệp định sơ bộ. D' Angenlieu không đáp lời Bác, không tranh luận, mà đứng dậy, một cách long trọng, xoa tay và nói: "Thưa Ngài Chủ tịch, tôi xin lưu ý Ngài một điều: xin Ngài đừng gọi tôi là "ông đồ đốc" mà gọi tôi là "ông Cao uỷ". Ông ta ngồi xuống chờ Bác nói. Tôi sực nhớ rằng từ lúc đặt chân lên chiến hạm Emile Bertin, Bác chưa hề gọi D'Angenlieu là "Ông Cao uỷ". Sau khi d' Angenlieu đã ngồi xuống, Bác liền nói, với một giọng nói và một nét mặt rất bình thản: "Thưa ông Cao uỷ, chúng ta tiếp tục nói về việc thi hành Hiệp định sơ bộ 6-3. Trong Hiệp định đó, đã khẳng định sự cần thiết mở lập tức cuộc đàm phán hữu nghị và chân thật (*ouverture immédiate des négociations amicales et franches*). D'Angenlieu nói: "Thưa Ngài Chủ tịch, nước Pháp sẽ nghiêm túc thi hành các điều khoản của Hiệp định sơ bộ. Nhưng hiện nay, Hội nghị nói trên chưa họp được, vì phải chờ cuộc tổng tuyển cử sắp tổ chức ở Pháp để thành lập một chính phủ mới. Vả lại, để giải quyết một số vấn đề còn mới, như vấn đề Liên hiệp Pháp (*L'Union française*) cần có thời gian nghiên cứu, thảo

luận trong Quốc hội Pháp”. Thấy rõ ý đồ của d’Angenlieu là trì hoãn, kéo dài thời gian, Bác nói: “Không thể chờ lâu được. Kéo dài thời gian chờ đợi, thì rất nguy hiểm. Hiện nay, chiến tranh chưa được chấm dứt ở miền Nam Việt Nam, và không phải không có nguy cơ chiến tranh nổ ra ở miền Bắc. Quân đội Nhật, quân đội Trung Quốc cũng chưa rút...” Tình hình có thể trở nên phức tạp, rối ren. Lúc đó tôi xin phép Bác phát biểu, và tôi nói mấy câu vắn tắt, nhấn mạnh ý: *không nên để cho dư luận trong công chúng Việt Nam mất tin tưởng vào thiện chí của phía Pháp và vào khả năng đi đến một giải pháp hoà bình, hữu nghị...* Cuộc tranh luận kéo dài, Bác nói: “Nhân dân chúng tôi rất có kỷ luật, nhưng hiện nay tình hình trong dư luận ngày càng căng thẳng. Cần có những hành động thiết thực cụ thể, để tránh một sự bùng nổ”. D’Angenlieu suy nghĩ rồi trả lời: “Trong khi chờ đợi nước Pháp có một quốc hội và một chính phủ mới, chúng tôi đề nghị tổ chức một hội nghị trù bị cho hội nghị chính thức”. Để tránh một sự bế tắc, Bác đồng ý với D’Angenlieu. Và sau khi trao đổi ý kiến, hai bên đi đến quyết định: một hội nghị trù bị Việt - Pháp sẽ họp ở Đà Lạt. D’Angenlieu cũng tán thành ý kiến của Bác sẽ cử một đoàn đại biểu của Quốc hội Việt Nam đi thăm hữu nghị Quốc hội và nhân dân Pháp để tạo không khí thuận lợi cho Hội nghị Việt - Pháp chính thức sẽ họp sau Hội nghị trù bị Đà Lạt”. Hai bên thoả thuận:

1. Vào trung tuần tháng 4, một phái bộ đại biểu Quốc hội Việt Nam sẽ đi Pháp để tỏ tình thân thiện.

2. Một phái bộ Pháp (khoảng 10 người) sẽ sang Việt Nam, cùng phái bộ Việt Nam chuẩn bị những tài liệu cần thiết.

3. Hạ tuần tháng 5, phái bộ Việt Nam sẽ qua Pháp mở đàm phán chính thức tại Pari. Sau khi kết luận về tinh thần chung của cả hai bên, mọi người sang phòng ăn có tất cả 18 người cả chủ và khách. Viên Đô đốc nâng cốc và phát biểu ca ngợi tình hữu nghị Việt Pháp và Hiệp định 6/3: “Hiệp định này là một cử chỉ anh minh về chính trị và chủ nghĩa nhân đạo sáng rực. Trong tinh thần ấy, tôi xin nâng cốc chúc sức khỏe Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúc Chính phủ của Chủ tịch xứng đáng được đại diện trong buổi dự tiệc này bằng sự đoàn kết với nhân dân Việt Nam cùng với quá khứ cao thượng và anh dũng”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng dậy thân ái và nồng nhiệt trả lời bằng tiếng Pháp bài nói của Đô đốc sau đó nâng cốc với một câu lịch sự: “Chúc Cao uỷ Pháp và tương lai của hai dân tộc chúng ta”. Từ 14 giờ đến 15 giờ, Chủ tịch và Đô đốc dự buổi diễu binh, duyệt hạm đội của



Chủ tịch Hồ
Chí Minh nói
chuyện với Đô
đốc D'Argenlier
trên chiến hạm
Emile Bertin

các tàu chiến Pháp theo lời mời của viên Cao uỷ... Sau cuộc dạo chơi ngắn ngoài trời, hai bên lại vào phòng làm việc tiếp tục trao đổi công việc. 16 giờ 50, toàn bộ ban tham mưu và thuỷ thủ đã có mặt ở boong tàu để tiễn khách cùng 21 phút đại bác. Trên máy bay trở về Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói với tướng Raun Xalăng: “Nếu Đô đốc muốn đem tàu bè ra để lung lạc tôi thì ông ta đã lầm to. Những tàu đó không thể nào đi ngược các dòng sông của chúng tôi”.

Tháng Ba, ngày 25

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện cảm ơn sự đón tiếp nồng nhiệt của viên Đô đốc và coi đó là: bản nhạc dạo đầu của những mối quan hệ mới in dấu ấn tình hữu nghị giữa nước Pháp và Việt Nam. 8 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ. Hội đồng nghe ông Nguyễn Tường Tam báo cáo cuộc hội kiến giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đácgiăngliơ ở vịnh Hạ Long ngày 24 tháng 3 và thoả thuận về việc đoàn Việt Nam sang Pháp đàm phán. Sau đó, Hội đồng bàn về vấn đề tổ chức hành chính ở những nơi Pháp đóng quân tại Nam Bộ và Nam Trung Bộ, về việc lập Kinh tế uỷ viên Hội ở Bộ Kinh tế.

Cùng ngày, Người tiếp các nhà báo và phát biểu ý kiến về cuộc tranh luận về vấn đề Việt Nam tại Quốc hội Pháp và gửi thư cảm ơn Đô đốc Đácgiăngliơ về cuộc đón tiếp trên tuần dương hạm Êmin Bécťanh.

Tháng Ba, ngày 26

Chiều, Chủ tịch Hồ Chí Minh mở tiệc chiêu đãi những người có quan hệ trong Bộ Tư lệnh quân đội Trung Hoa dân quốc tại Việt Nam.

Tháng Ba, ngày 27

8 giờ 30, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về bộ máy tổ chức Bộ Xã hội, Bộ Ngoại giao, Sắc lệnh bảo đảm tự do cá nhân, Sắc lệnh tạm thời về chế độ báo chí; tình hình tài chính; việc Trung Hoa muốn mua và mượn đường sắt. Vì thấy mỗi bộ tổ chức mỗi khác, Người nêu ý kiến về bộ máy nên có một sơ đồ tổ chức chung cho các Bộ.

Cũng trong ngày, Người căn dặn đồng chí Nguyễn Triệu phụ trách công tác bảo vệ tại Bắc Bộ phủ đến làm việc. Đồng chí Triệu kể lại: Ngày 25-3-1946, tôi xuống nhận nhiệm vụ ở Bắc Bộ phủ thì ngày 27-3, Bác gọi đến phòng làm việc trong Bắc Bộ phủ để kiểm tra công việc. Bác dạo này so với hồi mới ở Việt Bắc về Hà Nội thì sức khoẻ Bác sụt đi trông thấy, Bác mặc bộ đồ kaki cũ, đi giày vải kiểu “păng túp” màu đen viền trắng, như trong bức tranh vẽ Bác của hoạ sĩ Tô Ngọc Vân, nhưng nét mặt điềm đạm và vững tin. Thấy tôi vừa xuất hiện ở cửa, Bác đã bảo: Chú Triệu vào đây. Nhận nhiệm vụ ra sao, nói Bác nghe xem nào? Tôi báo cáo với Bác đủ cả bốn nhiệm vụ mà anh Trần Độ đã giao. Nghe xong, Bác gật đầu bảo: “Bác dặn thêm mấy việc nữa. Một là tổ chức ngay một lực lượng gồm những anh em trung kiên từ chiến khu về, lập thành một tiểu đội, quần áo như dân thường thôi, lúc nào Bác có việc đi ra ngoại thành hoặc đi đâu đó thì đi theo giúp đỡ Bác. Hai là, riêng cháu, chỉ huy bộ đội, phải thuộc kỹ các đường đi lối lại, ngõ ngách ra vào, rồi bố trí một kế hoạch tác chiến và hành động lúc có đông. Phải chủ động đề phòng mọi bất trắc, từ bên ngoài cũng như bên trong Bắc Bộ phủ”. Sau đó Bác bảo mở tấm bản đồ khu vực Hà Nội ra. Trong lúc bàn việc, Bác rất dân chủ, thoải mái và chăm chú nghe ý kiến tôi báo cáo. Khi tôi trình bày dự kiến kế hoạch tác chiến bảo

vệ cơ quan, Bác góp ý rất thiết thực. Bác bảo trở thêm một số cửa đi ra hướng ngoại thành, để lúc cần có thể thoát ra nhanh. Lại phải mở những đường phòng bị cơ động để khi có biến động quân đội và cơ quan Nhà nước có thể rút ra an toàn và đi về nơi làm việc dự bị thuận lợi. Vạch xong chỗ mở các cổng mới xung quanh thành, Bác lần lượt đặt ký hiệu cho từng cửa 1, cửa 2, cửa 3, cửa 4... Vì Bác sẽ dùng điện thoại nói rõ cửa nào khi Bác đi và về, không có ký hiệu mật danh thì lộ bí mật hết”.

Tháng Ba, ngày 29

8 giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về vấn đề xin đăng ký thầu những công việc cho phép, vấn đề phản kháng quân Pháp chiếm đóng Sở Tài chính, vấn đề thuế, vấn đề bổ nhiệm nhân viên cao cấp Bộ Canh nông.

Tháng Tư, ngày 1

8 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo và bàn về vấn đề đàm phán giữa hai bộ tham mưu Việt - Pháp; việc binh sĩ Việt Nam ở Thượng Hải yêu cầu về nước, việc phản đối Pháp và Mỹ đặt đường hàng không Niu-Oóc - Hà Nội, Pari - Hà Nội mà không hỏi ý kiến Chính phủ ta.

Tháng Tư, ngày 3

8 giờ 15, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ nghe báo cáo về vấn đề Ngân hàng Đông Dương phát hành giấy bạc 100 đồng và đình chỉ việc đổi giấy bạc 500 đồng phải được sự đồng ý của Chính phủ Việt Nam. Hội đồng không tán thành việc ký khoản ước